

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NGÀNH NGHỀ

I.MỤC TIÊU

TT Mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung - Hoạt động giáo dục
I.Phát triển thể chất		
1	2.Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi trên dây	- HĐ học : + Đi trên dây (dây đặt trên sàn) - HĐ chơi : + Lấy ,cắt đồ dùng theo yêu cầu của cô
2	3.Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục,đổi chân theo yêu cầu (CS9)	- HĐ học : + Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục ,đổi chân theo yêu cầu - HĐ chơi : + Lấy ,cắt đồ dùng theo yêu cầu của cô
3	9.Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp ném xa bằng 1 tay	- HĐ học : + Ném xa bằng 1 tay - HĐ chơi , HĐ lao động tự phục vụ : Yêu cầu trẻ lấy cắt đồ dùng ,đồ chơi và làm 1 số việc tự phục vụ theo yêu cầu + Chơi trò chơi làm theo yêu cầu của cô
4	13.Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: -Tung bóng lên cao và bắt bóng	- HĐ học : + Tung bóng lên cao và bắt - HĐ chơi , HĐ lao động tự phục vụ : Yêu cầu trẻ lấy cắt đồ dùng ,đồ chơi và làm 1 số việc tự phục vụ theo yêu cầu + Chơi trò chơi làm theo yêu cầu của cô
5	15.Phoối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu.	- Tô, đồ theo nét - Bẻ, nắn. - Lắp ráp. - Cài, cởi cúc, kéo khóa (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây. - Hoạt động học , hoạt động chơi ,hoạt

TT Mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung - Hoạt động giáo dục
	- Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya).(CS 5)	động lao động tự phục vụ
6	26.Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh (CS22): - Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,.... - Biết không tự ý uống thuốc.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng. - Hoạt động học ,HĐ chơi ,hoạt động lao động tự phục vụ
II. Phát triển tình cảm và quan hệ xã hội		
7	40.Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.(CS37)	- Mỗi quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác - Giá trị của lời yêu thương - Hoạt động học + Giá trị của lời yêu thương
8	41.Trẻ thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (CS38)	- Ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật ,hiện tượng trong tự nhiên ,cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - Đón , trả trẻ ,trò chuyện hằng ngày - HĐ chơi : Trẻ vui thích khi cô đưa ra yêu cầu .
9	42.Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh (CS40)	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau - Đón , trả trẻ ,trò chuyện hằng ngày - Hoạt động học : Trẻ hoan hô ,cổ vũ khi bạn chiến thắng trong các trò chơi
10	43.Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích (CS41)	- Bày tỏ cảm xúc vui vẻ ,thoải mái hơn khi được an ủi ,giải thích - Đón , trả trẻ ,trò chuyện hằng ngày

TT Mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung - Hoạt động giáo dục
		- HĐ chơi : + Yêu cầu trẻ thực hiện một số việc theo yêu cầu của cô giáo
III. Phát triển ngôn ngữ và giao tiếp		
11	73. Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao ... trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện, miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái ... của nhân vật (CS64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè... - Hoạt động học: Truyện: "Bác sĩ chim" - Hoạt động học: Thơ: "Chiếc xe lu"
12	84. Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện (CS72)	- Chủ động giao tiếp với mọi người xung quanh, - Sẵn sàng bắt đầu nói chuyện với người khác - Đón, trả trẻ, trò chuyện hằng ngày: giao tiếp với cô và bạn - Hoạt động học: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ học tập theo yêu cầu trong thực hiện các hoạt động học
13	85. Biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp; phù hợp với ngữ cảnh (CS73)	- Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp; - Đón, trả trẻ, trò chuyện hằng ngày: giao tiếp với cô và bạn
14	86. Biết chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp (CS74)	- Chăm chú lắng nghe người khác nói, nhìn vào mắt người nói. - Trả lời câu hỏi, đáp lại bằng cử chỉ, điệu bộ, nét mặt. - Hoạt động học: Hướng dẫn trẻ thực

TT Mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung - Hoạt động giáo dục
		hiện tốt theo các yêu cầu của cô - Hoạt động góc: Trẻ chơi góc thư viện của bé và yêu cầu trẻ chỉ ra được các yêu cầu của cô .
15	103.Trẻ biết nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt , biết chơi trò chơi với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (CS91)	- Nhận dạng các chữ cái - Biết chơi trò chơi với các chữ cái - Hoạt động học: + Làm quen chữ cái: ư , ơ +Trò chơi chữ cái: ư,ơ - Hoạt động chơi : nghe bài thơ về chủ đề ,đọc đồng dao ,cao dao có chứa chữ cái:ư,ơ
IV. Phát triển nhận thức		
16	116.Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. (CS104). - Nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng -Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 - Hoạt động học : + Đếm đến 7 . Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng . Nhận biết số 7
17	117.So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói kết quả
18	118.Tách,Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. (CS105)	Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. - Hoạt động học : + Tách/ gộp nhóm đồ vật có số lượng 7 thành 2 phần
19	123.Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đóng và so sánh, nói kết quả. (CS106)	- Đo các đối tượng khác nhau bằng 1 vật đo - Hoạt động học :

TT Mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung - Hoạt động giáo dục
		+Đo các đối tượng khác nhau bằng 1 vật đo
20	136.Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới (CS98)	Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. - Hoạt động steam (5E) Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 ngày - Hoạt động học : + Hoạt động steam (5E) Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 + Trò chuyện với trẻ nghề bác sĩ , y tá +Bé biết gì về bác nông dân
V.Phát triển thẩm mỹ		
21	138.Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Hoạt động học - Hoạt động góc
22	139.Trẻ biết nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc (CS99)	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Hoạt động học : +Lớn lên cháu lái máy cày -Tiết biểu diễn
23	140.Biết hát đúng giai điệu bài hát trẻ em hát diễn cảm phù hợp với sắc	- Hát đúng giai điệu ,lời ca và thể hiện sắc thái ,tình cảm của bài hát

TT Mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung - Hoạt động giáo dục
	thái , tình cảm của bài hát qua giọng hát , nét mặt , điệu bộ , cử chỉ (CS100)	- Hoạt động học : + Hát : Cháu yêu cô chú công nhân -Tiết biểu diễn
23	142.Phối hợp các kĩ năng vẽ , cắt , xé dán , nặn , xếp hình ...để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối .	- Phối hợp các kĩ năng vẽ ,nặn ,cắt,xé ,dán ,tô màu ,xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc ,kích thước ,hình dáng /đường nét và bố cục - Hoạt động steam (EDP) Thiết kế thiệp tặng cô giáo - Hoạt động học + Vẽ bác sĩ +Hoạt động steam (EDP) Thiết kế thiệp tặng cô giáo
24	143.Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. (CS102)	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Hoạt động học +Hoạt động steam (EDP) Thiết kế thiệp tặng cô giáo

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1.Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được một số nghề quen thuộc (ví dụ: bác sĩ, cô giáo, nông dân, công an, đầu bếp, tài xế, thợ may, người bán hàng).
- Trẻ mô tả được một hoặc hai nhiệm vụ chính của từng nghề (ví dụ: bác sĩ khám, chữa bệnh; cô giáo dạy học).
- Trẻ biết được một vài dụng cụ, đồ nghề cơ bản của từng nghề (ống nghe, bảng, cặp, dao, búa, đồng phục...).
- Ngôn ngữ: Trẻ nói rõ ràng tên nghề, câu đơn giản kể công việc và dụng cụ; có thể trả lời câu hỏi “Người đó làm gì?”.
- Giao tiếp xã hội: Trẻ tham gia thảo luận nhóm, chia sẻ ý kiến, lắng nghe bạn, biết hỏi/ trả lời khi được mời.

- Vai đóng/ trò chơi: Trẻ tham gia nhập vai trong góc chơi nghề (xếp hàng, thay đồ nghề, dùng dụng cụ giả), thực hành lần lượt, hợp tác.
- Kỹ năng thẩm mỹ/ tạo hình: Trẻ vẽ/cắt/dán tạo sản phẩm liên quan nghề (ví dụ: vẽ bác sĩ, làm tạp dề bằng giấy).
- Kỹ năng vận động: Khi có hoạt động mô phỏng công việc (ví dụ: bê hàng, quét nhà), trẻ thực hiện an toàn, đúng cách với hướng dẫn.
- Trẻ thể hiện thái độ tôn trọng người lao động (biết nói “cảm ơn”, “chúc mừng”), yêu mến nghề.
- Trẻ biết giữ vệ sinh, an toàn liên quan nghề (ví dụ: đeo găng khi đóng vai đầu bếp, rửa tay trước khi ăn).
- Trẻ hứng thú tìm hiểu, chủ động đặt câu hỏi, muốn khám phá thêm nghề nghiệp trong gia đình/ cộng đồng.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Bảng chủ đề lớn “Bé tìm hiểu nghề nghiệp” đặt vị trí trung tâm lớp.
- Trang trí bằng hình ảnh các nghề: bác sĩ, công an, bộ đội, đầu bếp, thợ xây, thợ may, nông dân, cô giáo, tài xế...
- Có khung chữ nổi, màu sắc hài hòa phù hợp với trẻ.
- Góc trưng bày sản phẩm: nơi treo tranh vẽ nghề, sản phẩm thủ công trẻ làm (mũ nghề, bảng tên, đồ nghề bằng giấy).
- Dây treo ảnh nghề của bố mẹ trẻ: mỗi trẻ mang ảnh hoặc vẽ nghề của bố mẹ → treo thành dây để trẻ nhận diện nghề trong gia đình.
- Mảng tường “Bé chọn nghề yêu thích”: chuẩn bị sticker hình trái tim/ ngôi sao để trẻ dán vào nghề mình thích.

*Trang trí các góc chơi theo chủ đề

+ Góc phân vai – Góc nghề nghiệp

Trang trí thành nhiều khu nhỏ:

- Khu bác sĩ: biển “Phòng khám mini”, bàn treo bảng chiều cao – cân nặng, giường khám bệnh, hộp thuốc giả.
 - Khu cửa hàng/ siêu thị: biển hiệu “Cửa hàng của bé”, kệ hàng nhỏ, giỏ hàng, bàn thu ngân.
 - Khu đầu bếp – bếp ăn: treo tranh món ăn, góc bếp nhỏ, giá treo dụng cụ nấu ăn.
 - Khu thợ may: bảng trưng bày vải vụn, kéo an toàn...
 - Khu thợ xây: biển công trường, gạch xộp, mũ bảo hộ, xe đẩy nhỏ.
- + Góc nghệ thuật

- Bảng vẽ lớn, kệ để màu, giấy, bút sáp, hồ dán.
- Treo tranh các nghề để tạo gợi ý cho trẻ sáng tạo.
- + Góc xây dựng
- Hình ảnh công trình: nhà, trường học, công viên.
- Biển “Công trường đang thi công”, đường ranh giới an toàn.
- + Góc sách – thư viện mini

- Sách truyện về nghề nghiệp, ảnh minh họa lớn.
- Thảm ngồi, gối ôm có họa tiết nghề.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Tranh ảnh khổ lớn về từng nghề: mô tả trang phục – địa điểm làm việc – dụng cụ – công việc.
- Thẻ từ: tên nghề, dụng cụ nghề, nơi làm việc, nhiệm vụ.
- Video clip ngắn giới thiệu nghề (bác sĩ khám bệnh, cô giáo giảng bài, đầu bếp nấu ăn...).
- Bác sĩ: áo blouse, ống nghe, khẩu trang, bảng khám bệnh.
- Công an: mũ công an, biển báo giao thông đồ chơi.
- Đầu bếp: tạp dề, mũ bếp, chảo – nồi – muống đồ chơi.
- Thợ xây: mũ bảo hộ, xẻng nhỏ, gạch xộp, băng rào công trường.
- Thợ may: máy may đồ chơi, kéo an toàn, thước dây, hộp vải vụn.
- Người bán hàng: máy tính tiền đồ chơi, bảng giá, giỏ hàng, sản phẩm mini.
- Bảng phụ, bảng lật, giấy A0/A3, bút dạ.
- Phiếu bài tập: nối nghề – dụng cụ, tô màu đồng phục nghề.
- Thẻ tình huống để trẻ đóng vai, thảo luận.
- Bộ câu hỏi gợi mở: “Người này làm gì?”, “Con nhận ra nghề gì?”, “Dụng cụ nào dùng cho nghề này?”.

*Thiết bị sử dụng

- Máy chiếu, loa, máy tính để trình chiếu video và hình ảnh.
- Máy ảnh/ điện thoại để ghi lại sản phẩm và hoạt động của trẻ.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Bộ tranh rời gồm nhiều nghề để trẻ phân loại, ghép cặp.
- Bộ dụng cụ nghề bằng đồ chơi phù hợp kích thước tay trẻ:
- Ống nghe, xi lanh đồ chơi.
- Dao – thìa – chảo – bếp nấu đồ chơi.
- Máy may – kéo an toàn – thước dây.
- Máy tính tiền – tiền giả – giỏ hàng.

- Nón bảo hộ – gạch xốp – xăng nhỏ.
 - Bộ đồ hóa trang trẻ có thể tự mặc: áo bác sĩ, tạp dề đầu bếp, mũ công an, mũ thợ xây.
 - Sách tranh chủ đề nghề nghiệp (mỗi trẻ 1 quyển hoặc 1 nhóm 1 quyển).
 - Phiếu học, bút màu, bút sáp, giấy vẽ.
 - Tập tài liệu rèn kỹ năng: phân loại, tô màu nghề, khoanh đúng nghề bé thích.
- *Học liệu sáng tạo – STEAM
- Nguyên vật liệu mở để trẻ sáng tạo dụng cụ nghề:
 - Hộp sữa, lon, chai nhựa rỗng.
 - Bìa, giấy màu, ống hút, dây len.
 - Nắp chai, que kem, cốc giấy.
 - Vải vụn để làm đồng phục hoặc phụ kiện nghề (mũ, dây đeo, bảng tên).

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Ngày Nhà Giáo Việt Nam	Nghề sản xuất	Nghề chăm sóc sức khỏe	Nghề truyền thống địa phương	
Đón trẻ Trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ tự cất đồ dùng cá nhân vào nơi quy định - Trò chuyện với trẻ về ngày chủ nhật ở nhà của bé - Giới thiệu chủ đề mới *Cô đón trẻ bằng lời chào thân thương: “Chào mừng con đến lớp – sắp đến ngày 20/11 rồi đó!” - Cho trẻ xem tranh: cô giáo, lớp học, hoạt động dạy – học. - Gợi ý trẻ chọn hoa giấy, bút màu để tô – trang trí thiệp tặng cô. Trò chuyện nhẹ: “Con yêu điều gì nhất ở cô giáo?” “Con muốn làm gì để chúc mừng ngày 20/11?” *Cô giới thiệu một góc nhỏ trưng bày hình ảnh công nhân sản xuất, dây chuyền nhà máy, xưởng may, xưởng gỗ. - Trẻ xem và ghi nhớ tên nghề: công nhân may, công nhân cơ khí, công nhân chế biến. - Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc +Ghép tranh “người lao động – sản phẩm”. +Xếp lego thành nhà máy, xưởng sản xuất. Trò chuyện:				

	“Bố/mẹ con có ai làm trong nhà máy không?” “Con biết công nhân sản xuất ra những gì?” *Cô đón trẻ tại cửa với lời nhắc: “Nhớ giữ sức khỏe tốt để đến lớp vui nhé!” - Cho trẻ xem và phân loại tranh nghề bác sĩ, y tá, dược sĩ, nha sĩ. - Trẻ đóng vai bác sĩ khám bệnh cho búp bê ở góc chơi. “Lần gần đây nhất con gặp bác sĩ ở đâu?” “Bác sĩ đã làm gì cho con?” *Trẻ xem tranh – nhận biết sản phẩm truyền thống. - Ghép hình “sản phẩm – nghề làm ra”. Cô hỏi trẻ: “Con đã từng thấy nghề này ở đâu chưa?” “Người dân làm nghề này dùng những dụng cụ gì?” - Chơi theo ý thích ở các góc, góc thực hành cuộc sống (Ứng dụng pp Montessori) - Điểm danh	
TD sáng	1.Mục đích - Trẻ thực hiện đúng các động tác trong bài tập phát triển chung: tay- chân - bụng - bật. - Rèn sự nhanh nhẹn, khéo léo, khả năng phối hợp các nhóm cơ. - Cơ thể khỏe mạnh, sẵn sàng cho các hoạt động trong ngày. - Trẻ biết tên một số ngành nghề thông qua hình ảnh minh họa trong bài tập - Trẻ hiểu lợi ích của việc tập thể dục buổi sáng. - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia bài tập. - Biết giữ trật tự, tập cùng lớp theo hiệu lệnh. - Trẻ có ý thức rèn luyện sức khỏe mỗi ngày, biết yêu quý những người lao động trong các ngành nghề. 2.Chuẩn bị - Kiểm tra sức khỏe trẻ - Sân tập thoáng mát, sạch sẽ, đảm bảo an toàn. - Loa, nhạc bài hát về ngành nghề (“Em tập lái máy cày”, “Chú bộ đội”, “Cháu thương chú công nhân”...). 3.Tiến hành a.Khởi động	

Cô cho trẻ đi thành vòng tròn theo nhạc đi các kiểu: Đi thường → đi nhanh → đi chậm. Đi kiễng gót, đi bằng gót chân, đi bước dài. Sau đó chạy nhẹ → chạy chậm → quay về đi thường. Cô cho trẻ về hàng ngang, giãn đội hình chuẩn bị tập. 2. Trọng động Bài tập phát triển chung: + Động tác tay (2 × 8 nhịp) Nhịp 1 – 2: Hai tay đưa ra trước – hạ xuống. Nhịp 3 – 4: Hai tay đưa lên cao – hạ xuống. Nhịp 5 – 6: Dạng hai tay ngang – thu về. Nhịp 7 – 8: Giơ tay lên mô phỏng động tác “xây tường”, trẻ làm mạnh mẽ. + Động tác chân (2 × 8 nhịp) -Nhịp 1 – 2: Chân phải đưa ra trước – về. -Nhịp 3 – 4: Chân trái đưa ra trước – về. - Nhịp 5 – 6: Chân phải đưa sang ngang – về. Nhịp 7 – 8: Chân trái đưa sang ngang – về. + Động tác bụng (2 × 8 nhịp) -Tur thể: Đứng thẳng, hai tay chống hông. -Nhịp 1 – 2: Nghiêng người sang phải – về. -Nhịp 3 – 4: Nghiêng người sang trái – về. -Nhịp 5 – 6: Cúi người về trước – thẳng dậy. -Nhịp 7 – 8: Ngửa người nhẹ ra sau – về. + Động tác bật (2 × 8 nhịp) Nhịp 1 – 2: Bật tại chỗ nhẹ nhàng. Nhịp 3 – 4: Bật tách chân – khép chân. Nhịp 5 – 6: Bật tiến lên 1 bước – lùi về. Nhịp 7 – 8: Bật liên tục mô phỏng “vượt chướng ngại vật”. c. Hồi tĩnh Cho trẻ đứng thành vòng tròn, đi nhẹ nhàng theo nhạc: Hít sâu – thở ra, thả lỏng tay – chân.						
Học	Thứ 2	PTVĐ Ném xa bằng 1 tay (MT9)	PTVĐ Tung bóng lên cao và bắt (MT13)	PTVĐ Đi trên dây (dây đặt trên sàn) (MT2)	PTVĐ Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục ,đổi chân theo	

					yêu cầu (MT3-CS9)	
	3	LQVCC Làm quen chữ cái : u,ư (MT103- CS91)	Văn học Thơ: Chiếc xe lu (MT73-CS64)	LQVCC Trò chơi chữ cái : u,ư (MT103-CS91)	Văn học Kể truyện : Bác sĩ chim (MT73-CS64)	
	4	Toán Đo các đối tượng khác nhau bằng 1 vật đo (MT123- CS106)	Toán Đếm đến 7.Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng. Nhận biết số 7 (MT116- CS104)	Toán Nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 7 (MT 117)	Toán Tách/ gộp nhóm đồ vật có số lượng 7 thành 2 phần (MT 118- CS105)	
	5	HD steam (5E) Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (MT136 - CS98)	TCKNXH Giá trị của lời yêu thương (MT40 - CS37)	KPXH Trò chuyện với trẻ nghề bác sĩ ,y tá (MT 136 - CS98)	TCKNXH Bé biết gì về bác nông dân (MT136 - CS98)	
	6	HD steam (EDP) Thiết kế thiệp tặng cô giáo (MT143- CS102)	Âm nhạc NDTTNghe: Lớn lên cháu lái máy cày (MT139 - CS99) NDKH Hát: Cháu yêu cô chú công nhân (MT140- CS100) T/C:Tự chọn	Tạo hình Vẽ bác sĩ (MT 142)	Âm nhạc Tiết biểu diễn (MT 140 - CS100) (MT139 - CS99)	
Chơi ngoài trời	Thứ 2	HĐMĐ: Quan sát cây cau và cây tre TCVĐ: Kéo co Chơi tự	HĐMĐ: Cây phượng và cây bưởi TCVĐ : Mèo bắt chuột Chơi tự chọn: Phấn,	HĐMĐ: Bầu trời thời tiết ngày hôm đó TCVĐ: Rồng rắn lên mây Chơi tự chọn: Lá cây,cát	HĐMĐ: Quan sát quang cảnh sân trường TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá	

		chọn: Lá cây,phấn ,cát nước ,sỏi ,đồ chơi NT	lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT	nước, phấn, đồ chơi NT	cây, nước, cát, đồ chơi ngoài trời	
	3	HĐMĐ: Vật nổi, vật chìm TCVĐ: Chuyển trứng Chơi tự chọn: Phấn, lá, cát nước, chơi sáng tạo, đồ chơi NT	HĐMĐ: Quan sát cây sấu, cây xoài TCVĐ: Chuyển cờ về lớp Chơi tự chọn: Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT	HĐMĐ: Quan sát quang cảnh sân trường TCVĐ: Kéo co Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát, đồ chơi ngoài trời	HĐMĐ: Quan sát góc thiên nhiên trước cửa lớp TCVĐ: Rồng rắn lên mây Chơi tự chọn: Phấn, sỏi , lá cây, cát nước ,đồ chơi NT.	
	4	HĐMĐ: Quan sát quang cảnh sân trường TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát, đồ chơi ngoài trời	HĐMĐ: Bầu trời thời tiết ngày hôm đó TCVĐ: Kéo co Chơi tự chọn: Lá cây ,cát nước ,phấn , đồ chơi NT	HĐMĐ: Quan sát cây phượng và cây bưởi TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự chọn: Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT	HĐMĐ: Vật nổi, vật chìm TCVĐ: Chuyển trứng Chơi tự chọn: Phấn, lá, cát nước, chơi sáng tạo, đồ chơi NT	
	5	HĐMĐ: Cây phượng và cây bưởi TCVĐ: Kéo co Chơi tự chọn: Phấn,	HĐMĐ: Quang cảnh sân trường TCVĐ: Mèo bắt chuột Chơi tự chọn : Phấn, sỏi, lá	HĐMĐ: Quan sát cây cau và cây tre TCVĐ: Kéo co Chơi tự chọn: Lá cây, phấn ,cát nước ,sỏi	HĐMĐ: Quan sát bầu trời thời tiết ngày hôm đó TCVĐ: Chạy tiếp cờ Chơi tự chọn:	

		lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT	cây, cát nước ,đồ chơi NT	,đồ chơi NT	Lá cây ,cát nước ,phấn , đồ chơi NT	
	6	HĐCM: Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường. Tưới cây và chăm sóc cây xanh. TCVĐ: Chạy tiếp sức Chơi tự chọn: Vẽ phấn, làm đồ chơi bằng lá, sỏi, cát nước Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCM: Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường. T- ới cây và chăm sóc cây xanh. TCVĐ: Rồng rắn lên mây Chơi tự chọn: Vẽ phấn, làm đồ chơi bằng lá , sỏi , cát nước Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCM: Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân tr- ờng. T- ới cây và chăm sóc cây xanh. TCVĐ: Mèo bắt chuột Chơi tự chọn: Vẽ phấn, làm đồ chơi bằng lá, sỏi, cát nước Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐCM: Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường. Tưới cây và chăm sóc cây xanh. TCVĐ: Mèo bắt chuột Chơi tự chọn: Vẽ phấn, làm đồ chơi bằng lá, sỏi, cát nước	
Chơi, hoạt động ở các góc	1. Góc xây dựng (T1) Xây: “Trường mầm non của bé” (T2): Xây dựng “Khu sản xuất – nhà máy – nông trại” (T3): Xây dựng “Bệnh viện – Trạm y tế” (T4): Xây dựng “Làng nghề truyền thống” a.Mục đích - Trẻ biết xây dựng mô hình trường mầm non: lớp học, sân trường, cổng trường. - Trẻ nhận biết công việc của cô giáo, yêu quý và kính trọng thầy cô. - Rèn kỹ năng hợp tác, phân công vai chơi, sử dụng khối xây dựng. - Phát triển tư duy không gian, trí tưởng tượng và ngôn ngữ giao tiếp. - Trẻ hiểu một số nghề sản xuất: công nhân, nông dân, thợ thủ công.					

	- Biết xây dựng khu sản xuất: nhà máy, ruộng vườn, kho chứa hàng. - Rèn kỹ năng xếp chồng, sắp xếp không gian hợp lý. - Giáo dục trẻ yêu quý người lao động và trân trọng sản phẩm làm ra - Trẻ biết một số công việc của bác sĩ, y tá. -Biết xây dựng các khu vực trong bệnh viện: phòng khám, phòng bệnh, quầy tiếp đón. - Phát triển khả năng phối hợp nhóm và diễn đạt bằng lời. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, không sợ bác sĩ. - Trẻ biết một số nghề truyền thống ở địa phương (làm gốm, dệt vải, làm nón, đan lát...). - Biết xây dựng làng nghề với nhà ở, khu sản xuất, sân phơi sản phẩm. - Phát triển trí tưởng tượng, khả năng sáng tạo. - Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn nghề truyền thống quê hương. b. Chuẩn bị - Các khối gỗ, khối nhựa, lego, gạch xóp. - Mô hình cây xanh, hàng rào, cổng trường, bàn ghế đồ chơi. - Tranh ảnh về trường mầm non, cô giáo, lớp học. - Thảm xây dựng, bảng tên góc. - Khối xây dựng các loại, ống nhựa, hộp giấy. - Mô hình cây trồng, vật nuôi, xe vận chuyển. -Tranh ảnh về nhà máy, nông trại, khu sản xuất. -Thảm xây dựng. - Trẻ biết một số công việc của bác sĩ, y tá. - Biết xây dựng các khu vực trong bệnh viện: phòng khám, phòng bệnh, quầy tiếp đón. - Phát triển khả năng phối hợp nhóm và diễn đạt bằng lời. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, không sợ bác sĩ. - Trẻ biết một số nghề truyền thống ở địa phương (làm gốm, dệt vải, làm nón, đan lát...). - Biết xây dựng làng nghề với nhà ở, khu sản xuất, sân phơi sản phẩm. - Phát triển trí tưởng tượng, khả năng sáng tạo. - Giáo dục trẻ yêu quý, giữ gìn nghề truyền thống quê hương. c. Cách chơi -Trẻ thỏa thuận với nhau xây dựng trường mầm non gồm: cổng trường, lớp học, sân chơi, vườn hoa.	
--	--	--

- Phân vai: bạn xây lớp học, bạn làm sân trường, bạn trồng cây xanh.
Trong khi chơi, trẻ trao đổi: “Đây là lớp học của cô”, “Cổng trường ở phía trước”...
- Cô quan sát, gợi mở, khuyến khích trẻ trang trí trường đẹp để chào mừng ngày 20/11.
- Trẻ cùng nhau xây dựng khu sản xuất gồm: nhà máy, ruộng trồng cây, kho hàng.
Phân công: bạn xây nhà máy, bạn làm ruộng, bạn làm đường cho xe chở hàng.
Trẻ mô phỏng hoạt động sản xuất: thu hoạch, vận chuyển sản phẩm.
Cô gợi hỏi: “Sản phẩm này dùng để làm gì?”, “Ai là người làm ra sản phẩm?”
- Trẻ cùng xây dựng bệnh viện gồm: cổng, phòng khám, phòng bệnh, lối đi.
Phân công: bạn xây phòng khám, bạn xây phòng bệnh, bạn làm sân bệnh viện.
Trẻ trao đổi về công việc của bác sĩ khi bệnh nhân đến khám.
- Cô và trẻ xây dựng làng nghề gồm: nhà ở, xưởng làm nghề, sân phơi.
- Phân vai: bạn xây nhà, bạn xây xưởng, bạn làm đường làng.
- Trẻ kể tên nghề truyền thống và sản phẩm làm ra.
- Cô gợi mở để trẻ trang trí làng nghề đẹp, gọn gàng, hỗ trợ, khuyến khích trẻ xây dựng an toàn, ngăn nắp.
- Cô khuyến khích trẻ nhận xét, tuyên dương sự sáng tạo của các nhóm.

2.Góc phân vai

a.Mục đích

- Trẻ biết đóng vai cô giáo, học sinh, phụ huynh; thể hiện một số hoạt động quen thuộc trong trường lớp.
- Trẻ biết sử dụng lời nói lễ phép, thể hiện tình cảm kính trọng, yêu quý cô giáo.
- Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác khi chơi cùng bạn.
- Trẻ biết tên gọi, công việc của một số nghề sản xuất quen thuộc.
- Trẻ biết phối hợp, phân vai khi chơi.
- Phát triển ngôn ngữ, kỹ năng xã hội.
- Trẻ biết công việc của bác sĩ, y tá.
- Trẻ biết một số hành vi đúng khi đi khám bệnh.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, lễ phép. - Trẻ biết một số nghề truyền thống ở địa phương (làm nón, đan lát, làm gốm, dệt vải...). - Giáo dục trẻ yêu quý, trân trọng nghề truyền thống. - Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác. b. Chuẩn bị - Bàn ghế học sinh, bảng, phấn, sách vở, cặp sách. - Hoa, thiệp, quà tặng tượng trưng cho cô giáo. - Trang phục: áo cô giáo, thẻ tên cô – học sinh – phụ huynh. - Dụng cụ nghề: cuốc, liềm, rổ, rau củ quả giả. - Mũ nông dân, mũ công nhân, quây bán hàng. -Tiền giả, giỏ đựng sản phẩm. -Trẻ biết công việc của bác sĩ, y tá. -Trẻ biết một số hành vi đúng khi đi khám bệnh. - Sản phẩm nghề truyền thống (đồ chơi mô phỏng). - Dụng cụ nghề (tre, lá, đất nặn, khung dệt giả...). - Trang phục nghề nhân, quây trưng bày sản phẩm. Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, lễ phép. c.Cách chơi - Trẻ thỏa thuận vai chơi: cô giáo, học sinh, phụ huynh. Cô giáo tổ chức giờ học, dạy hát, dạy vẽ, dạy đọc thơ. Học sinh ngồi học, giơ tay phát biểu, chào cô. Phụ huynh đưa con đi học, tặng hoa, chúc mừng cô giáo ngày 20/11. Trẻ chơi tự do, giao tiếp lễ phép, đúng vai. - Trẻ đóng vai nông dân trồng rau, thu hoạch nông sản. Công nhân đóng gói sản phẩm. Người bán hàng bày bán rau, củ, quả. Trẻ trao đổi, mua bán, hỏi – đáp theo vai chơi. - Trẻ phân vai: bác sĩ khám bệnh, y tá chăm sóc, bệnh nhân. Bác sĩ hỏi bệnh, khám, kê đơn. Y tá phát thuốc, dẫn dò bệnh nhân. Bệnh nhân chào hỏi lễ phép, nghe lời bác sĩ. - Trẻ đóng vai nghề nhân làm sản phẩm. Người bán giới thiệu, bán sản phẩm cho khách. Khách hàng xem, hỏi và mua sản phẩm.	
---	--

Trẻ giao tiếp đúng vai, vui vẻ khi chơi.

3.Góc học tập

a.Mục đích

-Trẻ nhận biết được nghề giáo viên, công việc và ý nghĩa của nghề dạy học.

Phát triển khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ định.

Rèn kỹ năng học tập: tô màu, nối, đếm, so sánh, xếp theo quy tắc.

Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý, kính trọng thầy cô giáo.

-Trẻ biết tên một số nghề sản xuất: nông dân, công nhân, thợ thủ công...

Phát triển tư duy logic, kỹ năng phân loại, so sánh.

Rèn kỹ năng đếm, nhận biết số lượng trong phạm vi phù hợp.

Giáo dục trẻ biết trân trọng sản phẩm lao động.

-Trẻ nhận biết được nghề bác sĩ, y tá và công việc chăm sóc sức khỏe.

Phát triển khả năng ghi nhớ, quan sát, suy nghĩ có logic.

Rèn kỹ năng nhận biết chữ, hình ảnh, số lượng.

Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn sức khỏe.

-Trẻ biết tên một số nghề truyền thống của địa phương (làm nón, dệt chiếu, gốm, mây tre đan...).

Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, tư duy sáng tạo.

Rèn kỹ năng phân loại, ghép tranh, tô màu.

Giáo dục trẻ yêu quý, tự hào về nghề truyền thống quê hương.

b. Chuẩn bị

- Tranh ảnh về cô giáo, lớp học, hoạt động dạy – học.

- Thẻ chữ: cô giáo, thầy giáo, bảng, phấn, sách, vở.

- Phiếu học tập:

Khoanh tròn đồ dùng của cô giáo.

Nối cô giáo với đồ dùng phù hợp.

Tô màu tranh cô giáo.

- Bút màu, bút chì, bảng con, phấn.

- Tranh ảnh về nghề trồng lúa, làm gốm, dệt vải, sản xuất hàng hóa.

-Thẻ hình: nông sản, sản phẩm nghề sản xuất.

- Phiếu học tập:

Phân loại sản phẩm theo nghề.

Đếm số lượng nông sản.

Tô màu sản phẩm nghề sản xuất. -Bút màu, bút chì. - Tranh ảnh về bác sĩ, y tá, bệnh viện. -Thẻ hình và thẻ chữ: bác sĩ, ống nghe, kim tiêm, thuốc. - Phiếu học tập: Nói bác sĩ với đồ dùng y tế. Khoanh tròn hành vi đúng để giữ gìn sức khỏe. Tô màu tranh nghề y. -Bút màu, băng con. -Tranh ảnh về các nghề truyền thống địa phương. -Thẻ hình, thẻ chữ tên nghề, sản phẩm nghề. - Phiếu học tập: Ghép nghề với sản phẩm. Tô màu sản phẩm nghề truyền thống. Phân loại nghề truyền thống. c.Cách chơi -Trẻ quan sát tranh và gọi tên nghề, đồ dùng của cô giáo. Trẻ thực hiện các phiếu học tập theo hướng dẫn: nói, khoanh tròn, tô màu. Trẻ ghép thẻ chữ với tranh tương ứng. Cô gợi ý, khuyến khích trẻ nói về công việc của cô giáo và tình cảm dành cho cô. -Trẻ quan sát tranh và gọi tên nghề, sản phẩm của nghề. Trẻ phân loại tranh theo nhóm nghề sản xuất. Trẻ đếm số lượng sản phẩm và ghi/đọc kết quả. Trẻ tô màu tranh theo ý thích. Cô trò chuyện, mở rộng hiểu biết về công việc sản xuất. - Trẻ xem tranh và gọi tên nghề chăm sóc sức khỏe. Trẻ nói tranh bác sĩ với đồ dùng phù hợp. Trẻ khoanh tròn hành vi tốt cho sức khỏe. Trẻ tô màu tranh theo yêu cầu. Cô gợi ý trẻ trao đổi về cách giữ gìn sức khỏe. -Trẻ quan sát tranh và trò chuyện về nghề truyền thống. Trẻ ghép tranh nghề với sản phẩm tương ứng. Trẻ tô màu sản phẩm theo ý thích.	
--	--

Trẻ kể tên nghề truyền thống mà trẻ biết.

Cô động viên, khuyến khích trẻ thể hiện hiểu biết.

4.Góc tạo hình

a.Mục đích

-Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để làm sản phẩm về thầy cô giáo.

- Phát triển khả năng sáng tạo, óc thẩm mỹ và sự khéo léo của đôi tay.

- Rèn kỹ năng cắt, dán, vẽ, tô màu theo ý thích.

Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý, kính trọng thầy cô giáo.

-Trẻ thể hiện hiểu biết về nghề sản xuất thông qua hoạt động tạo hình.

Phát triển khả năng quan sát, tưởng tượng và sáng tạo.

Rèn kỹ năng vẽ, nặn, xé dán.

Giáo dục trẻ yêu lao động, trân trọng sản phẩm làm ra.

-Trẻ biết thể hiện hình ảnh nghề bác sĩ, y tá qua sản phẩm tạo hình.

Phát triển kỹ năng khéo léo của đôi tay và óc sáng tạo.

Rèn kỹ năng vẽ, tô màu, cắt dán.

Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn sức khỏe.

-Trẻ biết một số nghề truyền thống địa phương và sản phẩm của nghề.

Phát triển khả năng sáng tạo, thẩm mỹ.

Rèn kỹ năng xé, dán, vẽ, nặn.

Giáo dục trẻ yêu quý và tự hào về nghề truyền thống quê hương.

b. Chuẩn bị

- Giấy màu, giấy A4, bìa cứng.

-Tranh mẫu: hoa tặng cô, thiệp 20/11, chân dung cô giáo.

- Kéo an toàn, hồ dán, bút màu, sáp màu.

- Nguyên vật liệu mở: lá khô, giấy nhún, ruy băng.

- Đất nặn, bảng nặn.

- Giấy màu, giấy báo, bìa carton.

-Tranh mẫu: hạt lúa, bông lúa, sản phẩm thủ công.

-Trẻ vẽ hoặc tô màu tranh nghề bác sĩ, y tá.

-Trẻ cắt dán hình ảnh đồ dùng y tế.

-Trẻ nặn các dụng cụ đơn giản như ống nghe, viên thuốc.

-Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình.

Cô khuyến khích trẻ giữ gìn sản phẩm và đồ dùng.

-Tranh ảnh về nghề truyền thống địa phương (làm nón, dệt chiếu,

gồm...).

Giấy màu, bìa cứng, đất nặn.

Kéo, hồ dán, bút màu.

Nguyên vật liệu mở: vỏ sò, tre khô, lá cây.

c. Cách chơi

-Trẻ lựa chọn nội dung tạo hình: vẽ cô giáo, làm thiệp, xé dán hoa tặng cô.

-Trẻ thực hiện cắt, xé, dán, tô màu theo khả năng và ý thích.

-Trẻ đặt tên cho sản phẩm và giới thiệu món quà tặng cô giáo.

Cô quan sát, gợi ý, khuyến khích trẻ sáng tạo.

-Trẻ chọn hoạt động: nặn nông sản, vẽ cánh đồng lúa, xé dán sản phẩm nghề sản xuất.

- Trẻ thực hiện thao tác tạo hình theo ý thích.

-Trẻ trưng bày và giới thiệu sản phẩm của mình.

Cô động viên trẻ hoàn thành sản phẩm và giữ gìn đồ dùng.

-Trẻ vẽ hoặc tô màu tranh nghề bác sĩ, y tá.

-Trẻ cắt dán hình ảnh đồ dùng y tế.

-Trẻ nặn các dụng cụ đơn giản như ống nghe, viên thuốc.

-Trẻ giới thiệu sản phẩm của mình.

Cô khuyến khích trẻ giữ gìn sản phẩm và đồ dùng.

-Trẻ lựa chọn nghề truyền thống để tạo hình sản phẩm.

- Trẻ vẽ, nặn hoặc xé dán sản phẩm nghề truyền thống.

Trẻ trưng bày, giới thiệu sản phẩm của mình.

Cô nhận xét, động viên và giáo dục trẻ yêu nghề truyền thống.

5.Góc âm nhạc

a.Mục đích

-Trẻ biết hát, vận động theo một số bài hát về thầy cô giáo.

Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, ghi nhớ giai điệu và lời ca.

Rèn kỹ năng hát rõ lời, đúng giai điệu, mạnh dạn biểu diễn.

Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý, kính trọng thầy cô giáo.

- Trẻ biết hát, vận động theo các bài hát về lao động, nghề sản xuất.

Phát triển khả năng nghe nhạc, cảm nhận nhịp điệu.

Rèn kỹ năng vận động theo nhạc, phối hợp nhóm.

Giáo dục trẻ yêu lao động, trân trọng sản phẩm lao động.

-Trẻ biết hát, vận động theo các bài hát về sức khỏe, bác sĩ.

	Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc và thể hiện cảm xúc. Rèn kỹ năng vận động theo nhạc nhẹ nhàng, linh hoạt. Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn sức khỏe. -Trẻ biết hát, vận động theo các bài hát dân ca, bài hát về nghề truyền thống. Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc dân gian. Rèn kỹ năng vận động mềm mại, nhịp nhàng theo nhạc. Giáo dục trẻ yêu quý, tự hào về nghề truyền thống địa phương. b.Chuẩn bị - Các bài hát về thầy cô: <i>Cô giáo em, Bông hồng tặng cô, Cô và mẹ...</i> Nhạc beat, loa, máy nghe nhạc. Nhạc cụ gõ đơn giản: song loan, trống lắc, phách tre. Trang phục, hoa, khăn múa cho trẻ biểu diễn. -Các bài hát: <i>Hạt gạo làng ta, Lý cây lúa, Bác nông dân vui tính...</i> Nhạc beat, loa. Nhạc cụ gõ: trống, lắc, phách. Đạo cụ vận động: nón lá, khăn, rổ nhỏ. -Các bài hát: <i>Em làm bác sĩ, Bé khỏe bé ngoan, Rửa tay thôi...</i> Nhạc beat, loa. Nhạc cụ gõ đơn giản. Đạo cụ: mũ bác sĩ, khẩu trang, áo blu. -Các bài hát dân ca, bài hát về nghề truyền thống: <i>Lý cây đa, Lý cây bông, Inh lá ơi...</i> Nhạc beat, loa. Nhạc cụ dân tộc đơn giản: trống nhỏ, phách tre. Đạo cụ múa: khăn, quạt, nón lá. c.Cách chơi -Trẻ chọn bài hát về thầy cô giáo để hát hoặc vận động minh họa. Trẻ sử dụng nhạc cụ gõ đệm theo nhịp bài hát. Trẻ biểu diễn theo nhóm hoặc cá nhân. Cô gợi ý động tác, động viên trẻ tự tin thể hiện. -Trẻ nghe nhạc và đoán tên bài hát, nội dung bài hát. Trẻ hát và vận động minh họa theo giai điệu. Trẻ gõ đệm theo tiết tấu bài hát. Trẻ biểu diễn theo nhóm, cô khuyến khích trẻ sáng tạo động tác.	
--	--	--

- Trẻ nghe nhạc và hát theo bài hát yêu thích.
- Trẻ vận động minh họa theo nội dung bài hát.
- Trẻ gõ đệm theo nhịp chậm – nhanh của bài hát.
- Trẻ đóng vai bác sĩ, y tá biểu diễn trước nhóm.
- Cô khuyến khích trẻ thể hiện tự nhiên, vui vẻ.
- Trẻ nghe nhạc và cảm nhận giai điệu dân ca.
- Trẻ hát hoặc vận động minh họa theo bài hát.
- Trẻ sử dụng nhạc cụ gõ đệm theo nhịp.
- Trẻ biểu diễn theo nhóm, cá nhân.
- Cô động viên, nhận xét, giáo dục trẻ yêu âm nhạc dân gian.

6.Góc thiên nhiên

a.Mục đích

- Trẻ biết chăm sóc cây xanh, hoa để làm đẹp lớp học, trường lớp.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ đặc điểm của cây, hoa.
- Rèn kỹ năng tưới nước, lau lá, chăm sóc cây đơn giản.
- Giáo dục trẻ tình yêu thiên nhiên và tình cảm kính trọng thầy cô giáo.
- Trẻ biết một số hoạt động nghề sản xuất gắn với thiên nhiên (trồng trọt).
- Phát triển khả năng quan sát, khám phá quá trình phát triển của cây.
- Rèn kỹ năng gieo hạt, chăm sóc cây.
- Giáo dục trẻ yêu lao động, trân trọng sản phẩm từ thiên nhiên.
- Trẻ biết một số cây, rau, quả có lợi cho sức khỏe.
- Phát triển khả năng quan sát, phân biệt các loại cây.
- Rèn kỹ năng chăm sóc cây gắn với giữ gìn sức khỏe.
- Giáo dục trẻ ý thức bảo vệ sức khỏe và môi trường.
- Trẻ biết một số nghề truyền thống gắn với thiên nhiên địa phương.
- Phát triển khả năng quan sát, khám phá môi trường xung quanh.
- Rèn kỹ năng chăm sóc cây, phân loại nguyên liệu tự nhiên.
- Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ thiên nhiên và nghề truyền thống quê hương.

b.Chuẩn bị

- Chậu cây, hoa tươi, hoa trồng trong chậu.
- Bình tưới nước nhỏ, khăn lau lá.
- Tranh ảnh: hoa tặng cô, góc lớp xanh.
- Nhãn tên cây, que cắm bảng nhỏ.

	- Đất trồng, chậu, khay trồng. - Hạt giống (rau cải, đậu xanh, lúa...). - Bình tưới nước, xẻng nhỏ. - Tranh ảnh quá trình cây phát triển. - Chậu trồng các loại rau, cây gia vị (rau muống, húng, hành...). - Tranh ảnh về rau xanh, thực phẩm tốt cho sức khỏe. - Bình tưới, khăn lau. - Thẻ tên các loại cây. - Các nguyên vật liệu tự nhiên: tre, nứa, rơm, lá khô. - Chậu cây đặc trưng địa phương. - Tranh ảnh nghề truyền thống địa phương. - Khay đựng, rổ nhỏ. c.Cách chơi -Trẻ quan sát cây, hoa và gọi tên cây, hoa. - Trẻ tưới nước, lau lá, nhổ cỏ cho cây. - Trẻ cùng cô trang trí góc thiên nhiên bằng hoa để “tặng cô giáo”. - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện đúng thao tác, đảm bảo an toàn. -Trẻ gieo hạt vào chậu/khay theo hướng dẫn. - Trẻ tưới nước và đặt chậu cây đúng vị trí. - Trẻ quan sát sự phát triển của cây qua từng ngày. - Cô trò chuyện cùng trẻ về nghề trồng trọt và sản phẩm làm ra. - Trẻ quan sát và gọi tên các loại rau, cây. - Trẻ tưới nước, chăm sóc cây. - Trẻ trò chuyện về ích lợi của cây, rau đối với sức khỏe. - Cô hướng dẫn trẻ cách giữ gìn vệ sinh khi chăm sóc cây. -Trẻ quan sát nguyên liệu tự nhiên và gọi tên. - Trẻ phân loại nguyên liệu theo đặc điểm. - Trẻ chăm sóc cây gắn với nghề truyền thống địa phương. - Cô trò chuyện, giáo dục trẻ về giá trị của thiên nhiên và nghề truyền thống.					
Vệ sinh ăn, ngủ	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn ,chuẩn bị nơi ngủ cho trẻ					
Chơi, hoạt	Thứ 2	Kỹ năng sống: Bé biết	Kỹ năng hợp tác, chia sẻ	Kỹ năng giữ gìn vệ sinh cơ	Kỹ năng giao tiếp – lễ phép	

động theo ý thích		yêu thương - kính trọng thầy cô giáo		thể - phũng trởnh bệnh tật	với người làm nghề truyền thống địa phương	
	3	Ôn chữ cái e,ê	Ôn bài thơ: Chiếc xe lu	Ôn số trong phạm vi 7	Ôn truyện: “Bác sĩ chim”	
	4	Trò chơi: Bác đưa thư	Trò chơi: Cầu thủ bóng rổ	Trò chơi: Lấy bao cát đắp chiến hào	Trò chơi : Cửa hàng quần áo	
	5	Kỹ năng thể hiện lòng biết ơn và lễ phép với thầy cô	Kỹ năng giữ gìn sản phẩm lao động	Kỹ năng ứng xử khi đi khám bệnh	Kỹ năng giữ gìn - bảo vệ sản phẩm nghề truyền thống địa phương	
	6	Biểu diễn văn nghệ – Nêu gương bé ngoan				

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: Chủ đề nhánh: Ngày nhà giáo Việt Nam
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 17/11 đến ngày 21/11/2025)
Thứ 2 ngày 17 tháng 11 năm 2025

I.Đón trẻ, chơi với các đồ chơi trong lớp, Điểm danh, Thể dục sáng

Trò chuyện với trẻ về ngày chủ nhật ở nhà

- + Hôm qua chủ nhật con ở nhà làm gì?
- + Bố mẹ cho con đi chơi ở đâu?
- + Ai đi cùng với con?
- + Con đi chơi có vui không?
- Chơi tự do theo ý thích ở các góc, góc thực hành cuộc sống (Ứng dụng Montessori)
- Điểm danh
- Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Phát triển vận động

Bài: Ném xa bằng 1tay

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập ném xa bằng 1 tay(MT9)
- Trẻ biết dùng sức để ném xa bằng 1 tay .

1.2.Kĩ năng

- Trẻ biết dùng sức của 1 tay để ném xa.
- Phát triển tính tập trung và chú ý.
- Rèn luyện và phát triển cả tay, chân, toàn thân.
- Thực hiện bài tập phát triển chung nhịp nhàng
- Rèn kĩ năng nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia tiết học
- Biết lắng nghe và chú ý cô.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Túi cát từ 25 đến 30 cái
- Sân tập sạch sẽ rộng rãi
- Kiểm tra sức khỏe trẻ

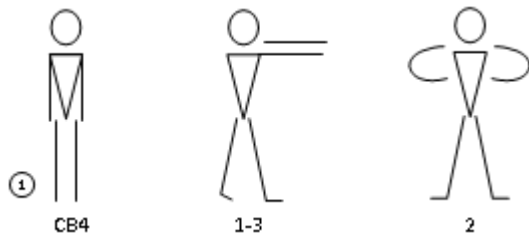
2.1.Đồ dùng của trẻ

- Túi cát

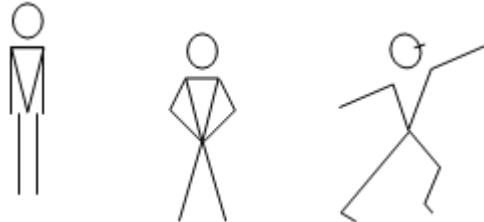
3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì? - Các con thường tập TD vào lúc nào? - Các con thấy trong người ntn? - Có con nào bị đau tay, đau chân không?	- Ăn uống đủ chất và chăm tập thể dục thể thao - Buổi sang - Khỏe ạ - Không ạ
2.Nội dung *Hoạt động 1: Khởi động Cho trẻ đi chạy các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về xếp thành hàng ngang theo tổ	- Trẻ đi ,chạy theo hiệu lệnh của cô
*Hoạt động 2: Trọng động Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung :	

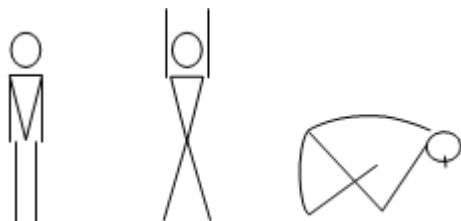
+ ĐT tay:



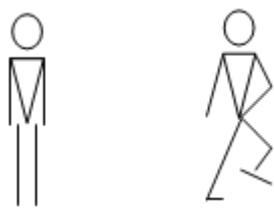
+ ĐT chân :



+ ĐT bụng:



+ ĐT bật:



Sau đó chuyển về đội hình 2 hàng ngang đối diện cách nhau 3-3,5 m .Ở 1 phía đầu hàng kẻ 1 vạch chuẩn bị để trẻ đứng ném

* Vận động cơ bản: Ném xa bằng 1tay

- Lần1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Cô vừa làm vừa phân tích cách ném

Tư thế chuẩn bị : Đầu tiên cô lấy túi cát đứng vào vạch chuẩn bị ,đứng chân rộng bằng 2 vai, chân trước chân sau. Khi có hiệu lệnh ném thì 1 tay cầm túi cát đưa cao trên đầu, thân người sau hơi ngả nghiêng. Cẳng tay hơi gấp ra sau, dùng sức của tay, vai và thân người ném mạnh túi cát về phía trước, các con nhớ chưa nào?

- Cho 2 trẻ làm tốt t/h.

- Trẻ thực hiện 2 lần 8 nhịp

- Trẻ chuyển đội hình

- Trẻ quan sát

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Rồi ạ

- 2 trẻ thực hiện

- Lần lượt cho 4- 6 trẻ ở 2 hàng ra ném. Mỗi lần ném 2,3 túi cát sau đó nhặt vào chỗ quy định rồi đi về cuối hàng, 4 – 6 trẻ khác ra ném - Cho trẻ thực hiện 2, 3 lần. Trong khi trẻ thực hiện cô bao quát sửa sai cho trẻ *TCVD : :Bật qua suối nhỏ + Cách chơi: chia lớp làm 2 đội 2 đội sẽ đứng thành 2 hàng dọc trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh bắt đầu ,thì 2 bạn của 2 đội sẽ chạy đến con suối nhỏ mà cô đã chuẩn bị ,sau đó bật chụm chân qua con suối để sang vạch bên kia, ai bật qua được suối nhỏ sẽ được lấy cờ cắm vào cột đội mình. chú ý sau khi cắm cờ xong thì phải quay lại bật qua con suối để về cuối hàng giành quyền chơi tiếp theo cho đồng đội của mình. - Luật chơi : Ai bật chạm vào vạch ,không qua được suối sẽ không được cắm cờ cho đội mình mà phải quay lại ngay vạch xuất phát. trong thời gian 2 phút đội nào lấy hết cờ trước đội đó chiến thắng. +Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ chơi xong kiểm tra kết quả của 2 đội và cô nhận xét động viên khuyến khích trẻ. *Hoạt động 3:..Hồi tĩnh Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng một hai vòng quanh sân trường 3.Kết thúc Cho trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định	- Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện 2-3 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2 - 3 lần - Trẻ đi nhẹ nhàng 1,2 vòng - Trẻ thu dọn đồ dùng
--	--

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Quan sát cây cau và cây tre

TCVD: Kéo co

Chơi tự chọn: Lá cây, phấn, cát nước, sỏi, đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm ,lợi ích cây cau ,cây tre
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Cây cau ,cây tre

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Lá cây,phân ,cát nước ,sỏi ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại cây cau ,cây tre 2. Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Cây cau và cây tre - Các con biết đây là cây gì không? - Con có nhận xét gì về cây cau? - Đây là gì của cây cau? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi .. - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Cây cau - Cây cau có lá màu xanh, thân cây màu nâu, có gốc, có rễ, cây to,cao... - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất nuôi cây lớn - Thân cây - Thân cây có màu

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Các con cùng nhìn lên phía trên và xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây cau được trồng để làm gì không? *Quan sát: Cây tre - Cô có 1 câu đố, đố các con biết trong câu chuyện: Thánh Gióng có nhắc đến cây gì? - Vậy các con hãy nhìn xem trong sân trường đâu là cây tre - Các con rất giỏi, Vậy các con có nhận xét gì về cây tre? - Đây là gì của cây tre? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá màu vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đấy. - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây tre được trồng để làm gì không? - Vừa rồi các con được quan sát cây gì nhỉ? - Vậy con nào cho cô biết cây cau và cây tre có gì giống	- nâu,cao, to, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh,dài to và nhọn - Cây cau - Để làm cảnh,làm đẹp cảnh quan sân trường - Cây tre - Cô cho trẻ lại gần cây tre - Cây tre thân có nhiều đốt màu vàng, lá màu xanh... - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất giúp cây phát triển - Thân cây - Thân cây có nhiều đốt màu vàng - Lá cây - Lá cây có màu xanh,nhỏ, nhọn - Cây tre - Làm tấm, làm đũa, làm đẹp sân trường - Cây cau và cây tre - Chúng đều có than,có

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
nhau? -Vậy cây cau và cây tre khác nhau điểm nào? - Muốn cho cây tươi tốt các con phải làm gì? Giáo dục trẻ muốn cây xanh tốt làm đẹp sân trường các con thường xuyên chăm sóc ,tưới nước cho cây không được bẻ cành ,hái lá *Hoạt động 2:TCVĐ: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi(3-4 lần) *Hoạt động 3: Chơi tự chọn - Cô giới thiệu các TC: Phấn, lá khô, sỏi, cát, nước,đồ chơi NT - Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	cành, có lá, đều được trồng trên sân trường - Cây cau: Có lá to, dài, nhọn,thân cây màu nâu cao, to, trồng từng cây - Cây tre: Có lá nhỏ, nhọn, thân cây màu vàng có nhiều đốt, mọc thành cụm, thành khóm - Phải thường xuyên nhổ cỏ,tưới nước cho cây - Trẻ nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe -Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay

IV.Chơi ,hoạt động ở các góc

Theo KHT

V. Chơi hoạt động theo ý thích

-Vận động nhẹ nhàng ,ăn quà chiều

Kỹ năng sống: Bé biết yêu thương - kính trọng thầy cô giáo

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 là ngày để tôn vinh thầy cô giáo.
- Trẻ biết được công việc của cô giáo: dạy học, chăm sóc, yêu thương trẻ.

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của việc kính trọng, biết ơn thầy cô.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng: Chào hỏi lễ phép
- Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi
- Biết thể hiện tình cảm với cô giáo bằng lời nói, hành động phù hợp
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, tự tin khi nói trước tập thể.

1.3.Thái độ

- Trẻ yêu quý, kính trọng cô giáo.
- Trẻ có hành vi lễ phép: chào cô, vâng lời, biết giúp đỡ cô.
- Trẻ hào hứng tham gia các hoạt động.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh về: Cô giáo đang dạy học
Trẻ tặng hoa, tặng quà cô giáo
Hoa giấy, thiệp chúc mừng 20/11
- Nhạc bài: Cô giáo em, Bông hồng tặng cô
- Một số tình huống tranh về hành vi đúng – sai.

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Ghế ngồi ngay ngắn
- Tâm thế vui vẻ, thoải mái tham gia hoạt động.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Gây hứng thú -Cô cho trẻ nghe bài hát: “Cô giáo em”. Đàm thoại: +Các con vừa hát bài gì? +Trong bài hát nhắc đến ai? +Các con có yêu cô giáo của mình không? “Sắp đến một ngày rất đặc biệt dành cho các cô giáo – đó là Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Hôm nay cô và các con cùng học cách thể hiện tình cảm	-Cả lớp nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

và sự kính trọng với cô giáo nhé!” 2. Nội dung *Hoạt động 1: Trò chuyện – nhận biết - Cô cho trẻ xem tranh cô giáo đang dạy học. Đàm thoại: +Cô giáo đang làm gì? +Hằng ngày cô giáo dạy và chăm sóc các con như thế nào? +Khi cô mệt, các con nên làm gì? → Giáo dục:Cô giáo rất yêu thương trẻ các con Lễ phép, nghe lời, không làm cô buồn, biết quan tâm, giúp đỡ cô. *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng: Thể hiện sự kính trọng cô giáo Cô nêu các tình huống – trẻ trả lời, thực hành: Tình huống 1: Khi đến lớp gặp cô giáo, con sẽ làm gì? Tình huống 2: Cô giáo giúp con buộc dây giày, con sẽ nói gì? Tình huống 3: Nếu con lỡ làm sai và cô nhắc nhở? Cô củng cố:Chào hỏi lễ phép Biết nói lời cảm ơn – xin lỗi Vâng lời, ngoan ngoãn. *Hoạt động 3: Hoạt động trải nghiệm: Tặng hoa cho cô Cô phát hoa giấy/thiệp cho trẻ. Cô động viên, khen ngợi trẻ tự tin, lễ phép. 3. Kết thúc Cô hỏi lại: -Ngày 20/11 là ngày gì? -Các con cần làm gì để thể hiện tình cảm với cô giáo?	-Trẻ xem tranh -Trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe Trẻ thực hành: Khoanh tay – chào cô ạ! -Con cảm ơn cô ạ! -Con xin lỗi cô ạ! -Trẻ lắng nghe -Trẻ lần lượt lên tặng hoa và nói lời chúc cô giáo: “Con chúc cô luôn vui vẻ ạ!” “Con yêu cô giáo ạ!” -Trẻ trả lời -1-2 trẻ trả lời
---	--

Cô nhận xét – khen trẻ ngoan, lễ phép. -Cho trẻ nghe nhạc nhẹ “Bông hồng tặng cô”, chuyển sang hoạt động khác.	-Trẻ lắng nghe
--	----------------

-Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

\

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

.....

.....

Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*&=====

Thứ 3 ngày 18 tháng 11 năm 2025

I.Đón trẻ.chơi với các đồ chơi trong lớp ,Điểm danh, Thẻ dực sáng

Cô trò chuyện với trẻ

- Gia đình con có những ai?

- Bố mẹ con làm nghề gì ?

- Nghề đó có ích lợi như thế nào đối với xã hội ?

- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về ngành nghề .
- Cho trẻ chơi tự do góc thực hành cuộc sống (Ứng dụng Montessori)
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: LQVCC

Bài: Làm quen với chữ cái u, ư

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết nhận dạng được chữ cái u,ư trong bảng chữ cái Tiếng Việt , biết chơi trò chơi với các chữ cái u,ư trong bảng chữ cái tiếng Việt (MT103-CS91)

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm chữ cái u,ư, trẻ biết trả lời câu hỏi to, rõ ràng, mạch lạc.
- Phát triển kỹ năng chú ý ghi nhớ, quan sát, phát triển ngôn ngữ, kỹ năng sao chép.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Hình thành cho trẻ tinh thần đoàn kết, hợp tác trong quá trình chơi.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Cái tử, lá thư
- Thẻ chữ rời: Cái tử, lá thư
- Hộp đựng, thẻ chữ cái u,ư, chữ rỗng u,ư kích thước to hơn của trẻ
- Que chỉ, nhạc các bài hát. Nhạc sôi động chơi trò chơi.
- Các nét chữ rời để trẻ chơi trò chơi

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Các chữ cái, các nét của chữ cái u,ư, chữ rỗng u,ư đủ cho mỗi trẻ
- Hộp đựng, các nét chữ rời, nắp chai, cúc áo, hạt lạc, sỏi ...để trẻ xếp chữ.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức – giới thiệu bài Xin nhiệt liệt chào mừng các bé đến với chương trình ”Vui cùng chữ cái” ngày hôm nay. - Đến tham dự với chương trình chúng ta ngày hôm nay, cô xin trân trọng giới thiệu có các cô giáo trong ban giám hiệu	-Trẻ vỗ tay

nhà trường cùng các cô giáo trong trường đề nghị chúng ta nhiệt liệt chào mừng. - Thành phần không thể thiếu trong chương trình hôm nay là các bé đến từ hai đội Lúa vàng và đội Cải xanh. - Và cô sẽ đồng hành cùng chúng ta trong chương trình ngày hôm nay. - Để mở đầu chương trình cô con mình cùng khởi động nhé! - Khen trẻ. *Chương trình còn tặng mỗi đội một hộp quà, các con sẽ về đội và cùng khám phá hộp quà của chương trình tặng nhé. - Cô đến từng đội hỏi trẻ chương trình tặng chúng mình hộp quà gì? - Vì sao con biết là chữ cái đó ? - Chữ u,ư có những nét gì? - Chữ u,ư có cấu tạo như thế nào? - Các bạn ơi các bạn đã khám phá xong món quà mà chương trình tặng chưa, các bạn cùng hướng lên đây với cô nào. - Trẻ ngồi xung quanh cô. Cô mời đại diện 2 đội lên chia sẻ về hộp quà mà chương trình tặng chúng mình nào? + Đội Lúa vàng + Đội Cải xanh - Cô khen trẻ. - Để biết các bạn khám phá có chính xác hay không chúng mình cùng nhìn lên đây nhé! 2.Nội dung *Hoạt động 1; Dạy trẻ làm quen với chữ cái u. + Đây là gì? + Cái tử dùng để làm gì? + Cái tử do ai làm ra ? + Muốn cái tử bền đẹp các con làm gì?	- Trẻ vỗ tay -Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ vỗ tay - Trẻ về đội cùng nhau khám phá -2-3 trẻ trả lời - Vì con được học, Mẹ con dạy, con xem trên tivi, ... - Trẻ trả lời - Trẻ giới thiệu cấu tạo của chữ cái -Trẻ làm theo yêu cầu - Đại diện 2 đội lên chia sẻ về món quà Vâng ạ - Cái tử - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Giữ gìn, bảo quản đồ dùng đồ chơi
--	---

+ Cô giới thiệu bên dưới Cái tủ có từ “Cái tủ”(Cho trẻ đọc từ cái tủ) - Các con nhìn xem cô ghép thẻ chữ gì nhé! - Cô ghép thẻ chữ gì ? Con nào biết? - Vì sao con biết? - Trong từ “Cái tủ” chữ cái gì các con đã được học? + Trong từ Cái tủ có chữ cái mà chúng mình vừa khám phá là chữ gì? Ai biết? (chữ u) + Bạn tìm được chữ cái gì? + Các con ơi đây là chữ cái gì? - Trên đây còn lại chữ cái màu xanh cô sẽ cất đi, giờ sau cho các con làm quen nhé ! - Cô lấy 1 nét móc ngược gắn lên bảng hỏi trẻ nét gì đây? - Cô lấy 1 nét sổ thẳng gắn lên bảng hỏi trẻ nét gì đây? - Vậy đây là chữ gì? Con nào biết? =) Vậy chữ u có cấu tạo ntn? -> Cô khái quát: Chữ u gồm 2 nét, 1 nét móc ngược và 1 nét sổ thẳng. - Những đôi mắt xinh, những đôi tai thính của các con đâu? Hãy nhìn lên đây nào. - Cả lớp phát âm chữ u nào. - Đội lúa vàng. Đội cải xanh phát âm chữ u - Các bạn trai phát âm chữ... - Các bạn gái phát âm chữ... - Bạn A hãy cùng phát âm chữ... - Bạn B hãy cùng phát âm chữ... - Bạn C hãy cùng phát âm chữ... - Bạn D hãy cùng phát âm chữ... - Nào chúng ta hãy cùng cùng phát âm chữ.. - Trong hộp đồ chơi chúng mình còn có thẻ chữ u, các con nhặt lên nào. - Và trong rổ đồ chơi của các con còn có chữ u rỗng, các con hãy cầm bằng tay trái và tay phải sờ chữ u rỗng giúp cô nào?	- Trẻ đọc 2 lần -Trẻ quan sát - Cái tủ -Vì giống từ ở phía trên cái tủ - Trẻ nhặt chữ a - 1 Trẻ lên chỉ chữ u - Trẻ trả lời chữ u - Chữ u - Vàng ạ - Nét móc ngược - Nét sổ thẳng - Chữ u - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ trả lời - Cả lớp phát âm chữ u (3 lần) - Trẻ phát âm chữ u (3 lần) - Chữ u - Chữ u - Chữ u - Chữ u - Chữ u - Chữ u - Chữ u (cả lớp phát âm) - Trẻ nhặt và giơ lên đọc chữ u (Cá nhân, cả lớp) - Trẻ vừa sờ vừa nói cấu tạo chữ u rỗng.
--	---

- Các con vừa làm quen với chữ u in thường. Ngoài u in thường ra còn có U in hoa, u viết thường. Cấu tạo của chúng khác nhau nhưng đều đọc là chữ u. U in hoa dùng để viết đầu câu, hay tên riêng, u in thường để dùng viết trong sách báo, chữ u viết thường các con hay viết trong vở tập tô của chúng mình đây. - Cho cả lớp phát âm lại 3 lần. * Trò chơi: Viết chữ trên lưng bạn - Cho trẻ đứng lên chơi trò chơi: “Lắc cái mông là lắc cái mông, bóp cái vai là bóp cái vai, đâm cái lưng là đâm cái lưng”. Trẻ giữ nguyên tư thế dùng ngón tay trỏ viết lên lưng của bạn: Chữ u *Hoạt động 2: Dạy trẻ làm quen với chữ cái u - Bác đưa thư :“Kính coong, kính coong“vào lớp và TC cùng trẻ - Các con ơi bác đưa thư vừa mang đến cho chương trình gì đây? - Các con có nhận xét gì về lá thư này? - Lá thư có màu gì? - Phía dưới lá thư còn có từ:”lá thư“(Cho trẻ đọc từ lá thư) - Bạn nào giỏi lên xếp giúp cô thẻ chữ “lá thư” nào? - Bạn ghép thẻ chữ gì? -Vì sao con biết? -Trong từ "lá thư "có mấy chữ màu đỏ? - Bạn nào giỏi lên nhặt giúp cô thẻ chữ màu đỏ nào? - Bạn nào giỏi lên nhặt giúp cô các chữ cái đã được học ? - Còn những thẻ chữ màu xanh này cô sẽ cất đi, giờ sau học tiếp. - Cô có chữ cái gì? (Cô đưa thẻ chữ cái u) - Cô giới thiệu chữ cái u. Mời 2-3 trẻ phát âm - Cô phát âm cho trẻ nghe. (2 Lần) - Cô cho trẻ phát âm - Bạn nào có nhận xét gì về cấu tạo của chữ u ? Cô mời bạn A, bạn b, bạn c... - Cô mời cả lớp	- Trẻ đọc theo cô: u, U ,u Chữ u Trẻ chơi và viết lên lưng bạn Trẻ TC cùng bác đưa thư Lá thư Trang trí rất là đẹp - Màu vàng - Trẻ đọc Lá thư - Trẻ xếp thẻ chữ - lá thư - Giống từ ở phía trên lá thư - 1 chữ màu đỏ - Trẻ lên nhặt - Trẻ lên nhặt thẻ chữ a - Trẻ lắng nghe Chữ u Trẻ lắng nghe Chữ u Trẻ trả lời Cả lớp trả lời Trẻ lắng nghe
--	--

-> Cô khái quát: Chữ u gồm 3 nét, 1 nét móc ngược, 1 nét sổ thẳng và một nét móc nhỏ ở phía trên nét sổ thẳng. - Trong rổ đồ chơi của chúng mình có chữ u , các con nhặt lên nào? -Trong rổ còn có chữ u in rỗng, các con hãy cầm bằng tay trái, tay phải sờ và đọc giúp cô nào. - Cô giới thiệu chữ u in hoa, u in thường, u viết thường. + Cô phát âm + Cho cả lớp đọc - Hôm nay chúng mình cùng làm quen với chữ cái gì? * Trò chơi: Tạo chữ bằng cơ thể - Cho trẻ đứng lên vận động theo nhạc (Nào chúng mình cùng vận động cho cơ thể khỏe mạnh)... sau đó cho trẻ tạo chữ bằng cơ thể Chữ u Chữ u - Cô nhận xét, khen trẻ * Hoạt động 3: So sánh chữ u,u - Cô cho 2 chữ cái u,u xuất hiện bảng cho trẻ phát âm 1 lần. - So sánh điểm giống nhau và khác nhau của 2 chữ u,u - Cô nhấn mạnh lại điểm giống và khác nhau của chữ cái u,u + Giống nhau: u,u giống nhau đều có nét móc ngược và 1 nét sổ thẳng. + Khác nhau: Chữ u không có nét móc nhỏ , chữ u có nét móc nhỏ ở phía trên nét sổ thẳng.Chữ u gồm 2 nét, 1 nét móc ngược và 1 nét sổ thẳng ở phía bên phải nét sổ thẳng. Chữ u gồm 3 nét, 1 nét móc ngược, 1 nét sổ thẳng và một nét móc nhỏ ở phía trên bên phải nét sổ thẳng. *Hoạt động 4: Tổ chức trò chơi - Cho trẻ chơi: Giơ chữ theo hiệu lệnh - Trẻ thực hành: Thư giãn cùng cô sau đó cho trẻ nằm xuống sàn, nhắm mắt lại - Cô soi bóng chữ u,u trên trần nhà cho trẻ mở mắt quan sát, phát âm chữ cái. - Cô nhận xét, khen trẻ	-Trẻ giơ thẻ chữ u Trẻ sờ chữ rỗng Trẻ nghe - Chữ u - Chữ u - Chữ u, u Trẻ vận động tạo dáng theo yêu cầu chữ u,u - Chữ u,u - 3-4 trẻ so sánh - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo yêu cầu - Trẻ cùng cô thư giãn - Trẻ quan sát, phát âm chữ cái u,u trên trần nhà - Trẻ chọn đồ dùng về nhóm
--	--

* Trò chơi 1: Bé sáng tạo với chữ cái - Cách chơi: Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ chơi ở các nhóm. Mời 2 đội hãy chọn đồ dùng về chỗ của mình - Cô bao quát, giao lưu với trẻ trong khi chơi. - Cô nhận xét kết quả chơi * Trò chơi 2: “Tìm bạn thân” - Cách chơi như sau: Mỗi bạn sẽ nhận là các nét chữ rời của chữ cái u,ư. Khi có hiệu lệnh ghép chữ thì các bạn sẽ tìm đến nhau để ghép các nét tạo thành chữ cái u,ư. Nếu bạn nào ghép sai thì sẽ phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Mời trẻ kiểm tra kết quả, cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 3.Kết thúc Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định	tham gia trò chơi - Trẻ nhận xét kết quả chơi cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe -Trẻ thu dọn đồ dùng
--	---

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Vật nổi, vật chìm

TCVD : Chuyển trứng

Chơi tự chọn: Phấn, lá, cát nước, chơi sáng tạo, đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ gọi tên được các vật chìm, nổi
- Trẻ hiểu được vì sao vật này chìm, vật kia lại nổi. Giúp trẻ phát triển khả năng quan sát, dự đoán.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn luyện và phát triển khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ ý thức kỷ luật khi tham gia hoạt động, trẻ vui vẻ khi chơi và hoạt động, không tranh giành đồ chơi của bạn, không xô đẩy nhau.
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Các vật nổi, vật chìm: Quả bóng, lá cây, củ khô, sỏi đá,
- Các chương ngại vật, thìa, trứng

- Phấn, lá cây, khăn, băng dính 2 mặt, bìa, cát nước ,đồ chơi NT

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Phấn, lá cây, khăn, băng dính 2 mặt, bìa, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Bây giờ là thời tiết mùa gì? - Thời tiết như thế nào? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường quan sát và nhìn các đồ vật xung quanh sân trường như: Quả bóng, lá cây khô, sỏi đá, củi khô... hỏi trẻ đồ vật đó dùng để làm gì? - Các con ạ! Xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kỳ lạ có những điều mà chúng ta đã biết nhưng cũng có những điều mà chúng ta chưa khám phá ra. Hôm nay cô con mình sẽ cùng các khám phá một số điều kỳ diệu xung quanh chúng ta nhé! Chúng mình có thích không nhỉ? - Cô mời các con hãy ra đây để cùng cô khám phá những điều kỳ diệu đó nào! 2. Nội dung *Hoạt động 1: Quan sát : Vật nổi, vật chìm - Các con ơi! Trên đây cô có những gì nào? Cô giờ từng đồ vật ra cho trẻ quan sát. - Những đồ chơi, đồ vật này khi thả vào nước thì điều gì sẽ xảy ra nhỉ? Cô cháu mình cùng nhau khám phá điều đó nhé! - Cô lần lượt thả những vật đó vào nước: Quả bóng, lá cây khô, sỏi đá, củi khô...	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường và trả lời các câu hỏi -Trẻ lắng nghe -Có ạ -3-4 trẻ kể và trả lời -Vâng ạ -Trẻ quan sát

- Cho trẻ quan sát xem khi thả những vật đó vào nước thì điều gì sẽ xảy ra. - Cho trẻ phán đoán ? - Đồ vật , đồ chơi đó nó chìm hay nổi? Vì sao con biết ? * Khái quát - Mở rộng: - Hôm nay chúng mình đã làm thí nghiệm gì nhỉ? - Vật nổi là gì? - Ngoài ra còn có vật gì có thể nổi khi thả vào nước nữa nhỉ? - Còn ngoài những vật chìm mà hôm nay chúng mình khám phá ra thì còn có những đồ vật gì nữa có thể chìm trong nước nhỉ? - Các con ơi! Như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi do đồ vật đó nhẹ hơn so với nước và có những vật sẽ chìm dưới nước do đồ vật đó nặng hơn so với nước. Nhưng có một điều bí ẩn nữa đó là có những vật nó chìm mà có thể nổi được được có sự tác động của bàn tay con người đẩy như chiếc thuyền sắt có thể nổi được ở trên sông là do các nhà khoa học đã nghiên cứu và sáng chế ra để cho chiếc thuyền có thể nổi được đẩy các con ạ. Và ngược lại có những vật nổi nhưng cũng có thể chìm khi có sự tác động khác như chiếc chai nhựa khi cho sỏi, cát vào trong rồi thả xuống thì chiếc chai đó sẽ chìm đúng không. - Các con ạ! Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện sau nhé! * Hoạt động 2: TCVD: Chuyên trúng Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2-3 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Phấn, lá, cát nước, chơi sáng	-Trẻ phán đoán - Trẻ trả lời -Vật nổi, vật chìm - Trẻ trả lời - Giấy, một số đồ vật làm từ nhựa ,.... - Ổ khoá, gạch... - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe
---	---

tạo, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh
---	--

IV. Chơi hoạt động ở các góc

- Thực hiện theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ ăn quả chiều

Bài: Ôn chữ cái e,ê

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái u, ư.
- Trẻ phân biệt được sự khác nhau giữa chữ u và chữ ư.
- Trẻ nhận ra chữ u, ư trong một số từ quen thuộc.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng: Phát âm rõ ràng, chính xác
- Quan sát, ghi nhớ có chủ định
- So sánh, phân biệt chữ cái
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi phát biểu.
- Trẻ giữ gìn đồ dùng học tập, ngồi học ngay ngắn.

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Thẻ chữ cái u, ư (chữ in thường, in hoa).
- Tranh từ chứa chữ u, ư: bút, dù, sư tử, củ cà rốt, ừng...
- Bảng, que chỉ.
- Nhạc bài hát, trò chơi chữ cái.

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Thẻ chữ u, ư cho mỗi trẻ.
- Bảng con, bút chì

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức- Gây hứng thú Cô và trẻ cùng hát bài “Chữ cái vui nhộn” Trò chuyện: +Trong lớp mình đã được học những chữ cái nào? +Hôm nay cô sẽ cho các con ôn lại 2 chữ cái rất quen thuộc, đó là chữ gì? Cô giới thiệu bài: Ôn chữ cái u, ư 2. Nội dung *Hoạt động 1: Ôn chữ cái u Cô đưa thẻ chữ u: -Đây là chữ gì? Cô phát âm mẫu rõ ràng: u. - Cho trẻ tìm chữ u trong từ bút. - Nhận xét đặc điểm chữ u: *Hoạt động 2: Ôn chữ cái ư Cô đưa thẻ chữ ư: -Đây là chữ gì? -Cô cho trẻ tìm chữ ư trong từ sư tử. Nhận xét đặc điểm chữ ư: *Hoạt động 3: So sánh chữ u và chữ ư - Giống nhau điểm nào? - Khác nhau điểm nào? Cô củng cố, cho trẻ phát âm lại. *Hoạt động 4: Trò chơi luyện tập Trò chơi 1: Ai nhanh hơn Cô giơ thẻ chữ, trẻ nói tên chữ. Cô đọc âm, trẻ tìm đúng thẻ chữ giơ lên. Trò chơi 2: Tìm chữ theo yêu cầu Cô phát cho trẻ tranh có chữ u, ư. . Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	-Cả lớp hát -2-3 trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ nghe -2-3 trẻ trả lời - Cho trẻ phát âm cá nhân – tổ – cả lớp. -Trẻ nhận xét -Trẻ trả lời -Trẻ phát âm theo nhiều hình thức. - 2-3 trẻ nhận xét 1-2 trẻ trả lời -Trẻ thực hiện theo yêu cầu -Trẻ giơ thẻ chữ theo yêu cầu -Trẻ khoanh tròn chữ theo yêu cầu của cô

3.Kết thúc Cô hỏi lại: - Hôm nay các con ôn những chữ gì? - Chữ u và chữ ư khác nhau ở điểm nào? - Cô cho trẻ đọc lại chữ u, ư một lần nữa. Chuyển sang hoạt động khác.	-Chữ u,ư -2-3 trẻ trả lời -Trẻ đọc u,ư
---	--

- Hôm nay các con ôn những chữ gì?
- Chữ u và chữ ư khác nhau ở điểm nào?
- Cô cho trẻ đọc lại chữ u, ư một lần nữa.

Chuyển sang hoạt động khác.

- Chữ u,ư
- 2-3 trẻ trả lời
- Trẻ đọc u,ư

*Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====*&=====

I. Đón trẻ, chơi với các đồ chơi trong lớp, điểm danh, Thể dục sáng

- Con kể một số nghề phổ biến trong xã hội mà con biết ?

- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi như thế nào đối với xã hội ?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về ngành nghề .
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc theo ý thích, chơi ứng dụng pp Montessori
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Toán

Bài: Đo các đối tượng khác nhau bằng một vật đo

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Biết sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả. (MT123-CS106)
- Trẻ biết mục đích của phép đo là để đo kích thước của một vật.
- Trẻ biết thước đo để đo chiều dài của các đối tượng có kích thước khác nhau và nói kết quả đo.
- Trẻ biết khi đo các đối tượng có chiều dài khác nhau bằng cùng 1 thước đo thì được kết quả đo khác nhau (Vật dài hơn thì đo được nhiều lần hơn và vật ngắn hơn thì đo ít lần hơn).
- Cùng cố cho trẻ một số kiến thức về một số nghề.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đo, đếm cho trẻ.
- Rèn trẻ kỹ năng ghi nhớ, kỹ năng so sánh.

1.3.Thái độ

- Trẻ yêu quý và giữ gìn sản phẩm của nghề may.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Thước đo dài 10cm, rộng 3cm.
- 1 tấm vải màu đỏ dài 80cm, tấm vải màu vàng 70cm, tấm vải màu xanh dài 60cm.
- 2 cái khăn đỏ có chiều dài 48cm, 2 cái khăn màu vàng có chiều dài 40cm, 2 cái khăn màu xanh có chiều dài 32cm, thước đo bằng khối chữ nhật dài 8cm.
- Thẻ số từ 1 đến 8; 6 chiếc vòng thẻ dực; một búp bê.
- Hình ảnh ba chiếc bút chì, ba tấm vải có độ dài ngắn khác nhau; cách dùng thước đo ba tấm vải trên trình chiếu.
- 2 cái bảng từ, que chỉ, máy tính, loa, ti vi.

- Nhạc bài hát: “Cháu yêu cô chú công nhân”; “Cháu yêu cô thợ dệt”; “Hát về người thợ may”.

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rô có:

+ 1 thước đo bằng gỗ có kích thước: chiều dài 5cm, chiều rộng 2.5cm.

+ 1 tấm vải màu đỏ dài 40cm, 1 tấm vải màu vàng dài 35cm, 1 tấm vải màu xanh dài 30cm.

+ Thẻ số từ 1 đến 8.

+ Mỗi trẻ 1 viên phấn may.

- Mỗi trẻ 1 cái bàn để đo làm bằng hộp bìa cát tông.

- Biện tên trẻ gắn trên ngực áo của trẻ.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức , gây hứng thú vào bài - Cô cho trẻ hát và vận động bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”. - Trò chuyện với trẻ về các nghề.	- Trẻ hát và vận động bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”. - Trẻ trò chuyện cùng cô.
2. Nội dung *Giai đoạn 1: Trải nghiệm cụ thể - Bây giờ chúng mình cùng hướng mắt lên màn hình xem cô có gì nhé: - Cô có gì đây? Có mấy cái bút chì? - Bút chì là dụng cụ của nghề nào? - Chúng mình cùng quan sát và so sánh cho cô xem chiều dài của 3 chiếc bút chì này như thế nào? *Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm Cô cho trẻ chia sẻ những kinh nghiệm đã thu được khi quan sát và so sánh chiều dài của 3 chiếc bút chì *Giai đoạn 3: Khái quát hoá thành khái niệm - Chúng mình cùng quan sát lên màn hình xem cô có mấy tấm vải?	- Vâng ạ - Cô có Bút chì; Có ba cái ạ! - Nghề giáo viên ạ. - Chiều dài của 3 bút chì không bằng nhau: Bút chì màu vàng dài nhất, bút chì màu xanh ngắn hơn và bút chì màu đỏ ngắn nhất. -4-5 trẻ chia sẻ - Có 3 tấm vải.

- Vải là nguyên liệu của nghề gì các con? - Các tấm vải có dài bằng nhau không? - Tấm vải màu nào dài nhất? - Tấm vải màu nào ngắn nhất? - Trong rổ của chúng mình cô cũng đã chuẩn bị cho mỗi bạn 3 tấm vải. Chúng mình cùng lấy những tấm vải đó ra và xếp 3 tấm vải lên bàn và so sánh giúp cô nào. - Chiều dài của những tấm vải đó như thế nào? - Tấm vải màu nào dài nhất? - Tấm vải màu nào ngắn nhất? - Tấm vải màu nào ngắn hơn tấm vải màu đỏ và dài hơn tấm vải màu xanh? - Các con đã so sánh đúng rồi: Tấm vải màu đỏ dài hơn tấm vải màu vàng và tấm vải màu xanh. Để biết tấm vải màu đỏ dài hơn tấm vải màu vàng là mấy, tấm vải màu vàng dài hơn tấm vải màu xanh là mấy? Hôm nay cô sẽ dạy các con dùng 1 thước đo để đo chiều dài của các vật. - Cô đo mẫu và giảng giải cách đo: - Đầu tiên cô sẽ dùng thước để đo tấm vải màu đỏ. Tay trái cô cầm thước đo sao cho cạnh dưới của thước sát với mép dưới của tấm vải, đầu phía bên trái của thước sát với đầu bên trái của tấm vải, tay phải cô cầm viên phấn, cô vạch sát mép phải của thước sau đó cô nhấc thước lên. Tiếp tục cô đặt thước sao cho cạnh dưới của thước sát với cạnh dưới của tấm vải đầu phía bên trái của thước sát với vạch phấn cô vừa kẻ. Cứ như vậy cô đo hết chiều dài của tấm vải. - Cô đã đo xong bây giờ chúng mình cùng đếm xem cô đo tấm vải màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo nhé. - 8 lần thước đo tương ứng với số mấy? cô gắn thẻ	- Nghề thợ may - Các tấm vải không bằng nhau. - Tấm vải màu đỏ - Tấm vải màu xanh - Trẻ xếp 3 tấm vải: Màu đỏ, màu vàng, màu xanh lên bàn và so sánh. - Những tấm vải đó không dài bằng nhau. - Tấm vải màu đỏ dài nhất. - Tấm vải màu xanh. - Tấm vải màu vàng. - Trẻ chú ý lắng nghe cô. - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe cô đo mẫu và phân tích cách đo để ghi nhớ cách đo. - Trẻ đếm: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, tấm vải màu đỏ dài bằng 8 lần thước đo. - Trẻ trả lời: Số 8.
---	---

số 8 sang bên phải tấm vải.

- Tương tự cô hướng dẫn trẻ đo tấm vải màu vàng, màu xanh.

- Chúng mình cùng nhìn lên màn hình quan sát cô đo lại lần nữa nhé.

- Trong rô của chúng mình cô cũng đã chuẩn bị mỗi bạn một thước đo và 1 viên phấn bây giờ các con cùng giúp cô đo 3 tấm vải để may khăn cho các bạn búp bê nào.

(Khi trẻ đo cô quan sát hướng dẫn trẻ, giúp đỡ trẻ khi cần thiết).

- Chúng mình đã đo xong chưa?

- Tấm vải màu đỏ dài bằng mấy lần thước đo?

- Tấm vải màu vàng dài bằng mấy lần thước đo?

- Tấm vải màu xanh dài bằng mấy lần thước đo?

- Tấm vải màu nào dài nhất và dài bằng mấy lần thước đo?

- Tấm vải màu đỏ dài hơn tấm vải vàng là mấy thước đo?

- Tấm vải màu đỏ dài hơn tấm vải màu xanh là bao nhiêu?

- Vậy tấm vải nào đo được nhiều thước đo nhất? Vì sao?

Vậy tấm vải nào đo được ít thước đo nhất? Vì sao?

- Chúng mình đã 1 thước đo để đo chiều dài của mấy tấm vải?

- Kết quả đo chiều dài của 3 tấm vải như thế nào?

- Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát cô đo tấm vải màu vàng, màu xanh.

- Trẻ nhìn lên màn hình quan sát cô đo lần lượt 3 tấm vải.

- Trẻ lấy thước đo và phân ra thực hiện thao tác đo: Trẻ đo tấm vải màu đỏ, tấm vải màu vàng, tấm vải màu xanh. Đo xong mỗi tấm vải được bao lần thước đo, trẻ đặt số tương ứng.

- Rồi ạ

- Tấm vải màu đỏ dài bằng 8 lần thước đo.

- Tấm vải màu vàng dài bằng 7 lần thước đo.

- Tấm vải màu xanh dài bằng 6 lần thước đo.

- Tấm vải màu đỏ dài nhất, dài bằng 8 lần thước đo.

- Tấm vải đỏ dài hơn tấm vải vàng là 1 thước đo.

- Tấm vải màu đỏ dài hơn tấm vải màu xanh là 2 thước đo.

- Tấm vải màu đỏ; Vì tấm vải màu đỏ dài nhất.

- Tấm vải màu xanh; Vì tấm vải màu xanh ngắn nhất.

- Trẻ trả lời: 3 tấm vải.

- Không bằng nhau: Tấm vải màu đỏ dài nhất và dài bằng 8 lần thước đo, tấm vải màu vàng ngắn hơn bằng 7 lần thước đo, tấm vải màu xanh ngắn nhất và bằng 6 lần thước đo.

* Khái quát: Bằng 1 thước đo, khi đo các vật có độ dài khác nhau thì cho ta kết quả đo khác nhau. Vật dài hơn thì đo được nhiều thước đo hơn và vật ngắn hơn thì đo được ít thước đo hơn.	- Trẻ chú ý lắng nghe.
*Giai đoạn 4: Thực hành chủ động +Trò chơi 1: Thi đội nào nhanh - Cách chơi: Cô chọn 2 đội chơi. Mỗi đội có 3 bạn chơi, nhiệm vụ của 2 đội là bật qua 3 chiếc vòng lên đo chiều dài của 3 cái khăn, khi đo xong trẻ đặt số tương ứng. - Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được đo 1 cái khăn, bạn trước về bạn sau mới được lên. Trẻ không được dẫm vào vòng. - Thời gian chơi là 1 bản nhạc, kết thúc đội nào đo và đặt được kết quả là đội đó thắng cuộc. - Trẻ chơi xong cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả. +Trò chơi 2: Thợ may giỏi - Cô giới thiệu cách chơi: Chúng mình cùng quan sát xem hôm nay bạn nào đến thăm lớp mình đây? - Hôm nay bạn Búp Bê muốn cả lớp mình giúp bạn chọn cho bạn 2 tấm vải để bạn may váy và may áo nhé. - Cô đã chuẩn bị: Kéo, phấn may và rất nhiều vải rất đẹp. Nhiệm vụ của các con là chọn giúp bạn búp bê 2 tấm vải sau đó đo và cắt giúp bạn một tấm vải may áo dài 2 thước đo và 1 tấm vải may váy dài 3 thước đo. - Xin mời các bác thợ may cùng về chọn và cắt vải giúp bạn Búp Bê nào. (Khi trẻ đo cô cho trẻ nghe nhạc: “Hát về người thợ	- Trẻ chú ý lắng nghe cách chơi và luật chơi. - Trẻ tham gia chơi: Bật qua 3 chiếc vòng thể dục lên thước đo để đo chiều dài của cái khăn. Mỗi bạn thao tác đo 1 cái khăn khi được kết quả đo trẻ đặt số tương ứng với số thước đo mà trẻ đo được. - Trẻ cùng cô kiểm tra kết quả. - Bạn Búp Bê. - Vâng ạ. - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ về chọn vải, thước để đo vải và kéo cắt tấm vải theo yêu cầu của

may”). - Khi trẻ đo và cắt xong cô cùng trẻ kiểm tra kết quả: + Chúng mình cùng giờ tằm vải để may váy lên nào. + Có bác thợ may nào đo thiếu vải không nhỉ? + Tằm vải may váy dài mấy thước đo? + Chúng mình cùng giờ tằm vải may áo lên nào. + Tằm vải may áo dài mấy thước đo? + Vây tằm vải nào dài hơn? + Vì sao tằm vải may váy dài hơn? - Các con rất giỏi đã chọn vải giúp bạn búp bê bạn Búp Bê rất cảm ơn lớp mình.	cô. - Trẻ cùng cô kiểm tra kết quả. + Trẻ giờ tằm vải may váy lên. + Trẻ trả lời. + Tằm vải may váy dài 3 thước đo. + Trẻ giờ tằm vải may áo lên. + Tằm vải may áo dài 2 thước đo. + Tằm vải may váy. + Vì tằm vải may váy đo được nhiều thước đo hơn. - Trẻ vỗ tay.
3.Kết thúc - Cho trẻ mang vải lên bàn tặng búp bê.	- Trẻ mang vải cắt được để lên bàn búp bê

III.Chơi ngoài trời

HDMD: Quan sát quang cảnh sân trường

TCVD: Chạy tiếp cờ

Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát, đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết về đẹp quang cảnh sân trường ,biết trong sân trường có những gì ?
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường ,biết bảo quản giữ gìn đồ dùng đồ chơi .
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2. Đồ dùng của trẻ

- 2 lá cờ ,2 ghế
- Phấn, lá cây, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại quang cảnh sân trường 2. Nội dung * Hoạt động 1: Quan sát : Quang cảnh sân trường - Các con ơi. Cô con mình đang đứng ở đâu? - Con có nhận xét quang cảnh sân trường ? Quang cảnh sân trường ntn? - Trong sân trường có những gì ? - Cây cối trong sân trường ntn? Con có nhận xét gì? - Có những loại cây gì ? - Thân cây ntn? Lá có màu gì? - Muốn cây cối xanh tốt các con làm gì? - Ngoài cây cối ra trong sân trường còn có gì nữa? - Có những loại đồ chơi gì? Con nào biết ? - Muốn đồ chơi luôn bền đẹp các con làm gì? - Các con còn thấy gì nữa? - Các bác họa sỹ vẽ bức tranh ntn?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Sân trường - Trẻ nhận xét - Cây cối - Trẻ trả lời - 2-3 Trẻ kể - Trẻ trả lời - Chăm sóc ,tưới nước cho cây - Đồ dùng ,đồ chơi - Bập bênh ,cầu trượt ,đu quay... - Bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi - Bức tranh - Trẻ trả lời

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi ,thường xuyên chăm sóc tưới nước cho cây ko bẻ cành ,hái lá và bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi *Hoạt động 2:TCVĐ: Chạy tiếp cờ Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (chơi 3-4 lần) Cô chú ý bao quát trẻ * Hoạt động 3:Chơi tự chọn - Cô giới thiệu các TC: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát , đồ chơi ngoài trời - Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3 - 4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe -Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay

IV.Chơi hoạt động ở các góc

Theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

-Vận động nhẹ nhàng ,ăn quà chiều

Trò chơi: Bác đưa thư

1.Mục đích

- Trẻ biết tên trò chơi ,hứng thú trong khi chơi.
- Giúp trẻ có hiểu biết về công việc của bác đưa thư
- Giúp trẻ phân biệt các chữ cái.

2.Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng ,rộng rãi .
- Mỗi trẻ 1 thẻ chữ cái đã học
- Phong bì thư có ghi chữ cái

3.Tiến hành

HD của cô	DK HD của trẻ
Xúm xít ,xúm xút - Các con ơi . Cô có gì đây? - Với chiếc phong bì này hôm nay cô dạy các con	- Phong bì thư có ghi chữ cái

- Tạo ra bưu thiếp để tặng cô giáo

***Kỹ thuật (E)**

- Các kỹ năng cách bảo quản hoa khi di chuyển và cắm nhẹ nhàng

- Kỹ năng sử dụng các nhạc cụ

***Nghệ thuật (A)**

- Trang trí tấm bưu thiếp sinh động. Cách sắp xếp giữa các chi tiết hài hoà, hợp lý

- Ý nghĩa giáo dục trẻ biết tôn trọng thầy cô và ý nghĩa ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

***Toán (M)**

- Sử dụng các dụng cụ quy tắc xếp xen kẽ 1-1

- Sử dụng các hình học để trang trí bưu thiếp : Hình tròn, hình trái tim...

1.2.Kỹ năng

- Quan sát, lắng nghe, thu thập, tìm kiếm thông tin

- Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm: hợp tác, chia sẻ và giúp đỡ nhau để cùng thực hiện nhiệm vụ chung

- Sử dụng các kỹ năng: Gó, cắm.....

- Rèn khả năng chú ý lắng nghe trong giờ học

1.3.Thái độ

- Thông qua tìm hiểu về các nghề trẻ biết yêu mến, quý trọng nghề

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Hình ảnh các hoạt động trong ngày 20/11

- Nhạc bài hát: Bông hoa mừng cô

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Nhạc cụ: Đàn, phách

- Giỏ hoa, khay , bìa màu, giấy màu, khay áo, màu nước, hồ dán, bút, khăn lau.....

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức, gây hứng thú vào bài Hôm nay cô giới thiệu lớp mình có các cô giáo trong trường đến dự lớp mình một tiết học, chúng mình nỗ lực chào đón các cô nào?	-Trẻ vỗ tay
2.Nội dung *Bước 1: Gắn kết - Cô và trẻ hát bài: Bông hồng tặng cô +Các con vừa hát bài hát gì ?	- Cả lớp hát - Bông hoa tặng cô

Cô và trẻ TC với nhau về bài hát Các con ạ ! Còn vô vàn điều kì diệu xung quanh mà các con chưa biết . Hôm nay cô con mình cùng nhau đi tìm hiểu nhé! Các con đã sẵn sàng chưa? *Bước 2: Khảo sát - Cho trẻ xem một số hình ảnh hoạt động của các thầy cô giáo +Hình ảnh nói về ai ? +Các thầy cô giáo đang làm gì? +Các con có biết trong tháng 11 có ngày gì đặc biệt không ? +Ngày 20/11 là ngày gì? Ngày đó dành cho ai? +Ngày 20/11 thường diễn ra hoạt động gì ? *Bước 3: Giải thích - Cho trẻ xem và gọi tên hình ảnh về các hoạt động diễn ra vào ngày 20/11 - Các con có muốn gửi những lời chúc tốt đẹp đến cô giáo của mình không? - Trong lớp mình có bố mẹ bạn nào làm giáo viên không? - Con sẽ gửi tới bố mẹ các con lời chúc gì? Các con ạ! Ngày 20/11 là ngày nhà giáo Việt Nam , ngày hội của các thầy cô giáo. Để ghi nhớ công ơn dạy dỗ và chăm sóc của các thầy cô và để ngày 20/11 trở nên thật ý nghĩa, hàng năm cứ vào ngày này tất cả các trường học trong cả nước đều long trọng tổ chức lễ hội để chúc mừng các thầy cô giáo . Ngoài ra trong ngày 20/11 còn diễn ra các hoạt động khác nhau như: Biểu diễn văn nghệ, thi cắm hoa, trang trí bưu thiếp , mít tinh tọa đàm về ngày 20/11 - Để tỏ lòng biết ơn các cô bây giờ chúng mình cùng biểu diễn văn nghệ để chào mừng ngày 20/11 nhé +Các tổ lần lượt lên biểu diễn +Trải nghiệm cắm hoa tặng cô - Cô chuẩn bị rất nhiều bông hoa tươi thắm và những gỏ	- Trẻ TC cùng cô - Trẻ nghe - Trẻ quan sát - Các thầy cô giáo -Trẻ trả lời - Ngày Nhà giáo Việt Nam - Ngày NGVN, ngày thầy cô - 2-3 trẻ kể - Trẻ xem - Có ạ - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ biểu diễn - Các tổ biểu diễn -Trẻ thực hiện
---	--

hoa chưa được cắm hoa. Cô chia lớp thành 2 nhóm, nhiệm vụ của các con chạy lên hái và cắm thành một giỏ hoa xinh xắn để gửi tặng các thầy cô giáo nhân ngày 20/11 - Cô hỏi trẻ: +Hôm nay các con được học gì? - Ngày 20/11 là ngày gì? - Các con thấy có những hoạt động gì diễn ra vào ngày 20/11 - Các con sẽ làm gì để chúc mừng các cô *Bước 4: Áp dụng mở rộng Hoạt động :”Làm bưu thiếp tặng cô “ -Các con vừa tìm hiểu nghề gì? (Xem hình ảnh và trò chuyện về các hoạt động của trẻ) +Hình ảnh trẻ tìm hiểu về ngày 20/11 +Hình ảnh trẻ biểu diễn văn nghệ -Hình ảnh trẻ trải nghiệm cắm hoa tặng cô -Các con đã biết gì về ngày 20/11 Để thể hiện tình cảm của mình dành cho các thầy cô, các con có thể làm gì? + Theo các con những tờ bìa màu, giấy màu, bông hoa , khay áo...này sẽ làm được những gì? -Hôm nay các con sẽ thử biến những tờ bìa màu và những vật liệu này thành những tấm thiệp đẹp nhé ! Hoạt động:Lên ý tưởng - Các con sẽ nhắm mắt lại và tưởng tượng xem các con sẽ làm gì với những tấm bìa màu và các nguyên vật liệu này nhé! -Gợi ý trẻ: Con định làm bưu thiếp hình gì?Con làm tặng cho ai?Hoạ tiết trang trí là gì ?Cách làm như thế nào? Cô rất tò mò tấm thiệp trong tưởng tượng của các con , các con hãy vẽ bàn và thể hiện ý tưởng của mình nhé! Hoạt động : Trẻ thực hiện -Trẻ đi lấy các nguyên vật liệu và về bàn thực hiện làm bưu thiếp	- Ngày NGVN20/11 - Trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ TC cùng cô - Trẻ trả lời -Ngoan ngoãn, biết vâng lời, chăm ngoan học giỏi ạ! - Trẻ trả lời - Vâng ạ -Trẻ tưởng tượng -2-3 trẻ trả lời -Vâng ạ -Trẻ thực hiện
--	--

-Giáo viên quan sát và định hướng cho trẻ *Bước 5: Đánh giá Trẻ mang sản phẩm đi trưng bày. - Trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình, của nhóm +Tấm bưu thiếp của con làm có giống với tưởng tượng của con chưa? +Các con có muốn thay đổi gì cho tấm bưu thiếp không? +Nếu được làm lại thì con sẽ làm thế nào? +Con có muốn bổ sung thêm sản phẩm của con không? 3.Kết thúc Cô nhận xét tuyên dương giờ học.Cho trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định	Trẻ trưng bày sản phẩm Trẻ giới thiệu sản phẩm -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ thu dọn đồ dùng
---	--

III. Chơi ngoài trời

HDMD: Cây phượng và cây bưởi

TCVD: Kéo co

Chơi tự chọn: Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm ,lợi ích cây phượng ,cây bưởi
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Cây phượng ,cây bưởi

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức	

- Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại cây phượng ,cây bưởi 2. Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Cây phượng và cây bưởi - Các con biết đây là cây gì không? - Con có nhận xét gì về cây phượng? - Đây là gì của cây phượng? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? Con nào biết ? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn lên phía trên và xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - Vừa rồi các con quan sát cây gì? - Các con có biết cây phượng được trồng để làm gì không? *Quan sát: Cây bưởi - Cô dẫn dắt trẻ sang cây bưởi - Đây là cây gì ? - Các con rất giỏi, Vậy các con có nhận xét gì về cây bưởi? - Đây là gì của cây bưởi?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Cây phượng - Cây lá có lá màu xanh, thân cây màu nâu, có gốc, có rễ, cây cây to, cao... - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất nuôi cây lớn -Thân cây -Thân cây có màu nâu,cao, to, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh,nhỏ, mọc thành chùm - Cây phượng - Để làm cảnh,làm đẹp cảnh quan sân trường - Cây bưởi - Trẻ nhận xét và trả lời - Gốc cây
---	---

- Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá màu vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đầy - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây bưởi được trồng để làm gì không? - Vừa rồi các con được quan sát cây gì? - Vậy con nào cho cô biết cây phượng và cây bưởi có gì giống nhau? -Vậy cây phượng và cây bưởi có gì khác nhau? - Muốn cho cây tươi tốt các con phải làm gì? Giáo dục trẻ muốn cây xanh tốt làm đẹp sân trường các con thường xuyên chăm sóc ,tưới nước cho cây không được bẻ cành ,hái lá * Hoạt động 2: TCVD: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Có rễ - Rễ hút các chất từ đất giúp cây phát triển -Thân cây -Thân cây màu nâu, sần sùi, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh.. - Trẻ lắng nghe - Cây bưởi - Lấy quả - Cây phượng và cây bưởi - Chúng đều có thân,có cành, có lá, đều được trồng trên sân trường - Trẻ trả lời về tên gọi ... - Phải thường xuyên nhổ cỏ,tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe -Trẻ thu dọn và vệ sinh
---	---

IV. Chơi hoạt động ở các góc

- Thực hiện theo KHT

V. Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ ăn quà chiều

Bài: Kỹ năng thể hiện lòng biết ơn và lễ phép với thầy cô

1. Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 là ngày để tôn vinh thầy cô giáo.
- Trẻ hiểu được một số việc làm thể hiện lòng biết ơn, kính trọng thầy cô: chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn, tặng hoa, vẽ tranh, ngoan ngoãn học tập.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chào hỏi, nói lời cảm ơn, xin lỗi đúng lúc.
- Kỹ năng giao tiếp lễ phép với người lớn, đặc biệt là thầy cô giáo.
- Kỹ năng thể hiện cảm xúc tích cực: yêu thương, kính trọng.

1.3. Thái độ

- Trẻ yêu quý, kính trọng thầy cô giáo.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia hoạt động.
- Hình thành thói quen lễ phép trong sinh hoạt hằng ngày.

2. Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh về thầy cô và các hoạt động ngày 20/11.
- Hoa giấy, thiệp chúc mừng (hoặc tranh mẫu).
- Nhạc bài hát: “Cô và mẹ”, “Bông hồng tặng cô”.
- Một số tình huống tranh minh họa hành vi đúng – sai.

2. Đồ dùng của trẻ

- Hoa giấy/thiệp nhỏ
- Tâm thế vui vẻ, sẵn sàng tham gia hoạt động.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Gây hứng thú Cô và trẻ cùng hát bài “Bông hồng tặng cô”. Đàm thoại: + Các con vừa hát bài hát nói về ai? + Cô giáo làm những công việc gì hằng ngày? Có một ngày rất đặc biệt dành cho thầy cô, đó là	- Cả lớp hát cùng cô - Trẻ trả lời - 2-3 trẻ kể - Trẻ trả lời

ngày nào? → Cô giới thiệu: Ngày 20/11 – Ngày Nhà giáo Việt Nam. 2.Nội dung *Hoạt động 1: Trò chuyện – Nhận biết kỹ năng Cô cho trẻ xem tranh về các hoạt động ngày 20/11. Đàm thoại: + Khi gặp cô giáo, các con nên làm gì? + Khi được cô giúp đỡ, con nói gì? Cô khái quát lại: Chào hỏi lễ phép, nói lời cảm ơn – ngoan ngoãn học tập là những việc làm thể hiện lòng biết ơn thầy cô. *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng qua tình huống Cô đưa ra các tình huống: Bé gặp cô giáo buổi sáng. Bé được cô khen. Bé làm sai và được cô nhắc nhở. + Con sẽ nói gì? + Con sẽ làm gì? *Hoạt động 3: Thực hành – Đóng vai Trẻ chia nhóm đóng vai: Trẻ làm cô giáo – học sinh. Thực hành chào hỏi, tặng hoa, nói lời chúc cô. Cô quan sát, động viên, sửa sai nhẹ nhàng. *Hoạt động 4: Tổ chức trò chơi Cho trẻ chơi trò chơi: “Bé ngoan lễ phép” Cô nêu hành vi → trẻ nói “Đúng” hoặc “Sai”. Nhận xét – tuyên dương trẻ. Giáo dục: Ngoài ngày 20/11, hằng ngày các con phải luôn lễ phép, yêu quý thầy cô nhé! 3.Kết thúc Cho trẻ hát bài hát “Cô và mẹ”.	-Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -1-2 trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ thảo luận và trả lời: “Con chào cô ạ!” “Con cảm ơn cô ạ!” “Con xin lỗi cô, lần sau con sẽ cố gắng hơn ạ!” -Trẻ chia nhóm và đóng vai theo yêu cầu -Trẻ nói theo yêu cầu -Trẻ lắng nghe -Trẻ hát cùng cô
---	---

- HĐTC

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

-
-
-

- [illegible]

-
-
-
-

.....

.....

Thứ 6 ngày 21 tháng 11 năm 2025

- Cô trò chuyện với trẻ :
- Con kể một số nghề phổ biến trong xã hội mà con biết ?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi như thế nào đối với xã hội ?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về ngành nghề .
- Cho trẻ chơi tự do, ứng dụng pp Montessori.....
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

Bài: Thiết kế thiệp tặng cô giáo

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Phối hợp các kĩ năng vẽ , cắt , xé dán , nặn , xếp hình ...để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối (MT142)

S- Khoa học: Trẻ biết tên các nguyên liệu để thiết kế thiệp tặng cô giáo.

T- Công nghệ: Sử dụng các nguyên, vật liệu, dụng cụ (giấy các loại, lá cây, bìa cát tông, hạt ngô, hạt lạc, hạt bưởi, kéo, keo, băng dính hai mặt...) để thiết kế thiệp tặng cô.

E - Kĩ thuật: Thực hiện kĩ thuật vẽ, bóc, xé, dán, in dấu vân tay, gắn dính để thiết kế thiệp tặng cô giáo.

A - Nghệ thuật: In dấu vân tay, trang trí thiệp từ các nguyên vật liệu khác nhau đảm bảo thẩm mỹ, sáng tạo, màu sắc hài hòa.

M - Toán: Xếp theo quy tắc, đếm .

1.2.Kĩ năng

- Kĩ năng vẽ, bóc, xé, dán, in dấu vân tay, gắn dính để thiết kế thiệp tặng cô giáo.

1.3.Thái độ

-Trẻ tham gia giờ học tích cực, hứng thú, chủ động.

-Trẻ biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm của mình làm ra và tôn trọng sản phẩm của bạn.

2.Chuẩn bị:

2.1. Đồ dùng của cô

- Giấy A4, xốp màu, xốp ni, bìa cát tông, giấy màu, bìa màu.

- Bút dạ màu, bút chì, kéo,băng dính 2 mặt.

- Chuẩn bị 1 số lá cây, hạt hạt, lõi ngô.

2.1. Đồ dùng của trẻ

- Giấy A4, xốp màu, xốp ni, bìa cát tông, giấy màu, bìa màu.

- Bút dạ màu, bút chì, kéo,băng dính 2 mặt.

- Chuẩn bị 1 số lá cây, hạt hạt, lõi ngô.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô giới thiệu hôm nay có các cô trong trường đến dự với lớp mình tiết học, các con nổ một tràng pháo tay chào đón các cô nào.	-Trẻ vỗ tay
2.Nội dung *Hoạt động 1: Hỏi xác định vấn đề - Xin chào tất cả các bạn nhỏ. Đố các bạn biết tớ là ai?	- Tất cả trẻ trai và trẻ gái đều

Tớ rất vui khi được đến thăm các bạn nhỏ lớp mình đây. Các bạn ơi. Các bạn có biết sắp đến ngày gì của cô giáo không? Tớ rất yêu cô giáo tớ đây. Các bạn có yêu cô giáo các bạn không? Vậy các bạn định làm gì để tặng cô giáo nhân ngày 20/11? - Tớ được biết rằng ở lớp các bạn học rất là giỏi đây và cô A sẽ đồng hành các bạn nhỏ làm tám thiệp để tặng cô giáo. Bây giờ tớ phải về để làm thiệp tặng cô giáo rồi. Tạm biệt các bạn nhỏ. *Hoạt động 2: Tượng tượng - Cô A chào tất cả các con. Cô vừa được nghe các con trò chuyện với bạn Thỏ con đúng không nào? Vậy không chờ đợi gì nữa cô con mình cùng quay trở về lớp để đưa ra ý tưởng và cùng thỏa thuận xem sẽ làm thiệp như thế nào để tặng cô giáo nhé. - Cô cho trẻ về nhóm cùng lên ý tưởng và thỏa thuận về tám thiệp mình định làm. - Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở cho trẻ trả lời: - Con định sẽ làm thiệp thế nào? - Làm bằng nguyên vật liệu gì? - Con đã từng thấy tám thiệp có dạng hình gì nào? - Muốn tám thiệp đẹp và chắc chắn con phải làm như thế nào? *Hoạt động 3: Lập kế hoạch/Lên phương án thiết kế - Vừa rồi cô thấy các con đưa ra rất nhiều ý tưởng để làm thiệp tặng cô giáo. - Vậy để có tám thiệp đẹp các con phải làm gì trước - Muốn vẽ bản thiết kế thì cần có gì? - Cầm bút chì bằng tay nào? - Rất nhiều ý tưởng cho bản thiết kế đưa ra vậy cô mời các bạn đại diện một bạn trong các nhóm lên lấy đồ	chú ý trò chuyện với bạn Thỏ con. - Ngày 20/11. - Làm thiệp tặng cô giáo - Trẻ chú ý nghe và chào tạm biệt Thỏ con. - Trẻ trả lời vâng ạ. - Trẻ cùng đi vào lớp lên ý tưởng cho bản thiết kế - Trẻ trò chuyện về ý tưởng mình định làm. - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô. - Trẻ khám phá và trả lời có giấy màu. bìa cứng, hạt hạt.. - Thiệp hình vuông, hình tròn... ạ - Phải gắn chắc chắn ạ, phải bôi keo vào hạt hạt và lá cây, bông hoa ạ... - Tất cả trẻ trai và trẻ gái đều trả lời vẽ bản thiết kế ạ. - Có bút, cầm bằng tay phải ạ. - Đại diện trẻ lên bê đồ dùng về nhóm cho các bạn.
---	---

dùng để cho các bạn thực hiện bản thiết kế và ý tưởng của mình nào. - Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. *Hoạt động 4: Chế tạo /Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm(bản thiết kế) - Rất nhiều bản thiết kế cô thấy các con đã hoàn thiện và bây giờ các con đã sẵn sàng tạo lên những tấm thiệp thật đẹp dành tặng mẹ chưa nào? - Cô cho trẻ thực hiện theo bản thiết kế, trang trí tấm thiệp theo ý tưởng của mình. - Cô gợi ý trẻ các nhóm chế tạo hoàn chỉnh tấm thiệp từ các nguyên vật liệu khác nhau, thêm các chi tiết của tấm thiệp làm thêm các dấu vân tay bằng hoa, gắn thêm hoa... - Cô giám sát và hỗ trợ trẻ trong quá trình thực hiện khi trẻ gặp khó khăn + Con đang làm gì? Làm như thế nào? + Con gặp khó khăn gì không? Con đã làm gì để khắc phục? + Con nhờ ai giúp mình? Con thấy kết quả thế nào *Hoạt động 5: Trình bày và hoàn thiện sản phẩm - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của nhóm mình hoặc cá nhân. - Cô đặt các câu hỏi cho trẻ - Con làm được gì đây? - Con thiết kế như thế nào? - Con thấy các hạt gắn đã chắc chắn chưa? (Cô cho trẻ cầm lên, kiểm tra, sờ) + Con có muốn thay đổi gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không? + Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì? 3.Kết thúc Cô cho trẻ mang những tấm thiệp của mình đã làm được dành tặng cô giáo, nhân ngày 20/11 nào. - Cho trẻ thu dọn đồ dùng cất vào nơi quy định	- Trẻ thiết kế - Rồi ạ. - Trẻ thực hiện. - Trẻ trả lời. - Tổ chức trưng bày những tấm thiệp trẻ vừa làm. - Trẻ và các nhóm trẻ chia sẻ về sản phẩm, kiểm tra độ chắc chắn của tấm thiệp. - Trẻ cầm tấm thiệp lên kiểm tra - Trẻ nêu ý tưởng chỉnh sửa sản phẩm của nhóm hoặc cá nhân (nếu có). - Trẻ thu dọn đồ dùng và mang tấm thiệp tặng cô giáo.
---	--

III. Chơi ngoài trời

HĐCM: Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường.

Tưới cây và chăm sóc cây xanh.

Trò chơi vận động: Chạy tiếp sức

Chơi tự do: Vẽ phấn, làm đồ chơi bằng lá, sỏi, cát nước

Chơi với đồ chơi ngoài trời

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết nhặt cỏ lá rụng, để làm sạch sân trường.
- Biết tưới nước, chăm sóc cho cây.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật
- Trẻ chơi tự do theo ý thích, chơi vui vẻ.

1.2.Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ, đoàn kết
- Trẻ tham gia tích cực vào hoạt động

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Xô, nước, ca, bình tưới , gang tay giấy bóng

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Phấn , lá, sỏi, cát nước, đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường hỏi trẻ : + Cây cối trong trường ra sao?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - 2-3 trẻ trả lời

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
+ Sân trường có gì? => Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” 2.Nội dung *Hoạt động 1: - Cô trò chuyện với trẻ về công việc nhặt lá và chăm sóc cây +Các con thấy sân trường có nhiều cây không ? +Trồng cây xanh để làm gì ? +Nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì sẽ như thế nào ? +Dưới gốc cây còn có gì nào ? Cô khẳng định lại : À!Đúng rồi đấy cây cho ta bóng mát,nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì lá sẽ rụng và dưới gốc cây còn có cả cỏ nữa đấy ! Bây giờ các con hãy chú ý nhìn xem hôm nay sân trường mình có lá rụng , các bồn cây có cỏ không ? +Bạn nào giỏi cho cô biết muốn cho sân trường luôn sạch chúng ta phải làm gì ? +Nhặt cỏ , lá rụng chúng ta để vào đâu ? Hôm nay cô cháu mình cùng nhặt cỏ , lá rụng trên sân trường cho sạch nhé ! * Cô giới thiệu, hướng dẫn công việc của mỗi tổ. - Cô phân công nhiệm vụ cho mỗi tổ.(cô phân 2 tổ) + Tổ 1 đâu ? Cô mời các bạn tổ 1 đứng bên trái của cô nào ? + Tổ 2 đâu ? Cô mời các bạn tổ 2 đứng bên phải của cô nào ? - Các con nhìn xem cô có gì đây ? - Rổ nhựa này để làm gì ? +Tổ 1 làm ở khu vực sân vận động nhặt cỏ , lá rụng ? + Tổ 2 làm ở khu vực sân trung tâm giữa sân	- 2-3 Trẻ kể - Trẻ vừa đi vừa hát - Trẻ TC cùng cô - Có ạ ! - Lấy bóng mát , làm đẹp sân trường - Lá rụng - Có cỏ ạ - Trẻ lắng nghe - Phải giữ gìn, VSMT sạch sẽ , ko vứt rác bừa bãi , ... - Bỏ vào rổ ạ - Vâng ạ Trẻ trao đổi cùng cô về công việc của mình - Rổ - Để đựng rác ạ - Trẻ lắng nghe

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
trường nhật cỏ , lá rụng ? - Các tổ đã vào vị trí của mình chưa ? - Khi tham gia công việc các con phải thế nào ? - Cô chúc các con có buổi tham gia công việc vui vẻ nhé ! - Chúng mình đã sẵn sàng tham gia chưa ? - Cô mời các tổ cầm dụng cụ của mình đến khu vực của mình để nhật cỏ , lá rụng nhé ! * Cho trẻ thực hành - Cô nhắc trẻ về khu vực của tổ mình để thực hiện - Cô bao quát đến từng tổ để hỏi trẻ :Con đang làm gì ? - Các con nhật cỏ , lá rụng để làm gì ? - Cụ động viên, khuyến khích trẻ làm tốt cụng việc của mồmh. - Khi trẻ đã hoàn thành nhiệm vụ cô xách nước cho trẻ đi tưới nước, chăm sóc cây. - Vệ sinh rửa tay chân. Giáo dục trẻ: Để sân trường luôn được sạch sẽ , chúng mình phải bỏ rác đúng nơi quy định , khi thấy rác ở sân trường thì chúng phải nhật rác bỏ vào thùng rác nhé ! * Hoạt động 2: TCVD: Chạy tiếp sức Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2-3 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự do Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi.	- Rồi ạ - Phải giúp đỡ nhau , không tranh giành xô đẩy nhau ạ - Vâng ạ - Sẵn sàng - Vâng ạ - Trẻ tham gia công việc của mình - Trẻ trả lời - Làm sạch sân trường ... - Trẻ tưới nước , chăm sóc cây - Trẻ tự vệ sinh cá nhân - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ thu dọn và vệ sinh

IV. Chơi, hoạt động ở các góc

Thực hiện theo KHT

V. Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

-Trẻ nhớ lại, tự tin thể hiện các bài hát, bài thơ, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học trong chủ đề.

- Biết kể tên một số hoạt động văn nghệ trong trường mầm non.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi đứng trước tập thể.

- Biết lắng nghe, cổ vũ và tôn trọng bạn biểu diễn.

- Hình thành thói quen nhận xét, nêu gương bạn tốt.

1.3.Thái độ

- Hứng thú, vui vẻ khi tham gia văn nghệ.

- Biết khen ngợi, khuyến khích và học tập theo những bạn ngoan, biết vâng lời cô, hòa đồng cùng bạn bè.

2,Chuẩn bị

-Nhạc các bài hát đã học trong chủ đề:

- Trang phục cho trẻ (váy, khăn, hoa cài tay).

- Phiếu/hoa bé ngoan để tặng bạn.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định, gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát một bài “Bông hoa mừng cô” Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ có một chương trình văn nghệ thật vui để chào mừng chủ đề: “Ngày nhà giáo Việt Nam”.	-Trẻ hát -Trẻ lắng nghe
2.Nội dung *Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ - Cô mời từng nhóm/trẻ lên biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, trò chơi âm nhạc. Khuyến khích trẻ mạnh dạn đăng ký tiết mục	-Nhóm/ trẻ lên biểu diễn hát

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
mình yêu thích. - Cả lớp cô vũ, vỗ tay sau mỗi tiết mục. - Cô nhận xét: “Bạn A hát rất to, rõ lời”; “Bạn B múa rất dẻo và đẹp mắt”... *Hoạt động 2: Nêu gương bé ngoan - Cô cùng trẻ thảo luận: “Trong tuần qua, bạn nào hay giúp đỡ bạn bè?”, “Bạn nào biết giữ gìn đồ chơi?”, “Bạn nào tích cực tham gia học tập, văn nghệ?”. - Mời trẻ nêu tên bạn ngoan và lý do. Cô tổng kết, tuyên dương và trao hoa bé ngoan cho các bạn được bình chọn. Khuyến khích các bạn khác cố gắng để tuần sau được nêu gương. 3.Kết thúc - Cô nhận xét chung buổi sinh hoạt. - Cho cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc một bài vui nhộn để chuyển hoạt động.	-Trẻ vỗ tay -Trẻ nghe -Trẻ thảo luận cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Cả lớp hát, vận động bài hát

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ.

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....\n- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....
.....

Biện pháp khắc phục:
.....
.....

=====*&=====

TUẦN 2: Chủ đề nhánh: Nghề sản xuất
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 24/11 đến ngày 28/11/2025)
Thứ 2 ngày 24 tháng 11 năm 2025

- I.Đón trẻ, chơi với các đồ chơi trong lớp, Điểm danh, Thẻ dực sáng**
Trò chuyện với trẻ về ngày chủ nhật ở nhà
+ Hôm qua chủ nhật con ở nhà làm gì?
+ Bố mẹ cho con đi chơi ở đâu?
+ Ai đi cùng với con?
+ Con đi chơi có vui không?
- Chơi tự do theo ý thích ở các góc, chơi góc thực hành cuộc sống ứng dụng pp Montessori
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II. Học: Phát triển vận động
Bài: Tung bóng lên cao và bắt

- 1.Mục đích**
1.1.Kiến thức
- Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động:Tung bóng lên cao và bắt bóng (MT13)
- Trẻ biết tên vận động, biết cách cầm bóng bằng 2 tay tung và bắt bóng, không làm bóng rơi .
1.2.Kĩ năng
- Thực hiện bài tập phát triển chung nhịp nhàng
1.3.Thái độ
- Trẻ hứng thú tham gia tiết học
- Biết lắng nghe và chú ý cô.

2.Chuẩn bị

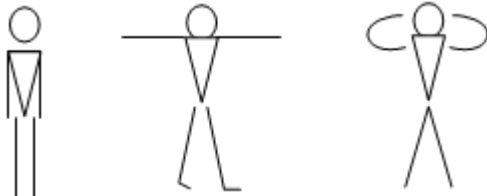
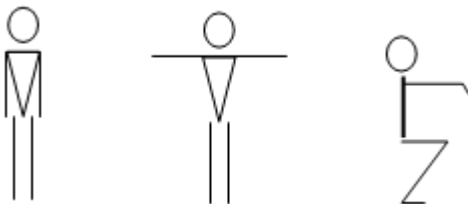
2.1. Đồ dùng của cô

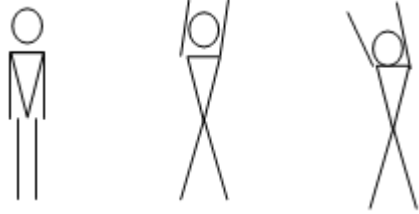
- Bóng
- Sân tập sạch sẽ rộng rãi
- Kiểm tra sức khỏe trẻ

2.2. Đồ dùng của trẻ

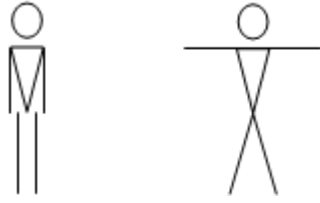
- Vòng
- 2 lá cờ ,2 ghế

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì? - Các con thường tập TD vào lúc nào? - Các con thấy trong người ntn? - Có con nào bị đau tay, đau chân không? 2.Nội dung *Hoạt động 1 :Khởi động: Cho trẻ đi chạy các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về xếp thành hàng ngang theo tổ *Hoạt động 2: Trọng động Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung : + ĐT tay:  + ĐT chân:  + ĐT bụng :	- Ăn uống đủ chất và chăm tập TDDT - Buổi sang - Khỏe ạ - Không ạ - Trẻ đi ,chạy theo hiệu lệnh của cô - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp



+ DT bắt:



* Vận động cơ bản: Tung bóng lên cao và bắt

- Lần 1: Cô làm mẫu

- Lần 2: Cô vừa làm vừa phân tích. Từ vị trí đầu hàng cô bước nhẹ nhàng đến vạch chuẩn. TTCB: Cô đứng trước vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh bắt đầu: Cô cầm bóng bằng 2 tay khi nghe hiệu lệnh bắt đầu thì cầm bóng bằng 2 tay tung lên cao, mắt nhìn theo bóng và đón bóng bằng 2 tay khi bóng rơi xuống. Các con tung bóng thẳng lên cao, không tung ra phía trước mặt hoặc phía sau, sau đó đứng về cuối hàng. Các con nhớ chưa nào?

- Cô vừa thực hiện vận động gì ?

- Cho 2 trẻ làm tốt lên làm trước.

- Lần lượt cho từng trẻ ở 2 hàng lên thực hiện. (mỗi trẻ thực hiện 2-3 lần)

Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai cho trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ thi đua giữa 2 đội với nhau

Sau mỗi lần cô nhận xét, tuyên dương trẻ

* TCVD : Chạy tiếp cò

- Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2 lần)

Cô khuyến khích trẻ tham gia tích cực trò chơi

*Hoạt động 3: .Hồi tĩnh

Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng một hai vòng quanh sân trường

3.Kết thúc

- Trẻ quan sát

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Rồi ạ

- Tung bóng lên cao và bắt

- 2 trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện 2-3 lần

- Trẻ thi đua thực hiện

- Trẻ thực hiện 2 lần

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1,2 vòng

Cho trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định	- Trẻ thu dọn đồ dùng
---	-----------------------

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Cây phượng và cây bưởi

TCVD : Kéo co

Chơi tự chọn: Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm ,lợi ích cây phượng ,cây bưởi
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Cây phượng ,cây bưởi

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại cây phượng ,cây bưởi	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường

2.Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Cây phượng và cây bưởi - Các con biết đây là cây gì không? - Con có nhận xét gì về cây phượng? - Đây là gì của cây phượng? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? Con nào biết ? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn lên phía trên và xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? -Vừa rồi các con quan sát cây gì? - Các con có biết cây phượng được trồng để làm gì không? *Quan sát: Cây bưởi - Cô dẫn dắt trẻ sang cây bưởi - Đây là cây gì ? - Các con rất giỏi, Vậy các con có nhận xét gì về cây bưởi? - Đây là gì của cây bưởi? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá	- Cây phượng - Cây lá có lá màu xanh, thân cây màu nâu, có gốc, có rễ, cây cây to, cao... - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất nuôi cây lớn -Thân cây -Thân cây có màu nâu,cao, to, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh,nhỏ, mọc thành chùm - Cây phượng - Để làm cảnh,làm đẹp cảnh quan sân trường - Cây bưởi - Trẻ nhận xét và trả lời - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất giúp cây phát triển -Thân cây -Thân cây màu nâu, sần sùi, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh.. - Trẻ lắng nghe
---	---

màu vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đầy - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây bưởi được trồng để làm gì không? - Vừa rồi các con được quan sát cây gì? - Vậy con nào cho cô biết cây phượng và cây bưởi có gì giống nhau? - Vậy cây phượng và cây bưởi có gì khác nhau? - Muốn cho cây tươi tốt các con phải làm gì? Giáo dục trẻ muốn cây xanh tốt làm đẹp sân trường các con thường xuyên chăm sóc ,tưới nước cho cây không được bẻ cành ,hái lá * Hoạt động 2: TCVD: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Cây bưởi - Lây quả - Cây phượng và cây bưởi - Chúng đều có thân,có cành, có lá, đều được trồng trên sân trường - Trẻ trả lời về tên gọi ... - Phải thường xuyên nhổ cỏ,tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh
--	---

IV. Chơi hoạt động ở các góc

- Thực hiện theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng, ăn quà chiều

Bài: Kỹ năng hợp tác, chia sẻ

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết một số nghề sản xuất quen thuộc: nông dân, công nhân may, công nhân làm gốm, thợ mộc...
- Trẻ hiểu muốn làm ra sản phẩm cần biết hợp tác và chia sẻ với bạn.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng hợp tác trong nhóm khi cùng làm sản phẩm.
- Biết chia sẻ đồ dùng, vật liệu với bạn.
- Biết trao đổi, bàn bạc đơn giản khi chơi cùng nhau.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết yêu quý, trân trọng người lao động và sản phẩm lao động.

2.Chuẩn bị

- Tranh ảnh về các nghề sản xuất.
- Nguyên vật liệu: giấy màu, hộp giấy, hạt đậu, kéo, hồ dán...
- Bàn nhóm cho trẻ hoạt động.
- Sản phẩm mẫu

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định - Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài: “Lớn lên cháu lái máy cày” - Trò chuyện: “Trong bài hát nói đến nghề gì?”	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời: Nghề nông, nghề sản xuất
2.Nội dung *Hoạt động1 : Trò chuyện - Giới thiệu kỹ năng - Cô cho trẻ xem tranh nghề sản xuất. - Hỏi: “Muốn làm ra hạt gạo/ngôi nhà/áo quần thì một người có làm được không?” - Cô chốt: Muốn làm ra sản phẩm cần nhiều người cùng hợp tác, chia sẻ với nhau. *Hoạt động 2: Thực hành cùng nhau làm sản phẩm - Cô chia trẻ thành các nhóm nhỏ. - Giao nhiệm vụ: “Nhóm mình cùng nhau làm sản phẩm nghề sản xuất (ruộng lúa/xưởng may/xưởng gỗ...)”. - Cô nhắc trẻ: chia sẻ đồ dùng, cùng bàn bạc. - Cô quan sát, hỗ trợ trẻ. *Hoạt động 3: Nhận xét - Giáo dục - Cho các nhóm giới thiệu sản phẩm.	- Trẻ quan sát tranh - Trẻ trả lời theo suy nghĩ - Trẻ lắng nghe -Trẻ về nhóm - Trẻ cùng nhau thảo luận - Trẻ chia nhau vật liệu - Trẻ cùng làm sản phẩm -Trẻ giới thiệu sản phẩm

- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do theo ý thích ở các góc (Ứng dụng pp Montessori)
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Văn học

Thơ: Chiếc xe lu

1. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ nghe hiểu nội dung bài thơ:"Chiếc xe lu "của tác giả Trần Nguyên Đào (MT73-CS64)
- Trẻ biết tên bài thơ ,tên tác giả
- Trẻ đọc thuộc và diễn cảm được bài thơ ,biết thể hiện nét mặt ,điệu bộ khi đọc thơ

1.2.Kĩ năng

- Rèn kỹ năng đọc thơ diễn cảm cho trẻ
- Chú ý nghe cô đọc thơ,cảm nhận được nhịp điệu bài thơ qua việc cho trẻ đọc với giọng vui tươi
- Phát triển ngôn ngữ: đọc thơ mạch lạc,rõ ràng .
- Phát triển khả năng chú ý,tưởng tượng

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết ơn các cô,các bác công nhân ,biết trong xã hội có rất nhiều nghề cao quý ,các con biết trân trọng

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Tranh minh họa cho bài thơ : Chiếc xe lu
- Hệ thống câu hỏi đàm thoại

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Trẻ thuộc thơ

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Các con ơi .Chúng mình đang học chủ đề gì ? - Cho trẻ kể 1 số nghề nghiệp trong xã hội - Cho trẻ kể nghề nghiệp của bố mẹ ? Cô TC dẫn dắt bài thơ : Chiếc xe lu của tác giả Trần Nguyên Đào các con cùng lắng nghe cô đọc bài thơ	- Ngành nghề - 1-2 trẻ kể - 2-3 trẻ kể - Trẻ TC cùng cô

nhé! 2.Nội dung *Hoạt động 1:Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe - Lần 1: Đọc diễn cảm bài thơ - Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì? - Của tác giả nào? - Đọc cho trẻ nghe lần 2 kết hợp tranh minh họa *Hoạt động 2: Cô đọc trích dẫn giảng giải nội dung bài thơ , đàm thoại với trẻ về ND bài thơ - Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì? - Của tác giả nào? - Chiếc xe lu như thế nào ? - Trong bài thơ những câu thơ nào giúp cho cháu biết tác dụng và lợi ích chiếc xe lu ? - Chiếc xe lu mong chóng xong đường để làm gì ? - Chiếc xe lu tiếp tục đi làm gì? Giáo dục trẻ biết ơn các bác công nhân ,biết trong xã hội có rất nhiều nghề cao quý ,các con biết trân trọng - Nào! chúng mình cùng đọc bài thơ thật hay nào? * Hoạt động 3:Cho trẻ đọc thơ +Cả lớp + Tổ đọc (3 tổ) + Nhóm đọc (3-4 nhóm trẻ) + Cá nhân trẻ đọc (1-2 trẻ) Trong khi trẻ đọc thơ cô chú ý sửa sai cho trẻ *Hoạt động 4: Cho trẻ chơi TC : Thi ai nhanh Cô nói luật chơi ,cách chơi sau đó cho trẻ chơi (1- 2 lần) Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi tích cực 3.Kết thúc Cô và trẻ hát bài : Đi chơi rồi ra ngoài	- Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Chiếc xe lu - Trần Nguyên Đào - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Chiếc xe lu - Trần Nguyên Đào - Tớ làlù lù - Con đườngvội vã - Mong chóngqua lại - Rồi tớ ...lù lù - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ - Trẻ chơi 1-2 lần - Trẻ hát ra ngoài
--	---

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Quan sát cây sấu, cây xoài

TCVD: Mèo bắt chuột

Chơi tự chọn: Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm ,lợi ích cây sấu ,cây xoài
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Cây sấu ,cây xoài trong sân trường

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ôn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại cây phượng ,cây bưởi 2.Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Cây sấu và cây xoài - Các con biết đây là cây gì ? - Con có nhận xét gì về cây sấu ?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Cây sấu - Cây lá có lá màu xanh, thân cây màu nâu, có gốc, có rễ, cây cây to, cao...

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Đây là gì của cây sấu ? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? Con nào biết ? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn lên phía trên và xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - Ở giữa lá cây còn có gì ? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá màu vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đầy - Cây sấu còn có gì nữa ? Con nào biết ? - Vừa rồi các con quan sát cây gì? - Các con có biết cây phượng được trồng để làm gì không - Muốn cho cây luôn xanh tốt các con làm gì ? *Quan sát: Cây xoài - Cô dẫn dắt trẻ sang cây xoài. Đây là cây gì ? - Các con rất giỏi, Vậy các con có nhận xét gì về cây bưởi? - Đây là gì của cây xoài? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi	- Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất nuôi cây lớn - Thân cây - Thân cây có màu nâu,cao, to,... - Lá cây - Lá cây có màu xanh,nhỏ - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Có quả (màu xanh ,màu vàng) - Cây sấu - Để làm cảnh,làm đẹp cảnh quan sân trường - Chăm sóc ,tưới nước cho cây - Cây xoài - Trẻ nhận xét và trả lời - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất giúp cây phát triển - Thân cây - Thân cây màu nâu, sần sùi ... - Lá cây - Lá cây có màu xanh.. - Trẻ lắng nghe

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá màu vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đầy - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây xoài được trồng để làm gì không? - Muốn cho cây luôn xanh tốt các con làm gì ? - Vừa rồi các con được quan sát cây gì? - Vậy con nào cho cô biết cây sấu và cây xoài có điểm gì giống nhau? -Vậy cây sấu và cây xoài có điểm gì khác nhau? - Muốn cho cây tươi tốt các con phải làm gì? Giáo dục trẻ muốn cây xanh tốt làm đẹp sân trường các con thường xuyên chăm sóc ,tưới nước cho cây không được bẻ cành ,hái lá * Hoạt động 2: TCVD: Mèo bắt chuột Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2-3 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phân, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Cây xoài - Lấy quả - Chăm sóc ,tưới nước cho cây - Cây sấu và cây xoài - Chúng đều có thân,có cành, có lá, đều được trồng trên sân trường - Trẻ trả lời về tên gọi ... -Phải thường xuyên nhổ cỏ, tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh

IV. Chơi, hoạt động ở các góc

V. Chơi hoạt động theo ý thích

Ôn bài thơ: Chiếc xe lu

1. Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ: “ Chiếc xe lu”, tên tác giả
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: nói về chiếc xe lu làm việc trên công trường, giúp con đường bằng phẳng.
- Trẻ biết xe lu gắn với nghề công nhân xây dựng.

1.2. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng nghe, ghi nhớ và đọc thơ diễn cảm.
- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi trọn câu, rõ ràng.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, tự tin khi thể hiện trước tập thể.

1.3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng người lao động và các nghề trong xã hội.
- Trẻ có ý thức giữ trật tự, chú ý khi tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ Chiếc xe lu.
- Thẻ chữ tên bài thơ.
- Một số hình ảnh về nghề công nhân xây dựng, xe lu.
- Không gian lớp gọn gàng, trẻ ngồi hình chữ U hoặc vòng tròn.

3. Tiến hành

1. Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài “Cháu yêu cô chú công nhân”. - Cô trò chuyện: “Trong bài hát nhắc đến nghề gì? Các cô chú công nhân làm việc ở đâu?” - Cô giới thiệu: “Hôm nay cô và các con cùng ôn lại bài thơ rất hay nói về một người bạn làm việc chăm chỉ trên công trường đó là bài thơ “Chiếc xe lu.” 2. Nội dung *Hoạt động 1: Ôn bài thơ - Cô đọc diễn cảm lại bài thơ 1 lần kết hợp tranh minh họa.	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời: nghề công nhân, làm việc trên công trường. - Trẻ chú ý lắng nghe, tỏ ra hứng thú. - Trẻ lắng nghe cô đọc thơ.

- Cô hỏi: “Bài thơ có tên là gì?” - Của tác giả nào? - Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô 1–2 lần. - Cô mời tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ. - Cô chú ý sửa sai cách phát âm, ngắt nghỉ cho trẻ. *Hoạt động 2: Đàm thoại - Giảng nội dung - Cô hỏi: “Chiếc xe lu làm việc ở đâu?” - “Chiếc xe lu dùng để làm gì?” - “Qua bài thơ con thấy chiếc xe lu như thế nào?” - Cô giáo dục: Nhờ có xe lu và các cô chú công nhân mà con đường trở nên bằng phẳng, sạch đẹp. Chúng mình cần biết yêu quý và kính trọng những người làm nghề xây dựng. *Hoạt động 3: Trò chơi củng cố - Cô tổ chức trò chơi: “Đọc thơ theo hiệu lệnh”. - Khi cô giơ tranh xe lu: trẻ đọc thơ to. - Khi cô hạ tranh: trẻ đọc thầm hoặc dừng lại. 3.Kết thúc - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ tích cực tham gia hoạt động. - Cho trẻ đọc lại bài thơ 1 lần nhẹ nhàng. - Chuyển sang hoạt động khác.	- Trẻ trả lời: Chiếc xe lu. - Trẻ đọc thơ cùng cô, theo tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ cố gắng đọc to, rõ ràng. - Trẻ trả lời theo hiểu biết: làm việc trên đường, làm cho đường phẳng. - Trẻ nêu ý kiến: chăm chỉ, khỏe mạnh... - Trẻ lắng nghe cô giáo dục. - Trẻ tham gia trò chơi hào hứng. - Trẻ chú ý quan sát và thực hiện đúng hiệu lệnh. Trẻ lắng nghe cô nhận xét. - Trẻ đọc thơ cùng cô.
--	---

- HĐTC

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....\

- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....
.....

Biện pháp khắc phục:
.....
.....

=====*&=====

Thứ 4 ngày 26 tháng 11 năm 2025

I.Đón trẻ, chơi với các đồ chơi trong lớp, Điểm danh, Thể dục sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc , chơi góc thực hành cuộc sống (ứng dụng pp Montessori)
- Điểm danh
- Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Toán

Bài: Đếm đến 7.Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng.

Nhận biết số 7

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ hát bài : Cháu yêu cô chú công nhân - Cô con mình vừa hát bài hát gì? - Cô và trẻ TC với nhau về bài hát 2.Nội dung * Giai đoạn 1: Trải nghiệm cụ thể - Cho trẻ dùng khăn che kín mắt trẻ cho trẻ rút một thẻ chữ số nhám bất kì , yêu cầu trẻ sờ tay vào chữ số và đoán xem đó là chữ số nào? Sau mỗi lần trẻ đoán , giáo viên cho trẻ mở mắt dùng ngón trỏ và ngón giữa của tay phải sờ vào chữ số đó theo đúng chiều viết chữ, đồng thời đọc to lên chữ số. Chữ số 7 * Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm Cô hỏi: Vì sao bị bịt mắt mà con vẫn biết đó là chữ số 7 ?	- Cả lớp hát - Cháu yêu cô chú công nhân - Trẻ TC cùng cô Trẻ dùng khăn che kín mắt Chữ số 7 Vì con thấy nó có một nét nằm ngang và 1 nét

*Giai đoạn 3: Khái quát hoá thành khái niệm - Cô nói: Các chú thỏ rủ nhau vào rừng hái nấm chúng ta thử xem có tất cả mấy chú thỏ - Các chú thỏ hái được 6 cây nấm (cho trẻ lấy 6 cây nấm và đếm số nấm) - Trẻ xếp tương ứng 1-1 + Số thỏ và số nấm như thế nào với nhau? + Có mấy cây nấm? + Có mấy chú thỏ? + Nhóm nào ít hơn? Vì sao? + Để số thỏ và số nấm bằng nhau phải làm thế nào? - Cho trẻ đếm số lượng 2 nhóm? + Số thỏ và số nấm lúc này ntn? Cùng bằng mấy? - Cô đưa ra 1 nhóm nữa và cho trẻ đếm - Cho trẻ gọi số mới và nói cấu tạo số mới->trẻ đọc - Cho trẻ chọn thẻ số 7 đặt cạnh số thỏ và số nấm... - Cho trẻ tìm xung quanh lớp các đồ vật - Nhận xét tất cả những đồ vật này đều bằng nhau là có 7 cái. - Cát 1 cây nấm đi và hỏi trẻ còn mấy cây nấm? - Phải chọn thẻ số mấy để cạnh nhóm cây nấm này? - Mang 1 cây nấm nữa đi phơi ,còn lại mấy cây nấm? - Cháu cần thẻ số mấy để đặt cạnh nhóm nấm này? - Và tiếp tục như vậy dạy trẻ bớt dần đến khi hết số cây nấm - Các chú thỏ cũng lần lượt từng chú một đi về nhà ,chúng mình cùng đếm - Cô đưa thêm 1 nhóm mới cho trẻ thực hiện các bước tiến hành tương tự như trên - Cô khái quát lại cho trẻ nghe	xiên trái - Trẻ xếp 7 chú thỏ ra - Xếp 6 cây nấm tương ứng 1:1 - Không bằng nhau - 6 cây nấm - 7 chú thỏ - Nhóm nấm ít hơn vì thiếu 1 cây nấm - Thêm 1 cây nấm - Trẻ đếm - Bằng nhau. Cùng bằng 7 - Trẻ đếm - Trẻ đọc - Trẻ đặt số tương ứng - Trẻ tìm - Nêu nhận xét - 6 cây nấm - Thẻ số 6 - 5cây nấm - Thẻ số 5 - Trẻ trả lời và làm theo cô - Trẻ nhặt từng chú thỏ bỏ vào rổ và cùng đếm đến 7 - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ nghe
---	---

*Giai đoạn 4: Thực hành chủ động - Cô cho trẻ chơi TC: Tìm nhà Cô nêu luật chơi ,cách chơi sau đó cho trẻ chơi 1-2 lần Trẻ chơi cô bao quát giúp đỡ trẻ 3.Kết thúc Cô và trẻ hát bài : Đi chơi rồi ra ngoài	- Trẻ chơi 1-2 lần - Trẻ hát ra ngoài
---	---

III.Chơi ngoài trời

HĐMD: Bầu trời thời tiết ngày hôm đó

TCVD: Kéo co

Chơi tự chọn : Lá cây ,cát nước ,phấn , đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ thấy được sự thay đổi và dấu hiệu đặc trưng bầu trời thời tiết ngày hôm đó
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- GD trẻ biết giữ gìn sức khỏe ,ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết
- Biết chơi TCvui vẻ ,đúng luật

2. Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Lá cây ,cát nước ,phấn ,sỏi,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân dạo quanh khu vực sân trường , cho trẻ hít thở không khí trong lành và cùng TC về quang cảnh sân trường dừng lại giữa sân quan sát và đàm thoại bầu trời thời tiết ngày hôm đó . 2.Nội dung	- Dạo chơi cùng cô

*Hoạt động1: Quan sát bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao? Con nào giỏi cho cô và các bạn biết ? - Trên bầu trời có gì? - Những đám mây màu gì ? - Còn thấy gì nữa? - Vì sao các con phải nheo mắt lại ? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cô cũng dự đoán mai thời tiết nắng (mưa)? Để biết ai là người dự đoán thời tiết ngày mai đúng nhất sáng mai cô con mình đến trường cùng biết nhé ! - Bây giờ thời tiết mùa nào ? - Khi ra ngoài đường các con làm gì? - Thời tiết như vậy hôm nay các con mặc trang phục như thế nào ? - Cây cối cảnh vật xung quanh ntn ? - Muốn cho cây luôn xanh tốt hàng ngày các con phải làm gì ? Cô khẳng định và giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết . *Hoạt động 2:TCVĐ: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần) *Hoạt động 3:Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các TC : Lá cây ,cát nước ,phấn , đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3. Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi	- Trẻ trả lời - 2-3Trẻ trả lời - Những đám mây trôi trên bầu trời - Màu xanh , màu trắng ... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 3-4Trẻ trả lời - 3-4 Trẻ dự đoán - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ - Trẻ trả lời - Đội mũ , đeo khẩu trang.... - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời : Xanh tốt ... - Chăm sóc , tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe
---	---

Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay
------------------------------------	----------------------------------

IV. Chơi hoạt động ở các góc

Theo KHT

V. Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng, ăn quà chiều

Trò chơi: Cầu thủ bóng rổ

1. Mục đích

- Trẻ biết tên trò chơi, hứng thú trong khi chơi.
- Tạo niềm đam mê thể thao, ưa thích vận động cho trẻ

2. Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng, rộng rãi, sạch sẽ (Trong lớp, ngoài sân)
- Rổ đựng bóng
- Lưới bóng rổ, bóng cao su
- Chướng ngại vật (Lon sữa, khối gỗ nhựa, con ki..)
- Gậy thể dục hoặc phấn vạch

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
Xúm xít, xúm xít - Các con ơi. Trên đây cô có gì? - Với quả bóng này hôm nay cô tổ chức các con chơi trò chơi: Cầu thủ bóng rổ nhé! - Cô nói luật chơi cho trẻ nghe: Trẻ trước bắt đầu chạy theo vòng đích dắc thì trẻ sau có thể xuất phát, không cần chờ hiệu lệnh của cô. - Cô nói cách chơi: Dùng phấn vạch ba đường song song trước vạch xuất phát. Xếp các chướng ngại vật thành hình đích dắc. - Chia trẻ thành các đội (Mỗi đội tối đa 5 trẻ). Cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô, trẻ chạy lên bật xa qua 3 đường song song, chạy đến rổ đựng bóng, cầm bóng chạy theo đường đích dắc qua các chướng ngại vật. Khi đến lưới bóng rổ, trẻ nhảy cao lên ném	- Bên cô, bên cô - Quả bóng cao su - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe

bóng vào rổ và chạy nhanh về xếp cuối hàng. -Trẻ chơi liên tục trong khoảng 15 phút ,không hạn chế số lần chơi của trẻ .Đội nào ném được nhiều bóng vào rổ hơn sẽ thắng cuộc. - Các con nhớ rõ cách chơi chưa nào? Sau đó cô cho trẻ chơi (3-4 lần) Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ tham gia tích cực vào TC.	- Rồi ạ - Trẻ chơi 3-4 lần
---	-------------------------------

- HĐTC
- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ
- *Đánh giá trẻ cuối ngày**
- Sĩ số trẻ:
- Trạng thái cảm xúc:
-
-
-
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
-
-
-
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
-
-
-
- Biện pháp khắc phục:
-
-

=====*&=====

Thứ 5 ngày 27 tháng 11 năm 2025

I.Đón trẻ,chơi với các đồ chơi trong lớp ,Điểm danh, Thể dục sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc theo ý thích (ứng dụng pp Montessori)
- Điểm danh
- Thẻ dự sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học : Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

Bài: Giá trị của lời yêu thương

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ hiểu được ý nghĩa của những lời nói yêu thương. Làm quen với một số mẫu câu giao tiếp có văn hóa, nói lời yêu thương với mọi người.
- Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè (MT40-CS37)

1.2. Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, tập nói một số mẫu câu giao tiếp có văn hóa, thể hiện lời nói yêu thương.

1.3. Thái độ

- Giáo dục trẻ yêu thương, tôn trọng mọi người xung quanh, biết thể hiện những lời nói yêu thương, tích cực với mọi người xung quanh.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Máy chiếu, máy tính, loa. Đoạn phim “Chú ếch bị điếc”, Các hình ảnh slide, 2 bảng từ.
- Tranh hành động yêu thương và hành động không yêu thương. 1 rô đồ chơi, 1 khăn.

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Hình trái tim

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
------------------	--------------------

1. Ôn định tổ chức , gây hứng thú vào bài - Xúm xít xúm xít - Cho trẻ đọc câu về “Ve ve ve ve - Nghe ve cảm xúc - Trái tim yêu thương - Dành tặng cô giáo - Xích lại gần đây - Cùng yêu thương nhé - Hê hê hê ha ha ha 1. 2. 3 giê” - Trong câu về trái tim yêu thương dành cho ai? - Cô giáo giáo làm nghề gì? - Ngoài nghề giáo viên ra cháu còn biết nghề gì nữa. - Các con có yêu cô không? Khi nghe các con nói yêu cô, cô cảm thấy rất vui và cảm động. Nếu ai cũng được nhận những lời yêu thương đó thì cô tin rằng họ cũng đều rất hạnh phúc. Lời nói yêu thương có ý nghĩa rất quan trọng với người khác. Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về “Giá trị của lời yêu thương”. Có nhiều rất cách thể hiện tình yêu thương, thể hiện tình yêu thương bằng ngôn ngữ lời nói, cử chỉ, hành động. Và sau đây cô có một trò chơi rất hay nói về tác dụng của ngôn ngữ đó là trò chơi “Thử việc lời nói” - Bạn thứ nhất lên chơi chúng ta sẽ thể hiện động viên bạn bằng ngôn ngữ, bạn thứ 2 lên chơi chúng ta sẽ không cổ vũ bạn bằng ngôn ngữ. - Cho trẻ lên chơi - Bạn thứ nhất tìm quả, cho trẻ cổ vũ bạn - Con tìm thấy quả con cảm thấy thế nào? - Bạn thứ hai tìm quả, không cổ vũ bạn. - Hỏi trẻ có tìm được quả theo yêu cầu của cô không? Vì sao? - Và vừa rồi có 2 bạn lên chơi, các con có cảm nhận như thế nào?	- Bên cô , bên cô - Trẻ đọc - Cô giáo - Nghề dạy học - 2-3 trẻ kể - Có ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ lên chơi - Trẻ tìm quả - Trẻ trả lời - Trẻ lên chơi tìm quả - 1-2 Trẻ trả lời
--	---

- Các con nói rất là đúng rồi, bạn thứ nhất tìm được quả vì được các con cổ vũ, còn bạn thứ 2 không tìm được quả vì các con không cổ vũ cho bạn, mà bạn bị áp lực nên đã không hoàn thành nhiệm vụ của mình. 2.Nội dung * Hoạt động 1 : Bé trao yêu thương - Cho trẻ xem đoạn phim “Chú ếch bị điếc” - Vậy điều gì đã xảy ra với 2 chú ếch? - Vậy vì sao bạn ếch vàng nhảy lên được mà bạn ếch xanh không nhảy lên được nào? Hỏi 2- 3 trẻ - Cô thấy ý kiến của các con là đúng rồi đấy. Các con ạ có những câu nói làm cho người khác cảm thấy buồn chán làm giảm đi sự phấn đấu, giảm đi sự hưng phấn ở con người. Nhưng có những câu nói làm cho người khác cảm thấy vui vẻ hơn cố gắng hơn. Chính vì vậy các con hãy thương xuyên nói thật nhiều những lời yêu thương với mọi người nhé. - Các con ơi tình yêu thương không chỉ thể hiện bằng ngôn ngữ lời nói mà còn thể hiện bằng hành động nữa. - Bây giờ cô có 2 món quà dành cho 2 đội chơi. Món quà dành cho trái tim màu hồng, món quà dành cho đội trái tim màu đỏ. - Cô đưa quà “tranh” cho từng nhóm cùng nhau quan sát, cảm nhận. - Cho 1 trẻ cầm tranh lên giơ lê cho cả lớp quan sát, cô bật hình ảnh cho trẻ giới thiệu về nội dung hình ảnh. - Hỏi cảm nhận của trẻ về món quà (đội khác) - Cho 1 trẻ đội màu đỏ giới thiệu về bức tranh. - Cho trẻ về chỗ ngồi. - Hỏi cảm nhận về tranh đội trái tim màu đỏ? - Cô khen trẻ. - Cho trẻ xem 2 tình huống. Cô có hai tình huống, các con hãy đưa ra những hành động yêu thương để giải quyết các tình huống nhé. - Tình huống thứ nhất. Cô giáo vào lớp, cô chào các con,	- Trẻ nghe cô nói - Trẻ xem trên màn hình - Trẻ trả lời - 1-2Trẻ trả lời - Nghe cô nói - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ cầm tranh - Trẻ giới thiệu bức tranh - Trẻ quan sát tình huống
---	--

hôm nay cô thấy mệt quá, một bạn sẽ chạy lên an ủi cô.. - Hỏi ý kiến một số trẻ về cách xử lý tình huống trên. - Tình huống 2: 1 trẻ bê 1 rổ đồ chơi ra ngồi ở giữa lớp chơi, 1 trẻ sẽ vào hỏi chơi cùng nhưng bạn không cho chơi nên bạn ấy đã tranh đồ chơi của bạn và bạn đã khóc. - Hỏi trẻ về cách xử lý tình huống trên. (2- 3 trẻ) - Nếu cô là bạn cô sẽ không tranh dành đồ chơi mà cô đi ra chỗ khác rủ bạn cùng chơi, cho bạn cùng chơi mới vui, mới yêu thương nhau. - Các con ơi tình yêu thương không chỉ thể hiện ở trong gia đình, trong trường lớp, trong môi trường xung quanh của chúng ta có rất nhiều cách thể hiện tình yêu thương quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ và các con hãy thường xuyên cùng yêu thương nhau và như vậy mọi người mới yêu thương chúng mình nhé. - Và bây giờ các con hãy cùng hát vang bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”, cô xin mời các con. + Trò chơi : “Đi tìm trái tim yêu thương” - Cách chơi: Cho hai đội chơi đứng thành hai hàng dọc trước đường hẹp, trên bảng có gắn hình ảnh thể hiện về hành động yêu thương và hành động không yêu thương. Các con sẽ lựa chọn hình trái tim màu đỏ, màu vàng dán lên tranh có hành động yêu thương, dùng bút gạch chéo hình ảnh về hành động không yêu thương. Bạn đầu hàng đi theo đường hẹp lên gắn trái tim xong, bạn thứ 2 mới được lên, cứ chơi như vậy cho đến hết thời gian. Thời gian chơi là một bản nhạc, hết thời gian đội nào chọn được nhiều bức tranh đúng hơn là đội thắng cuộc. - Cho trẻ chơi. - Sau mỗi lần chơi cô cùng trẻ kiểm tra kết quả. Hỏi trẻ tên trò chơi? - Cô nhận xét trong cuộc sống hàng ngày chúng ta dành cho nhau những lời nói yêu thương sẽ giúp cho người thân của mình vui hơn. * Hoạt động 2: Bé thư giãn	- Nghe cô nói - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Nghe cô nói - Trẻ hát - Trẻ chơi - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
---	---

- Cô và các con cùng thực hiện bài tập “Ngồi thuyền” để trong mỗi chúng ta tràn đầy tình yêu thương. Các con hãy nhắm mắt lại, thả lỏng cơ thể và thấy mình đang đứng trước một khu vườn đầy hoa, những bông hoa đủ màu sắc tỏa hương thơm ngát, tiếng chim hót líu lo, phía xa xa là cô giáo, các bạn trong lớp, là bố mẹ ông bà của mình... đang mỉm cười và nói thầm với các con: Bố mẹ yêu con, bố mẹ tự hào về con, con thật tuyệt vời, cô yêu các con, con sẽ làm tốt mọi việc, tôi yêu bạn nhiều lắm, bạn là người bạn tuyệt vời.... - Cho trẻ mở mắt ra. - Các con cảm thấy thế nào sau bài tập vừa rồi? - Cô rất muốn được nghe các con dành tặng những lời nói yêu thương. Ai có thể làm được việc này? - Ngoài lời nói yêu thương, theo các con, chúng ta phải làm gì để trao gửi thể hiện tình yêu thương của mình dành cô giáo? Khi nghe được những câu chúc, những lời nói yêu thương từ các con thì các cô sẽ cảm thấy rất vui và hạnh phúc. - Vậy còn trần trừ gì nữa các con hãy khoan tay quay lại và cùng chúc các cô những chúc lời yêu thương từ tận đáy lòng nào “Chúng con chúc các cô luôn vui vẻ, mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt a.” - Chúng con chào các cô ạ.	- Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chào cô
--	---

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Quang cảnh sân trường

TCVD: Mèo bắt chuột

Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá cây, cát nước ,đồ chơi NT

1. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết về đẹp quang cảnh sân trường ,biết trong sân trường có những gì ?
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường ,biết bảo quản giữ gìn đồ dùng đồ chơi .
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 1 vòng tròn
- Phấn, lá cây, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? Cho trẻ dừng lại quan sát và đàm thoại quang cảnh sân trường .	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán
2. Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Quang cảnh sân trường - Các con ơi . Cô con mình đang đứng ở đâu ? - Con có nhận xét quang cảnh sân trường ? - Quang cảnh sân trường ntn? - Trong sân trường có những gì ? - Cây cối trong sân trường ntn?Con có nhận xét gì? - Có những loại cây gì ? - Thân cây ntn?Lá có màu gì? - Muốn cây cối xanh tốt các con làm gì? - Ngoài cây cối ra trong sân trường còn có gì	- Sân trường - Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời - Cây cối - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ trả lời - Chăm sóc ,tưới nước cho cây

nữa? - Có những loại đồ chơi gì? Con nào biết ? - Muốn đồ chơi luôn bền đẹp các con làm gì? - Các con còn thấy gì nữa? - Các bác họa sỹ vẽ bức tranh ntn? Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi ,thường xuyên chăm sóc tưới nước cho cây ko bẻ cành ,hái lá và bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi *Hoạt động 2:TCVD : Mèo bắt chuột Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (chơi 3-4 lần) Cô chú ý bao quát trẻ * Hoạt động 3:Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Phân, lá khô, sỏi, cát nước,đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Đồ dùng ,đồ chơi - Bập bênh ,cầu trượt - Bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi - Bức tranh - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ thu dọn đc và vệ sinh
--	--

IV. Chơi hoạt động ở các góc

- Thực hiện theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ ăn quà chiều

Bài: Kỹ năng giữ gìn sản phẩm lao động

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết sản phẩm nghề sản xuất: lúa gạo, quần áo, đồ gỗ, đồ gốm...
- Trẻ hiểu sản phẩm làm ra rất vất vả nên cần được giữ gìn.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng sử dụng và giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.
- Biết thực hiện một số hành vi đúng: không làm rách, không vứt bừa bãi.

1.3.Thái độ

- Trẻ có ý thức tiết kiệm, trân trọng sản phẩm lao động.
- Biết yêu quý người lao động.

2.Chuẩn bị

- Tranh ảnh về sản phẩm nghề sản xuất.
- Một số đồ dùng: quần áo, bát, đồ chơi...
- Tranh tình huống đúng – sai.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Đoán nghề qua sản phẩm”. 2.Nội dung *Hoạt động1: Trò chuyện – Đàm thoại - Cô cho trẻ xem tranh sản phẩm nghề sản xuất. - Hỏi: “Để làm ra hạt gạo/chiếc áo người lao động có vất vả không?” *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng: Giữ gìn sản phẩm lao động - Cô đưa ra tranh tình huống đúng – sai. - Hỏi trẻ: “Bạn nào làm đúng? Vì sao?” - Cô chốt: cần giữ gìn, sử dụng cẩn thận sản phẩm. *Hoạt động 3: Thực hành – Trải nghiệm - Cô cho trẻ thực hành: gấp quần áo, cất đồ dùng đúng nơi. - Nhắc trẻ thao tác nhẹ nhàng. 3.Kết thúc - Hỏi lại trẻ: “Con cần làm gì để giữ gìn sản phẩm nghề sản xuất?” - Cô khen trẻ.	- Trẻ tham gia chơi -Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát tranh - Trẻ nêu ý kiến -Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hành - Trẻ làm theo hướng dẫn - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

- HĐTC

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

*Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

.....

.....

.....

[illegible]

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ 6 ngày 28 tháng 11 năm 2024

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II. Học: Âm nhạc

Nội dung trọng tâm Nghe: Lớn lên cháu lái máy cày

Nội dung tích hợp Hát: Cháu yêu cô chú công nhân

Trò chơi :Ai nhanh nhất

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Biết hát đúng giai điệu bài hát : "Cháu yêu cô chú công nhân", hát diễn cảm phù hợp với sắc thái , tình cảm của bài hát qua giọng hát , nét mặt , điệu bộ , cử chỉ (MT140-CS100)
- Trẻ biết nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát: "Lớn lên cháu lái máy cày"(MT139- CS99)
- Trẻ nhớ tên bài hát,tên nhạc sỹ sáng tác ,hiểu nội dung bài hát
- Trẻ được nghe hát bài: Lớn lên cháu lái máy cày

1.2.Kĩ năng

- Trẻ hát đúng lời,rõ nhạc,biểu diễn tự nhiên
- Chơi TC đúng luật
- Biết chú ý lắng nghe cô hát ,biết nhận ra giai điệu của bài hát hát

1.3.Thái độ

- GD trẻ biết yêu mến kính trọng, biết ơn cô chú công nhân
- Biết thể hiện tình cảm bài hát,cảm nhận giai điệu bài hát
- Hào hứng tham gia TC
- Trẻ chăm học chú ý lắng nghe

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Cô thuộc bài hát : Cháu yêu cô chú công nhân , Lớn lên cháu lái máy cày
- 8,9 chiếc vòng

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 8,9 chiếc vòng

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Xúm xít ,xúm xít - Các con ơi ,chúng mình đang học chủ đề gì? - Con nào giỏi kể trong xã hội có những nghề gì? - Bố mẹ con làm nghề gì?	- Bên cô ,bên cô - Ngành nghề - 2-3 trẻ kể - Trẻ kể

- Nghề đó có ích cho xã hội ntn? - Cô TC dẫn dắt bài hát : "Lớn lên cháu lái máy cày" của nhạc sỹ Kim Hữu 2.Nội dung *Hoạt động 1: Nghe hát : Lớn lên cháu lái máy cày - Cô hát lần 1 bài hát cho trẻ nghe - Cô vừa hát bài hát gì? - Của nhạc sỹ nào? - Cô hát bài hát lần 2 cho trẻ nghe kết hợp cử chỉ điệu bộ nói nội dung bài hát : Nói về ước mơ của một bạn nhỏ lớn lên sẽ làm một nghề có ích cho quê hương chúng mình - Cô hát lần 3 kết hợp múa minh họa - Lần 4: Cô cho trẻ nghe hát trên màn hình - Cô hát lần 5 cho trẻ hát cùng cô Cô khuyến khích trẻ hát cùng cô *Hoạt động 2: Hát:Cháu yêu cô chú công nhân - Cô hát lần 1 bài hát cho trẻ nghe - Cô con mình vừa hát bài hát gì? - Của nhạc sỹ nào? - Cô hát bài hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp cử chỉ điệu bộ - Cô nói nội dung bài hát cho trẻ nghe :Bài hát nói về các cô chú công nhân làm việc vất vả nên các bạn nhỏ rất yêu thương và nhớ ơn cô chú công nhân. Sau đó cô cho trẻ hát: + Cả lớp hát +Tổ hát(3 tổ) +Nhóm hát(3-4 nhóm) +Cá nhân trẻ hát (1-2 trẻ) * Hoạt động 3:T/C: Ai nhanh nhất Cô nêu luật chơi,cách chơi sau đó cho trẻ chơi. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần	- Trẻ trả lời - Trẻ TC cùng cô - Trẻ lắng nghe - Lớn lên cháu lái máy cày - Kim Hữu - Trẻ nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát cùng cô - Trẻ nghe - Cháu yêu cô chú công nhân - Hoàng Văn Yến - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 2-3 lần
--	--

Cô khuyến khích trẻ tham gia tích cực TC	
3.Kết thúc	
Cô và trẻ hát bài : "Cháu yêu cô chú công nhân"	- Trẻ hát ra ngoài

III. Chơi ngoài trời

HĐCMĐ: Nhật cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường.

T- ới cây và chăm sóc cây xanh.

Trò chơi vận động: Rồng rắn lên mây

Chơi tự chọn: Vẽ phấn ,làm đồ chơi bằng lá , sỏi , cát nước

Chơi với đồ chơi ngoài trời

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết nhặt cỏ lá rụng, để làm sạch sân trường.
- Biết tưới nước, chăm sóc cho cây.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật
- Trẻ chơi tự do theo ý thích, chơi vui vẻ.

1.2.Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết
- Trẻ tham gia tích cực vào hoạt động

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Xô, nước, ca, bình tưới, găng tay giấy búng, xô đựng

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	ĐK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán

- Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường hỏi trẻ : + Cây cối trong tr- ờng ra sao? + Sân tr- ờng có gì? => Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” 2. Nội dung *Hoạt động 1: Tiến trình của công việc nhặt cỏ, lá rụng: - Cô trò chuyện với trẻ về công việc nhặt lá và chăm sóc cây +Các con thấy sân trường có nhiều cây không ? +Trồng cây xanh để làm gì ? +Nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì sẽ như thế nào ? +Dưới gốc cây còn có gì nào ? Cô khẳng định lại : À!Đúng rồi đây cây cho ta bóng mát,nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì lá sẽ rụng và dưới gốc cây còn có cả cỏ nữa đây ! Bây giờ các con hãy chú ý nhìn xem hôm nay sân trường mình có lá rụng , các bồn cây có cỏ không ? +Bạn nào giỏi cho cô biết muốn cho sân trường luôn sạch chúng ta phải làm gì ? +Nhặt cỏ , lá rụng chúng ta để vào đâu ? Hôm nay cô cháu mình cùng nhặt cỏ , lá rụng trên sân trường cho sạch nhé ! * Cô giới thiệu, hướng dẫn công việc của mỗi tổ. - Cô phân công nhiệm vụ cho mỗi tổ.(cô phân 2 tổ) + Tổ 1 đâu ? Cô mời các bạn tổ 1 đứng bên trái của cô nào ? + Tổ 2 đâu ? Cô mời các bạn tổ 2 đứng bên phải của cô nào ? - Các con nhìn xem cô có gì đây ? - Rổ nhựa này để làm gì ? +Tổ 1 làm ở khu vực sân vận động nhặt cỏ , lá rụng ?	- Trẻ dạo sân trường - 2-3 trẻ trả lời - 2-3 Trẻ kể - Trẻ vừa đi vừa hát - Trẻ TC cùng cô - Có ạ ! - Lấy bóng mát , làm đẹp sân trường - Lá rụng - Có cỏ ạ - Trẻ lắng nghe - Phải giữ gìn, VSMT sạch sẽ , ko vứt rác bừa bãi , ... - Bỏ vào rổ ạ - Vâng ạ Trẻ xếp hàng theo tổ trao đổi cùng cô về công việc của mình - Rổ - Để đựng rác ạ Trẻ lắng nghe
--	---

+ Tổ 2 làm ở khu vực sân trung tâm giữa sân trường nhật cỏ , lá rụng ? - Các tổ đã vào vị trí của mình chưa ? - Khi tham gia công việc các con phải thế nào ? - Cô chúc các con có buổi tham gia công việc vui vẻ nhé ! - Chúng mình đã sẵn sàng tham gia chưa ? - Cô mời các tổ cầm dụng cụ của mình đến khu vực của mình để nhật cỏ , lá rụng nhé ! * Cho trẻ thực hành - Cô nhắc trẻ về khu vực của tổ mình để thực hiện - Cô bao quát đến từng tổ để hỏi trẻ :Con đang làm gì ? - Cốc con nhật cỏ , lá rụng để làm gì ? - Cô động viên, khuyến khích trẻ làm tốt công việc của mình. - Khi trẻ đã hoàn thành nhiệm vụ cô xách n- ớc cho trẻ để trẻ t- ới n- ớc, chăm sóc cây. - Vệ sinh rửa tay chân. Giáo dục trẻ: Để sân trường luôn được sạch sẽ , chúng mình phải bỏ rác đúng nơi quy định , khi thấy rác ở sân trường thì chúng phải nhật rác bỏ vào thùng rác nhé ! * Hoạt động 2: TCVD: Ròng rần lên mây Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3- 4 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Rồi ạ - Phải giúp đỡ nhau , không tranh giành xô đẩy nhau ạ - Vâng ạ - Sẵn sàng - Vâng ạ - Trẻ tham gia công việc của mình - Trẻ trả lời - Làm sạch sân trường ... - Trẻ tưới nước , chăm sóc cây - Trẻ tự vệ sinh cá nhân - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh
---	---

IV. Chơi, hoạt động ở các góc

Thực hiện theo KHT

V. Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan

1. Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ nhớ lại, tự tin thể hiện các bài hát, bài thơ, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học trong chủ đề.

- Biết kể tên một số hoạt động văn nghệ trong trường mầm non.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi đứng trước tập thể.

- Biết lắng nghe, cổ vũ và tôn trọng bạn biểu diễn.

- Hình thành thói quen nhận xét, nêu gương bạn tốt.

1.3. Thái độ

- Hứng thú, vui vẻ khi tham gia văn nghệ.

- Biết khen ngợi, khuyến khích và học tập theo những bạn ngoan, biết vâng lời cô, hòa đồng cùng bạn bè.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát đã học trong chủ đề:

- Trang phục cho trẻ (váy, khăn, hoa cầm tay).

- Phiếu/hoa bé ngoan để tặng bạn.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định, gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát một bài “Cháu yêu cô chú công nhân” Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ có một chương trình văn nghệ thật vui để chào mừng chủ đề: “Nghề sản xuất”. 2. Nội dung *Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ - Cô mời từng nhóm/trẻ lên biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, trò chơi âm nhạc. Khuyến khích trẻ mạnh dạn đăng ký tiết mục mình yêu thích.	-Trẻ hát -Trẻ lắng nghe -Nhóm/ trẻ lên biểu diễn hát

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Cả lớp cổ vũ, vỗ tay sau mỗi tiết mục. - Cô nhận xét: “Bạn A hát rất to, rõ lời”; “Bạn B múa rất dẻo và đẹp mắt”... *Hoạt động 2: Nêu gương bé ngoan - Cô cùng trẻ thảo luận: “Trong tuần qua, bạn nào hay giúp đỡ bạn bè?”, “Bạn nào biết giữ gìn đồ chơi?”, “Bạn nào tích cực tham gia học tập, văn nghệ?”. - Mời trẻ nêu tên bạn ngoan và lý do. Cô tổng kết, tuyên dương và trao hoa bé ngoan cho các bạn được bình chọn. Khuyến khích các bạn khác cố gắng để tuần sau được nêu gương. 3.Kết thúc - Cô nhận xét chung buổi sinh hoạt. - Cho cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc một bài vui nhộn để chuyển hoạt động.	-Trẻ vỗ tay -Trẻ nghe -Trẻ thảo luận cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Cả lớp hát, vận động bài hát

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....
Biện pháp khắc phục:
.....
.....
=====*&*======

TUẦN 3: Chủ đề nhánh: Nghề chăm sóc sức khỏe
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/12 đến ngày 05/12/2025)
Thứ 2 ngày 01 tháng 12 năm 2025

I.Đón trẻ ,chơi với các đồ chơi trong lớp,Điểm danh, Thẻ dực sáng

Trò chuyện với trẻ về ngày chủ nhật ở nhà

- + Hôm qua chủ nhật con ở nhà làm gì?
- + Bố mẹ cho con đi chơi ở đâu?
- + Ai đi cùng với con?
- + Con đi chơi có vui không?
- Chơi tự do theo ý thích ở các góc, chơi góc thực hành cuộc sống (Ứng dụng Montessori)
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Phát triển vận động

Bài : Đi trên dây(dây đặt trên sàn)

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi trên dây(MT2)
- Trẻ biết tung và bắt bóng

1.2. Kỹ năng

- Trẻ giữ thăng bằng, chân luôn bước đúng trên dây
- Có kỹ năng tung và bắt bóng, phát triển vận động tinh cơ ngón tay.
- Phát triển cơ tay, cơ chân và cơ bụng
- Rèn khả năng tập trung và chú ý
- Rèn luyện tố chất khéo léo, khả năng nhanh nhẹn ở trẻ

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động .
- Giáo dục trẻ biết quý trọng tất cả các nghề có ích trong xã hội

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân tập bằng phẳng ,sạch sẽ
- Kiểm tra sức khỏe trẻ
- Sợi dây
- Rổ bóng

2.2. Đồ dùng của trẻ

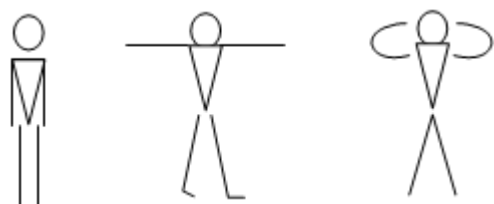
- Áo quần gọn gàng ,sạch sẽ

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì? - Các con thường tập TD vào lúc nào? - Các con thấy trong người ntn? - Có con nào bị đau tay, đau chân không? 2.Nội dung *Hoạt động 1:Khởi động - Cho trẻ đi ,chạy các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về xếp thành hàng ngang theo tổ *Hoạt động 2:Trọng động	- Ăn uống đủ chất và chăm tập TDDT - Buổi sáng - Khỏe ạ - Không ạ - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô

-Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung :

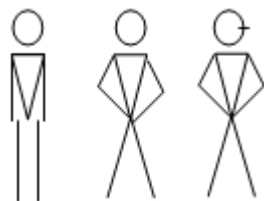
+ ĐT tay :



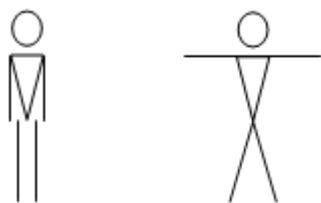
+ ĐT chân :



+ ĐT bụng :



+ ĐT bật:



Sau đó chuyển về đội hình 2 hàng ngang đối diện

+ Vận động cơ bản : Đi trên dây (dây đặt trên sàn)

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 vừa làm kết hợp phân tích:

Cô đứng trước vạch xuất phát, chân phải cô bước lên sợi dây đồng thời 2 tay cô dang ngang, tiếp theo cô bước chân trái lên cứ như vậy cô đi cho hết sợi dây. Khi đi mắt cô nhìn thẳng, đầu cô không cúi, cô giữ thẳng bằng trên dây.

- Cô vừa thực hiện vận động gì ?

- Cho 2 trẻ làm tốt lên làm trước

- Lần lượt cho từng trẻ ở 2 hàng lên thực hiện (mỗi trẻ thực hiện 2-3 lần)

Cô chú ý sửa sai cho trẻ trong khi thực hiện

+ TCVD: Tung bóng

- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp

- Trẻ quan sát

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Đi trên dây

- 2 trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện 2-3 lần

Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2 - 3lần) Cô khuyến khích trẻ tham gia tích cực trò chơi *Hoạt động 3:Hồi tĩnh Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng một - hai vòng quanh sân trường . 3.Kết thúc Cho trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định	- Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ thu dọn đồ dùng
---	--

III. Chơi ngoài trời

HDMD: Bầu trời thời tiết ngày hôm đó

TCVD: Rồng rắn lên mây

Chơi tự chọn: Lá cây, cát nước , phấn, đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ thấy được sự thay đổi và dấu hiệu đặc trưng bầu trời thời tiết ngày hôm đó
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- GD trẻ biết giữ gìn sức khỏe ,ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết
- Biết chơi TCvui vẻ ,đúng luật

2. Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Lá cây ,cát nước ,phấn ,sỏi,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân dạo quanh khu vực sân trường , cho trẻ hít thở không khí trong lành và cùng TC về quang cảnh sân trường dừng lại giữa sân quan sát	- Dạo chơi cùng cô

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
và đàm thoại bầu trời thời tiết ngày hôm đó . 2.Nội dung *Hoạt động1: Quan sát bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao? Con nào giỏi cho cô và các bạn biết ? - Trên bầu trời có gì? - Những đám mây màu gì ? - Còn thấy gì nữa? - Vì sao các con phải nheo mắt lại ? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cô cũng dự đoán mai thời tiết nắng (mưa)? Để biết ai là người dự đoán thời tiết ngày mai đúng nhất sáng mai cô con mình đến trường cùng biết nhé ! - Bây giờ thời tiết mùa nào ? - Khi ra ngoài đường các con làm gì? - Thời tiết như vậy hôm nay các con mặc trang phục như thế nào ? - Cây cối cảnh vật xung quanh ntn ? - Muốn cho cây luôn xanh tốt hàng ngày các con phải làm gì ? Cô khẳng định và giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết . *Hoạt động 2:TCVĐ: Rồng rắn lên mây Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần) *Hoạt động 3:Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các TC : Lá cây ,cát nước ,phấn , đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi	- Trẻ trả lời - 2-3Trẻ trả lời - Những đám mây trôi trên bầu trời - Màu xanh , màu trắng ... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 3-4Trẻ trả lời - 3-4 Trẻ dự đoán - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ - Trẻ trả lời - Đội mũ , đeo khẩu trang.... - Mặc quần áo cộc tay , mặc váy ... - Trẻ trả lời : Xanh tốt ... - Chăm sóc , tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3. Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay

IV. Chơi hoạt động ở các góc

Theo kế hoạch tuần

V. Chơi, hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng, ăn quà chiều

Bài: Kỹ năng giữ gìn vệ sinh cơ thể - phòng tránh bệnh tật

1. Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết nghề chăm sóc sức khỏe (bác sĩ, y tá) có nhiệm vụ giúp mọi người phòng và chữa bệnh.
- Trẻ biết một số việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể: rửa tay, đánh răng, tắm rửa sạch sẽ.

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách.
- Biết tự giữ gìn vệ sinh cá nhân hằng ngày.

1.3. Thái độ

- Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh, biết nghe lời người lớn khi chăm sóc sức khỏe.

2. Chuẩn bị

- Tranh ảnh bác sĩ, y tá đang chăm sóc bệnh nhân.
- Tranh quy trình rửa tay 6 bước.
- Xà phòng, khăn lau tay (tranh hoặc đồ dùng minh họa).
- Nhạc bài hát “Rửa tay thôi”.

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài “Rửa tay thôi”. - Trò chuyện: “Khi bị ốm, ai là người chăm sóc cho chúng ta?” 2. Nội dung *Hoạt động 1: Trò chuyện - Đàm thoại - Cô giới thiệu nghề bác sĩ, y tá là nghề chăm sóc sức	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời: bác sĩ, y tá. - Trẻ lắng nghe.

khoẻ. - Hỏi trẻ: Muốn không bị ốm, chúng mình cần làm gì? *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng - Cô cho trẻ xem tranh quy trình rửa tay đúng cách. - Cô làm mẫu từng bước, giải thích ngắn gọn. *Hoạt động 3: Trẻ thực hành - Cô cho trẻ thực hành rửa tay theo nhóm. - Cô quan sát, sửa sai cho trẻ. 3.Kết thúc - Cô hỏi lại: Rửa tay giúp ích gì cho sức khoẻ? - Giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân mỗi ngày.	- Trẻ trả lời theo hiểu biết. - Trẻ quan sát, chú ý lắng nghe. - Trẻ thực hành rửa tay đúng quy trình. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe và ghi nhớ.
--	---

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

.....

.....

Biện pháp khắc phục:

.....

.....

Thứ 3 ngày 02 tháng 12 năm 2025

I.Đón trẻ ,chơi với các đồ chơi trong lớp ,Điểm danh, Thẻ dực sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc, ứng dụng pp Montessori
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Thực hiện theo KHT

II.Học: Làm quen với chữ cái

Bài: Trò chơi chữ cái u,ư

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết nhận dạng được chữ cái u,ư trong bảng chữ cái Tiếng Việt , biết chơi trò chơi với các chữ cái u,ư trong bảng chữ cái tiếng Việt (MT103-CS91)
- Trẻ biết tô tròng khít chữ cái u,ư theo nét chấm mờ trên đường kẻ ngang và không tô ra ngoài .

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng phát âm , trẻ nói đúng từ , đủ câu không nói ngọng , nói lắp.
- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Rèn khả năng quan sát, chơi thành thạo các trò chơi phát triển kỹ năng vận động .
- Trẻ chơi và biết phối hợp với bạn.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú chơi đoàn kết trong các trò chơi.
- Có ý thức và nề nếp học tập tốt, có tinh thần đoàn kết thi đua trong giờ học.

2. Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Thẻ chữ cái u,ư
- 2 hộp quà

- Rổ đựng

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Thẻ chữ cái u,ư

- Tranh lô tô có từ chứa chữ cái u,ư

- Vở tô có chữ chấm mờ u,ư trên đường kẻ ngang, bút chì

- Vòng thể dục, bảng quay 2 mặt, giá treo sản phẩm

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức-gây hứng thú giới thiệu bài Xin chào mừng tất cả các bé đến với chương trình : " Bé vui học chữ " của các bé lớp 5 Tuổi A1 trường mầm non Mỹ Phúc ngày hôm nay . Đến dự với chương trình " Bé vui học chữ " cô xin trân trọng giới thiệu có 2 đội chơi : Đội ong vàng và đội thỏ trắng . Và thành phần không thể thiếu trong chương trình là sự có mặt của các cô giáo trong trường mầm non Mỹ Phúc , các con hãy nổ một tràng pháo tay thật to để chào mừng các cô nào . Trước khi vào các phần thi 2 đội chơi sẽ gửi tới chương trình một tiết mục văn nghệ rất đặc sắc đó là bài hát : " Cháu yêu cô lắm " xin mời sự thể hiện của 2 đội chơi . Đến với chương trình : " Bé vui học chữ " hôm nay các đội chơi sẽ phải trải qua 4 phần thi : + Phần thi thứ nhất : Bé nhanh tay , nhanh mắt + Phần thi thứ 2 : Cùng nhau thi tài + Phần thi thứ 3 : Ai thông minh + Phần thi thứ 4 : Bé khéo tay Xin hỏi các đội chơi đã sẵn sàng chơi chưa? 2. Nội dung *Hoạt động 1: Phần thi thứ nhất : "Bé nhanh tay , nhanh mắt" Ở phần thi này 2 đội chơi sẽ được chơi trò chơi với các chữ cái u,ư trong các ô cửa bí mật trên đây . Cô đã chuẩn bị 2 ô cửa số 1 và số 2 . Khi cô nói ô số có câu	- Trẻ vỗ tay - Trẻ vỗ tay - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Sẵn sàng - Trẻ lắng nghe

tạo các nét để ghép thành chữ cái nào.Nhiệm vụ của 2 đội chơi hãy thảo luận trong một phút đội nào có câu trả lời trước thì nhanh tay lắc xắc xô dành quyền trả lời và giơ thẻ chữ cái đó lên .Đội nào nhanh tay trả lời đúng thì đội đó dành chiến thắng .Nếu hết một phút mà không có đội nào trả lời thì cho cả 2 đội cùng giơ thẻ. Các đội chơi đã rõ luật chơi chưa nào ? Bây giờ chúng ta sẽ đến với ô cửa số 1 gồm 1 nét móc dưới và 1 nét sổ thẳng - Vậy ghép thành chữ gì ? Một phút thảo luận cho các đội chơi bắt đầu . - Cô kiểm tra thẻ chữ . Tương tự ô cho trẻ khám phá ô cửa số 2 Kết thúc phần chơi cô nhận xét tuyên dương và thưởng hoa cho các đội dành chiến thắng . *Hoạt động 2: Phần thi thứ hai : "Cùng nhau thi tài" - Cô nói cách chơi : Ở phần thi này các thành viên của các đội sẽ lần lượt bật qua 3 chiếc vòng tìm tranh lô tô có chứa chữ cái trong từ tương ứng với chữ cái có trên bảng và gắn tranh đó vào ô của chữ cái đó .Trong thời gian là một bản nhạc đội nào gắn được nhiều tranh lô tô đúng đội đó sẽ chiến thắng và nhận được quà của chương trình .Các đội chơi đã rõ cách chơi chưa nào ? - Cô xin mời các đội về vị trí của mình nào . - Trò chơi bắt đầu Trong khi trẻ chơi cô khuyến khích trẻ tham gia tích cực trò chơi Hết thời gian cô cùng trẻ kiểm tra kết quả của 2 đội Cô nhận xét tuyên dương trẻ và có quà dành cho đội chiến thắng *Hoạt động 3 : Phần thi thứ ba : " Ai thông minh" - Cô nói cách chơi : Trên mỗi giá đồ chơi cô chuẩn bị rất nhiều các thẻ chữ có các chữ cái u,ư,các con hãy chọn cho mình 1 thẻ chữ cái và đi thành vòng tròn vừa	- Nhớ rồi ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ thảo luận - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ nghe - Rồi ạ - Trẻ xếp hàng - Trẻ chơi - Trẻ đếm cùng cô - Trẻ lắng nghe
--	--

đi vừa hát bài khi nghe cô đọc chữ cái nào thì bạn cầm thẻ chữ cái đó phải nhanh chân vào chỗ cô đứng ,bạn nào sai sẽ phải nhảy lò cò các con nhớ chưa nào ? - Sau đó cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra trẻ chơi ,trẻ nào sai cô cho trẻ nhảy lò cò .Cuối cùng cô nhận xét tuyên dương trẻ và có quà dành cho đội chiến thắng *Hoạt động 4 : Phần thi thứ tư : " Bé khéo tay " Ở phần thi này các đội chơi sẽ được thử tài khéo tay để tô chữ u,ư viết thường bằng nét chấm mờ .Đội nào tô nhiều chữ u,ư đẹp không bị chòem ra ngoài thì đội đó sẽ dành chiến thắng và nhận được quà của chương trình - Cô tổ chức cho trẻ về bàn thực hiện - Cô hỏi lại trẻ cách cầm bút và tư thế ngồi .Cô bao quát , khuyến khích trẻ tô đẹp - Cô nhắc nhở trẻ thời gian sắp hết các đội chơi hãy nhanh tay hoàn thành bài của mình và mang lên trưng bày - Cô cho trẻ nhận xét bài của bạn . - Cô nhận xét ,tuyên dương trẻ và có quà dành cho đội chiến thắng * Bây giờ chúng ta cùng kiểm tra số quà của 2 đội chơi Đội nào dành được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng Cô cùng trẻ đếm số quà của các đội và tuyên dương đội chiến thắng và trao thưởng 3.Kết thúc Chương trình " Bé vui học chữ " đến đây là hết và cả 2 đội chơi đã rất xuất sắc dành được những phần quà từ chương trình . Xin chúc mừng cả 2 đội chơi - Cô cho trẻ hát bài : " Đi chơi " rồi đi ra ngoài	- Rồi ạ - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ chú ý cô nói - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét bài của bạn - Trẻ nghe - Trẻ đếm cùng cô - Trẻ nghe - Trẻ hát ra ngoài
--	---

III.Chơi ngoài trời

HĐMD: Quan sát quang cảnh sân trường

TCVD: Kéo co

Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát, đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết về đẹp quang cảnh sân trường ,biết trong sân trường có những gì ?
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường ,biết bảo quản giữ gìn đồ dùng đồ chơi .
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Phấn, lá cây, sỏi, cát nước, đồ chơi NT

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại quang cảnh sân trường 2. Nội dung * Hoạt động 1:Quan sát : Quang cảnh sân trường - Các con ơi.Cô con mình đang đứng ở đâu ? - Con có nhận xét quang cảnh sân trường ? - Quang cảnh sân trường ntn?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Sân trường - Trẻ nhận xét

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Trong sân trường có những gì ? - Cây cối trong sân trường ntn? Con có nhận xét gì? - Có những loại cây gì ? - Thân cây ntn? Lá có màu gì? - Muốn cây cối xanh tốt các con làm gì? - Ngoài cây cối ra trong sân trường còn có gì nữa? - Có những loại đồ chơi gì? Con nào biết ? - Muốn đồ chơi luôn bền đẹp các con làm gì? - Các con còn thấy gì nữa? - Các bác họa sỹ vẽ bức tranh ntn? Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi ,thường xuyên chăm sóc tưới nước cho cây ko bẻ cành ,hái lá và bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi *Hoạt động 2:TCVD: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (chơi 3-4 lần) Cô chú ý bao quát trẻ * Hoạt động 3:Chơi tự chọn - Cô giới thiệu các TC: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát , đồ chơi ngoài trời - Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Cây cối - Trẻ trả lời - 2-3 Trẻ kể - Trẻ trả lời - Chăm sóc ,tưới nước cho cây - Đồ dùng ,đồ chơi - Bập bênh ,cầu trượt ,đu quay... - Bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi - Bức tranh - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay

IV. Chơi hoạt động ở các góc

Theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng, ăn quả chiều

Bài: Ôn số trong phạm vi 7

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, gọi tên và ôn lại các số từ 1 đến 7.
- Trẻ biết đếm, so sánh số lượng trong phạm vi 7.
- Trẻ biết liên hệ số lượng với các đồ dùng trong nghề chăm sóc sức khỏe (bác sĩ, y tá).

1.2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đếm đúng, xếp tương ứng 1 – 1.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, tư duy logic.
- Rèn kỹ năng tham gia trò chơi theo nhóm.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin trả lời câu hỏi.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, kính trọng nghề bác sĩ, y tá và có ý thức giữ gìn sức khỏe.

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Thẻ số từ 1 – 7.
- Mô hình, tranh ảnh đồ dùng y tế: ống nghe, kim tiêm, thuốc, nhiệt kế... (số lượng trong phạm vi 7).
- Bảng gài, que chỉ.
- Nhạc bài hát về nghề bác sĩ.

2. Đồ dùng của trẻ

- Tâm thế thoải mái, sẵn sàng tham gia hoạt động.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1.Ổn định – Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài: “<i>Em làm bác sĩ</i>”. - Cô trò chuyện: “Bài hát nói về nghề gì?” - Dẫn dắt: Hôm nay cô và các con cùng ôn các số trong phạm vi 7 qua chủ đề nghề chăm sóc sức khỏe. 2.Nội dung *Hoạt động 1: Ôn nhận biết số trong phạm vi 7 - Cô cho trẻ quan sát các đồ dùng y tế. - Yêu cầu trẻ đếm số lượng từng nhóm đồ dùng. - Cô hỏi: “Có mấy chiếc ống nghe?”, “Mấy viên thuốc?”	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời: Nghề bác sĩ, y tá. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ quan sát. - Trẻ đếm và trả lời: 1, 2, 3...7. - Trẻ nhận biết và gọi tên các số.

- Cô gắn thẻ số tương ứng (1–7). *Hoạt động 2: Ôn so sánh số lượng trong phạm vi 7 - Cô đưa ra 2 nhóm đồ dùng y tế khác nhau. - Hỏi trẻ: “Nhóm nào nhiều hơn? Nhóm nào ít hơn? Bằng nhau không?” - Cô củng cố cách so sánh. *Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập <i>Trò chơi 1: “Bác sĩ giỏi”</i> - Cô yêu cầu trẻ lấy đúng số thuốc theo thẻ số cô đưa ra. <i>Trò chơi 2: “Chọn đúng – nhanh tay”</i> - Cô giơ thẻ số, trẻ chọn nhóm đồ dùng có số lượng tương ứng. - Cô nhận xét, động viên. 3.Kết thúc - Cô nhận xét chung giờ học. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe, yêu quý nghề bác sĩ. - Cho trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động.	-Trẻ quan sát, suy nghĩ. - Trẻ trả lời: nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau. - Trẻ tham gia chơi. - Trẻ lấy đúng số lượng theo yêu cầu. - Trẻ chơi hào hứng, đúng luật. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chuyển hoạt động.
--	---

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

*Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....
.....
.....

Biện pháp khắc phục:
.....
.....

=====&=====

Thứ 4 ngày 03 tháng 12 năm 2025

I. Đón trẻ, chơi với các đồ chơi trong lớp, điểm danh, Thẻ dực sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II. Học: Toán

Bài: Nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 7

1. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Biết so sánh các nhóm đối tượng về số lượng trong phạm vi 7 (MT117)
- Biết cách thêm bớt tạo sự bằng nhau về số lượng trong phạm vi 7
- Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 7

1.2.Kỹ năng

- Tạo nhóm có số lượng là 7
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, đếm, xếp tương ứng 1-1

- Luyện cho trẻ nói được kết quả sau mỗi lần thêm bớt.

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình , biết chăm sóc ,bảo vệ , tưới nước cho cây rau luôn xanh tốt.
- Có ý thức tổ chức trong hoạt động

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Mô hình nhà bạn Thỏ có ngôi nhà , cây ăn quả , cây hoa , rau bắp cải , củ su hào ,đồ dùng trong gia đình : bàn ghế .
- 7con thỏ ,7củ cà rốt . Các thẻ số từ 1 đến 7 ,2 thẻ số 7
- 7 con mèo ,7 cái ô
- Bài hát : Cháu yêu cô chú công nhân , Lớn lên cháu lái máy cày
- 7cái bát , 7 cái cốc , 7 cái đĩa

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi
- Mỗi trẻ có 7 con thỏ ,7 củ cà rốt . Các thẻ số từ 1 đến 7 ,2 thẻ số 7

2.3. Đội hình

- Trẻ ngồi hình chữ U

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức , gây hứng thú vào bài. Xúm xít ,xúm xít - Cô giới thiệu đại biểu : Hôm nay lớp mình rất là vui được đón các cô giáo đến thăm lớp mình và dự với lớp mình một tiết học cô con mình cùng hát thật hay bài hát: " Cháu yêu cô chú công nhân "để tặng các cô giáo chúng mình có đồng ý không? - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì ? - Con nào giỏi kể cô và các bạn nghe trong gia đình các con có những ai ? - -Bố mẹ con làm nghề gì ? - Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ? - Hôm nay cô nghe tin nhà bạn Thảo Khánh	- Bên cô ,bên cô - Có ạ - Cháu yêu cô chú công nhân - Trẻ trả lời - 2-3Trẻ kể - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời .

thành nhà mới và bạn Thỏ có mời cô con mình đến tham dự đấy bây giờ cô con mình cùng đến nhà bạn thỏ các con có đồng ý không ? Khi đi chúng mình nhớ đi cẩn thận , không được nghịch các con nhớ chưa nào ? 2. Nội dung * Giai đoạn 1: Trải nghiệm cụ thể - Các con ơi ! Cô con mình đã đến nhà bạn Thỏ rồi đấy ? - Các con hãy quan sát xem nhà bạn Thỏ xem có gì nhé ? Con nào giỏi kể cho cô và các bạn cùng nghe nào? - Cho trẻ đếm số đồ dùng và củ cà rốt , củ su hào trong mô hình. - Các con ơi . Đây là gì ? - Bộ bàn ghế dùng để làm gì ? Con nào biết ? - Các con đếm xem có bao nhiêu cái ghế ? - Có bao nhiêu cái ghế ? - 7 cái ghế tương ứng thẻ số mấy ? - Con nào giỏi tìm cho cô thẻ số 7 và đặt vào giúp cô nào ? - Muốn cho bộ bàn ghế luôn bền đẹp thì chúng mình phải làm gì ? - Nhà bạn Thỏ còn có gì ? - Thế đây là gì ? - Có bao nhiêu củ su hào ? Bạn nào giỏi đếm giúp cô nào ? - Có tất cả bao nhiêu củ su hào ? - 7 Củ su hào tương ứng thẻ số mấy ? - Con nào giỏi nhặt giúp cô thẻ số 7 và đặt vào giúp cô nào ? - Các con nhìn thấy nhà bạn Thỏ con có gì nữa ?	- Trẻ nghe - Nhớ rồi ạ - Trẻ đứng xung quanh nhà bạn Thỏ - 2-3 trẻ kể có ngôi nhà , cây ăn quả , cây hoa , rau bắp cải ,su hào , bàn ghế . - Bộ bàn ghế - Để ngồi - Trẻ đếm 1-2-3-4-5-6-7 - 7cái ghế - Thẻ số 7 - Trẻ đặt thẻ số 7 - Không được nghịch , giữ gìn cẩn thận - Rau bắp cải , củ su hào ,củ cà rốt - Củ su hào - Trẻ đếm 1-2-3-4-5-6-7 - 7 củ su hào - Thẻ số 7 - Trẻ đặt thẻ số 7 - Củ cà rốt
---	---

- Cả lớp chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu củ cà rốt ? - Có bao nhiêu củ cà rốt ? - 7 Củ cà rốt tương ứng thẻ số mấy ? - Vậy đặt thẻ số mấy vào nhóm cà rốt ? Con nào tìm thẻ số 7 và đặt giúp cô nào ? - Con nào giỏi hơn cho cô biết các loại rau ăn củ này dùng để làm gì ? - Rau có lợi ích như thế nào đối với con người ? - Muốn cho rau luôn xanh tốt các con phải làm gì ? Đúng rồi đấy các con ạ ! Muốn cho rau luôn luôn xanh tốt hàng ngày các con biết chăm sóc ,tưới nước , bắt sâu cho rau vì rau có ích lợi đối với con người giúp chúng mình khỏe mạnh và thông minh đấy . Cô thấy lớp mình học giỏi cô thưởng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi các con nhẹ nhàng về chỗ xem trong rổ có gì? *Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm - Các con ơi trong rổ đồ chơi chúng mình có gì đấy ? - Các con cùng nhìn ra ngoài trời xem thời tiết hôm nay như thế nào ? Cô nói: Trời hôm nay rất đẹp các chú thỏ rủ nhau đi tắm nắng nào! - Cho trẻ đếm số thỏ của cô và đếm số thỏ của cháu và đặt số 6 - Có bao nhiêu chú thỏ rủ nhau đi tắm nắng ? - 7 chú thỏ tương ứng thẻ số mấy ? - Cô con mình cùng đặt thẻ số 6 vào các chú thỏ nào ? - Các chú thỏ thích ăn gì ? - Cô con mình cùng tặng các chú thỏ 6 củ cà	- 1-2-3-4-5-6-7 - 7 củ cà rốt - Thẻ số 7 - Trẻ đặt thẻ số 7 - Để ăn , để nấu ... - Chứa nhiều vitamin và muối khoáng - Tưới nước , bắt sâu , nhặt cỏ cho rau - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ đi nhẹ nhàng chỗ ngồi - Có thỏ ,cà rốt và các thẻ số - Rất đẹp - Trẻ xếp 7 chú thỏ thành hàng ngang - Trẻ đếm và đặt thẻ số - 7 chú thỏ - Thẻ số 7 - Trẻ đặt thẻ số 7 - Ăn cà rốt
--	--

rốt nào . Cho trẻ xếp 6 củ cà rốt tương ứng 1:1 sau đó cho trẻ đếm số thỏ của cô, của trẻ - Các con cùng đếm cho cô biết có bao nhiêu củ cà rốt ? - Cô hỏi: Số thỏ và số cà rốt như thế nào ? - À đúng rồi số thỏ và số cà rốt không bằng nhau . Vậy số thỏ và số cà rốt số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy? + Số nào ít hơn ? ít hơn là mấy? - Vì sao cháu biết ? + Làm thế nào để mỗi chú thỏ đều có 1 củ cà rốt ? - Cô cho trẻ lấy thêm và đặt vào . - Bây giờ cô con mình cùng đếm xem có bao nhiêu củ cà rốt ? - 7 củ cà rốt tương ứng với thẻ số mấy? - Các con cùng lấy thẻ số 7 tương ứng đặt vào nào ? + Vậy bây giờ số thỏ và số cà rốt như thế nào với nhau ? Cùng bằng mấy? - Các chú thỏ đói bụng đã ăn mất 1 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt ? - Chúng mình cùng kiểm tra nào - 6 củ cà rốt tương ứng thẻ số mấy ? - Số cà rốt ít hơn số thỏ là mấy ? - Số thỏ nhiều hơn số cà rốt là mấy ? - Các chú thỏ vẫn đói bụng và đã ăn thêm 2 củ cà rốt nữa còn mấy củ cà rốt ? - Vậy 4 củ cà rốt tương ứng với thẻ số mấy ? - Số thỏ và số cà rốt như thế nào ? - Số nào nhiều hơn ? Nhiều hơn là mấy ? - Số nào ít hơn ? Ít hơn là mấy ? - Vì sao con biết ?	- Trẻ xếp 6 củ cà rốt ra - 6 củ cà rốt - Không bằng nhau - Số thỏ nhiều hơn , nhiều hơn là 1. - Số cà rốt ít hơn , ít hơn là 1 - Vì 1 chú thỏ ko có cà rốt - Thêm 1 củ cà rốt - Trẻ làm theo yêu cầu đặt thêm 1 củ cà rốt - 7 củ cà rốt - Thẻ số 7 - Trẻ đặt thẻ số 7m tương ứng - Bằng nhau và cùng bằng 7 - 6 củ cà rốt - Thẻ số 6 - Là 1 - Là 1 - Còn 4 củ cà rốt - Thẻ số 4 - Không bằng nhau - Số thỏ nhiều hơn , nhiều hơn là 4 - Số cà rốt ít hơn , ít hơn là 4
--	---

- Các con thấy các chú thỏ có ngoan không? Các con hãy tặng cho các chú thỏ 4 củ cà rốt nữa nào! Có 3 củ cà rốt thêm 4 củ cà rốt nữa là mấy củ cà rốt ? - Cô con mình cùng kiểm tra nào - Vậy 7 củ cà rốt tương ứng thẻ số mấy? - Các con hãy lấy thẻ số tương ứng đặt vào nào? + Số thỏ và số cà rốt như thế nào ? Cùng bằng mấy? - Các chú thỏ đói bụng ăn tiếp 2 củ cà rốt nữa còn mấy củ cà rốt ? - 5 củ cà rốt tương ứng thẻ số mấy ? - Số cà rốt ít hơn số thỏ là mấy ? - Số thỏ nhiều hơn số cà rốt là mấy ? - Các chú thỏ vẫn đói bụng và đã ăn thêm 3 củ cà rốt nữa còn mấy củ cà rốt ? - Vậy 2 củ cà rốt tương ứng với thẻ số mấy ? - Số thỏ và số cà rốt như thế nào ? - Số nào nhiều hơn ? Nhiều hơn là mấy ? - Số nào ít hơn ? Ít hơn là mấy ? - Vì sao con biết ? - Chú thỏ vẫn đói bụng ăn nốt 2 củ cà rốt . Vậy còn củ cà rốt nào nữa không ? - Trên đây cô còn gì nào ? - Các chú thỏ đã no bụng rồi đấy ,5 chú thỏ trở về nhà trước còn mấy chú thỏ ? - 2 chú thỏ cùng nhau về nhà còn chú thỏ nào không ? *Giai đoạn 3: Khái quát hoá thành khái niệm - Chơi trò chơi : Nhắm mắt - mở mắt : Cô cho xuất hiện nhóm 7 con mèo ,6 cái ô sau đó thêm bớt dần cho đến hết. - Các con ơi ! Hôm nay các chú mèo thấy	- Vì 4 chú thỏ không có cà rốt - Có ạ - 7 củ cà rốt - Thẻ số 7 - Trẻ đặt thẻ số 7 - Bằng nhau và cùng bằng 7 - 5 củ cà rốt - Thẻ số 5 - Là 2 - Là 2 - Còn 2 củ cà rốt - Thẻ số 2 - Không bằng nhau - Số thỏ nhiều hơn ,nhiều hơn là 5 - Số cà rốt ít hơn ,ít hơn là 5 - Vì 5 chú thỏ không có cà rốt - Trẻ cất nốt 2 củ cà rốt đi - Không ạ - Các chú thỏ - 2 chú thỏ - Không còn chú thỏ nào - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe
---	---

lớp mình học rất giỏi nên các chú mèo rủ nhau đến học lớp chúng mình. Vì trời nắng nên các chú mèo phải che ô để đẩy các con ạ - Các con đếm xem có mấy chú mèo ? - 7 chú mèo tương đương với thẻ số mấy? - Chúng mình cùng đếm số ô nào? - Số mèo và số ô như thế nào ? - Số nào nhiều hơn ? Nhiều hơn là mấy ? - Số nào ít hơn ? ít hơn là mấy - Vì sao con biết? - Muốn chú mèo nào cũng có ô để che trên đầu cô phải làm thế nào? - Số mèo và số ô như thế nào ? Cùng bằng mấy ? - Trời râm rồi các chú mèo cất đi 3 cái ô rồi còn mấy cái ô nữa ? - 4 cái ô tương ứng với thẻ số mấy? - Còn lại 4 cái ô này nữa các chú mèo cất nốt đi , còn lại cái nào không? - Bây giờ các chú mèo cũng phải trở về nhà mình rồi . 5 chú mèo về trước còn mấy chú mèo? - Còn 2 chú mèo cũng chào các bạn về nhà đây ! Còn mấy chú mèo nữa ? Cô khái quát lại *Giai đoạn 4: Thực hành chủ động Cô thấy lớp mình học giỏi cô thưởng chúng mình trò chơi : "Tìm đồ dùng tương ứng thẻ số " chúng mình có thích không ? - Cô nói cách chơi cho trẻ nghe : Mỗi bạn chọn 1 thẻ số cầm trên tay mà các con thích . Trẻ chọn các thẻ số 5,6,7 - Cô cho trẻ vừa đi vừa hát bài hát .Khi nghe thấy hiệu lệnh : "Xắc xô " các con chạy	- 7 chú mèo - Thẻ số 7 - 6 cái ô - Ko bằng nhau - Số mèo nhiều hơn ,nhiều hơn là 1 - Số ô ít hơn ,ít hơn là 1 - Vì 1 chú mèo không có ô - Thêm 1 cái ô nữa - Bằng nhau và cùng bằng 7 - Còn 4 cái ô nữa - Số 4 - Không còn cái ô nào - Còn 2 - Là hết Trẻ lắng nghe - Có ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ chọn thẻ số cầm trên tay thẻ 5,6,7 .
--	--

nhANH về nhóm đồ dùng có số lượng tương ứng thẻ số cầm trên tay .Nếu ai về sai thì phải nhảy lò cò các con nhớ chưa nào ? - Sau đó cho trẻ chơi (1-2 lần) Sau mỗi lần chơi về nhà cô kiểm tra cho trẻ thêm , bớt đồ dùng theo yêu cầu của cô nhận xét và tuyên dương trẻ . 3.Kết thúc Cho trẻ hát: Đi chơi và đi ra ngoài	- Trẻ lắng nghe - Nhớ rồi ạ - Trẻ chơi 1-2 lần - Trẻ làm theo yêu cầu - Trẻ hát ra ngoài
--	---

III.Chơi ngoài trời

HĐMD: Quan sát cây phượng và cây bưởi

TCVD: Chạy tiếp cò

Chơi tự chọn: Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm ,lợi ích cây phượng ,cây bưởi
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Cây phượng ,cây bưởi

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 2 lá cờ, 2 ghế
- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó . - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại cây phượng ,cây bưởi 2.Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Cây phượng và cây bưởi - Các con biết đây là cây gì không? - Con có nhận xét gì về cây phượng? - Đây là gì của cây phượng? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? Con nào biết ? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn lên phía trên và xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - Vừa rồi các con quan sát cây gì? - Các con có biết cây phượng được trồng để làm gì không? *Quan sát: Cây bưởi - Cô dẫn dắt trẻ sang cây bưởi - Đây là cây gì ? - Các con rất giỏi, Vậy các con có nhận xét gì về cây bưởi? - Đây là gì của cây bưởi? - Gốc cây có gì?	- Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Cây phượng - Cây lá có lá màu xanh, thân cây màu nâu, có gốc, có rễ, cây cây to, cao... - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất nuôi cây lớn - Thân cây - Thân cây có màu nâu,cao, to, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh,nhỏ, mọc thành chùm - Cây phượng - Để làm cảnh,làm đẹp cảnh quan sân trường - Cây bưởi - Trẻ nhận xét và trả lời - Gốc cây - Có rễ

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá màu vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đầy - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây bưởi được trồng để làm gì không? - Vừa rồi các con được quan sát cây gì? - Vậy con nào cho cô biết cây phượng và cây bưởi có gì giống nhau? -Vậy cây phượng và cây bưởi có gì khác nhau? - Muốn cho cây tươi tốt các con phải làm gì? Giáo dục trẻ muốn cây xanh tốt làm đẹp sân trường các con thường xuyên chăm sóc ,tưới nước cho cây không được bẻ cành ,hái lá * Hoạt động 2: TCVD: Chạy tiếp cờ Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Rễ hút các chất từ đất giúp cây phát triển -Thân cây -Thân cây màu nâu, sần sùi, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh.. - Trẻ lắng nghe - Cây bưởi - Lấy quả - Cây phượng và cây bưởi - Chúng đều có thân,có cành, có lá, đều được trồng trên sân trường - Trẻ trả lời về tên gọi ... - Phải thường xuyên nhỏ cỏ,tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh

IV.Chơi hoạt động ở các góc

Theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

-Vận động nhẹ nhàng,ăn quà chiều

Trò chơi: Lấy bao cát đắp chiến hào

1.Mục đích

- Trẻ biết tên trò chơi ,hứng thú trong khi chơi.
- Rèn luyện sự phối hợp tay ,mắt.
- Luyện tập vận động cơ bản.

2.Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng ,rộng rãi ,sạch sẽ(Trong lớp ,ngoài sân)
- Nhiều túi cát để trong một vòng tròn to
- Vòng tròn đường kính 35-40 cm giả làm vũng nước
- Dây (hoặc ống chui)
- Chướng ngại vật (con ki ,khối gỗ ,cây nấm...)

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
- Các con ơi . Cô có gì đây? - Với các túi cát này hôm nay cô dạy các con chơi trò chơi : Lấy bao cát đắp chiến hào nhé . - Cô nói luật chơi cho trẻ nghe : Khi trẻ thứ nhất chạy hết đường đích dắc chuẩn bị bò thì trẻ thứ hai bắt đầu chạy. - Cô nói cách chơi cho trẻ nghe: Cô chia trẻ thành các đội (mỗi đội 3-4 trẻ) - Cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát đằng sau trẻ là chiến hào .Khi nghe hiệu lệnh của cô ,trẻ chạy đích dắc qua các chướng ngại vật bò chui qua dây hoặc ống chui Sau đó bật qua các vũng nước (Vòng tròn) lấy một túi cát chạy nhanh về đắp vào : "chiến hào" của mình rồi ,rồi về cuối xếp hàng. - Kết thúc trò chơi ,đội nào lấy được nhiều túi cát hơn để đắp chiến hào sẽ thắng cuộc. - Các con nhớ rõ cách chơi chưa nào? Sau đó cô cho trẻ chơi (3-4 lần)	- Túi cát - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Rồi ạ - Trẻ chơi 3-4 lần

Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ tham gia tích cực vào TC.

- HÐTC

- Vệ sinh cá nhân, trẻ trẻ

*Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sỉ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

=====*&*=

Thứ 5 ngày 04 tháng 12 năm 2025

I.Đón trẻ, chơi với các đồ chơi trong lớp, Điểm danh.Thể dục sáng

Cô trò chuyện với trẻ:

- Gia đình con có những ai?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số nghề phổ biến trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc

- Điểm danh
- Thể dục sáng : Theo kế hoạch tuần

II. Học: Khám phá xã hội

Bài: Trò chuyện với trẻ nghề bác sĩ ,y tá

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề ,những công việc ,các đồ dùng ,dụng cụ cần thiết cho công việc của nghề y.(MT136-CS98)

1.2.Kỹ năng

- Giúp trẻ có sự quan sát ,phát triển ngôn ngữ ,mở rộng vốn từ cho trẻ

1.3.Thái độ

- Trẻ biết yêu quý, biết ơn những người làm nghề y như bác sĩ ,y tá.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh về bệnh viện ,bác sĩ ,y tá ,các hoạt động khám chữa bệnh của các bác sĩ ,y tá
- Tranh về dụng cụ của nghề y

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Tranh lô tô về nghề y : kim tiêm ,ống nghe ,kẹp nhiệt độ

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức Xúm xít ,xúm xít - Các con đang học chủ đề gì? - Cô cho cả lớp đọc bài thơ : Bé làm bác sĩ - Cô con mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ muốn nói lên điều gì? Cô và trẻ TC về nội dung bài thơ Giáo dục trẻ biết lợi ích của nghề y trong xã hội ,luôn yêu quý nghề đó.	- Bên cô,bên cô - Ngành nghề - Trẻ đọc - Bé làm bác sĩ - Trẻ trả lời - Trẻ TC cùng cô - Trẻ lắng nghe
2.Nội dung *Hoạt động 1 :Quan sát tranh nghề bác sĩ ,y tá - Cô có gì đây? - Con có nhận xét gì bức tranh? - Bức tranh vẽ gì? - Đây là ai?	- Bức tranh - Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời - Bác sĩ

- Tại sao con biết đây là bác sĩ? - Trang phục của bác sĩ có màu gì? - Bác sĩ làm việc ở đâu nhỉ? - Bác sĩ làm những công việc gì? - Khi khám bệnh bác sĩ cần những dụng cụ gì? - Ngoài bác sĩ ra trong bệnh viện còn có ai nữa? - Cô y tá làm gì ở trong bệnh viện ? - Sau này lớn lên con sẽ làm nghề gì? Vì sao? - Nếu bệnh nhân đến khám bệnh con sẽ nói với bệnh nhân ntn nhỉ? - Khi khám bệnh bác sĩ phải ntn nhỉ? - Vậy các con có biết nghề khám chữa bệnh cho mọi người gọi là nghề gì ko ? Các con ạ .Hàng ngày bác sĩ ,y tá làm việc ở bệnh viện .Khi làm việc bác sĩ mặc quần áo trắng ,đội mũ màu trắng có chữ thập đỏ .Công việc hàng ngày khám chữa bệnh cho tất cả mọi người .Vì vậy chúng mình phải biết yêu quý .kính trọng các bác sĩ ,các cô y tá các con nhớ chưa nào? - Muốn trở thành bác sĩ các con phải làm gì? *Hoạt động 3 :Tổ chức trò chơi -Trò chơi : giờ tranh lô tô theo hiệu lệnh Khi cô nói tên ,đặc điểm .công dụng của nghề nào các con tìm tranh lô tô đó và giờ lên -Trò chơi: Ai nhanh hơn Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (1-2 lần) 3.Kết thúc Cô và trẻ hát bài :Đi chơi rồi ra ngoài	- Trẻ trả lời - Màu trắng - Bệnh viện - Khám bệnh ,kê đơn thuốc ,chăm sóc người bệnh - Ông nghe ,cấp nhiệt độ - Cô y tá -Tiêm thuốc ,phát thuốc cho bệnh nhân - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Nhiệt tình ,chu đáo chăm sóc bệnh nhân - Nghề y - Trẻ lắng nghe - Ngoan ngoãn ,học giỏi ,biết nghe lời cô giáo và người lớn tuổi - Trẻ giờ tranh theo hiệu lệnh - Trẻ chơi TC 1-2 lần - Trẻ hát ra ngoài
--	---

III. Chơi ngoài trời

HDMD: Quan sát cây cau và cây tre

TCVD: Kéo co

Chơi tự chọn: Lá cây,phấn ,cát nước ,sỏi ,đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết được tên gọi ,đặc điểm ,lợi ích cây cau ,cây tre
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2. Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Cây cau ,cây tre

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Lá cây,phấn ,cát nước ,sỏi ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại cây cau ,cây tre 2. Nội dung *Hoạt động 1:Quan sát : Cây cau và cây tre - Các con biết đây là cây gì không? - Con có nhận xét gì về cây cau?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi .. - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Cây cau - Cây cau có lá màu xanh, thân cây màu nâu, có gốc, có rễ, cây to,cao...

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Đây là gì của cây cau? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn lên phía trên và xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - Vừa rồi các con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây cau được trồng để làm gì không? *Quan sát: Cây tre - Cô có 1 câu đố, đố các con biết trong câu chuyện: Thánh Gióng có nhắc đến cây gì? - Vậy các con hãy nhìn xem trong sân trường đâu là cây tre - Các con rất giỏi, Vậy các con có nhận xét gì về cây tre? - Đây là gì của cây tre? - Gốc cây có gì? - Cây phát triển được là nhờ đâu? - Còn đây là gì của cây? - Thân cây ntn? - Các con cùng nhìn xem đó là gì của cây? - Lá cây ntn? - À đúng rồi các con ạ, ngoài ra lá cây có khi non thì nó có màu xanh 1 thời gian lá già thì nó có những lá màu	- Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất nuôi cây lớn - Thân cây - Thân cây có màu nâu,cao, to, tròn - Lá cây - Lá cây có màu xanh,dài to và nhọn - Cây cau - Để làm cảnh,làm đẹp cảnh quan sân trường - Cây tre - Cô cho trẻ lại gần cây tre - Cây tre thân có nhiều đốt màu vàng, lá màu xanh... - Gốc cây - Có rễ - Rễ hút các chất từ đất giúp cây phát triển - Thân cây - Thân cây có nhiều đốt màu vàng - Lá cây - Lá cây có màu xanh,nhỏ, nhọn

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
vàng , cứ như vậy lá vàng sẽ rụng và thay thế cho những chiếc lá non đầy. - Con quan sát cây gì nhỉ? - Các con có biết cây tre được trồng để làm gì không? - Vừa rồi các con được quan sát cây gì nhỉ? - Vậy con nào cho cô biết cây cau và cây tre có gì giống nhau? -Vậy cây cau và cây tre khác nhau điểm nào? - Muốn cho cây tươi tốt các con phải làm gì? Giáo dục trẻ muốn cây xanh tốt làm đẹp sân trường các con thường xuyên chăm sóc ,tưới nước cho cây không được bẻ cành ,hái lá *Hoạt động 2: TCVD: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi(3-4 lần) *Hoạt động 3:Chơi tự chọn - Cô giới thiệu các TC: Phấn, lá khô, sỏi, cát, nước,đồ chơi NT - Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3. Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Cây tre - Làm tấm, làm đũa, làm đẹp sân trường - Cây cau và cây tre - Chúng đều có thân,có cành, có lá, đều được trồng trên sân trường - Cây cau: Có lá to, dài, nhọn,thân cây màu nâu cao, to, trồng từng cây - Cây tre: Có lá nhỏ, nhọn, thân cây màu vàng có nhiều đốt, mọc thành cụm, thành khóm - Phải thường xuyên nhổ cỏ,tưới nước cho cây - Trẻ nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe -Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay

IV.Chơi hoạt động ở các góc

Theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng, ăn quả chiều

Bài: Kỹ năng ứng xử khi đi khám bệnh

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết khi bị ốm cần đi khám bác sĩ.
- Trẻ biết một số hành vi đúng khi đi khám bệnh: chào hỏi, xếp hàng, nghe lời bác sĩ.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng giao tiếp lễ phép.
- Kỹ năng hợp tác, chờ đến lượt.

1.3.Thái độ

- Trẻ có thái độ tôn trọng, yêu quý bác sĩ, y tá.
- Trẻ không sợ hãi khi đi khám bệnh.

2.Chuẩn bị

- Tranh ảnh phòng khám, bác sĩ, y tá.
- Đồ dùng đóng vai: ông nghe, áo bác sĩ, sổ khám bệnh.
- Ghế ngồi xếp hàng.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Cô kể chuyện ngắn: “Bé Na đi khám bệnh”. - Đàm thoại: Vì sao bé Na phải đi khám bác sĩ? 2.Nội dung *Hoạt động 1: Trò chuyện – Khám phá - Cô giới thiệu nghề bác sĩ, y tá. - Hỏi trẻ: Khi đi khám bệnh, chúng mình cần làm gì? *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng - Cô hướng dẫn trẻ các hành vi đúng: chào bác sĩ, ngồi chờ đến lượt, trả lời câu hỏi của bác sĩ. *Hoạt động 3: Thực hành – Đóng vai - Cô cho trẻ đóng vai: bác sĩ – bệnh nhân – y tá. - Cô bao quát, nhắc nhở trẻ thực hiện đúng kỹ năng. 3. Củng cố – Giáo dục	-Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời câu hỏi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ nêu ý kiến. -Trẻ quan sát, ghi nhớ - Trẻ hứng thú tham gia đóng vai. - Trẻ thực hiện đúng hành vi.

- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do ở các góc, chơi góc thực hành cuộc sống (ứng dụng pp Montessori)
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Tạo hình

Bài: Vẽ bác sĩ

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết mô tả một số đặc điểm nổi bật của bác sĩ như: trang phục, tóc, mũ, nét mặt...
- Trẻ biết phối hợp các nét cong tròn, nét cong, nét xiên, nét thẳng, nét nằm ngang để vẽ được bác sĩ

1.2. Kỹ năng

- Phối hợp các kĩ năng vẽ, tô màu ...để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối (MT142)
- Rèn kỹ năng vẽ các nét cong, nét cong tròn khép kín, nét xiên, nét thẳng, nét nằm ngang.
- Rèn cho trẻ biết chọn màu, tô màu đều, bố cục tạo thành bức tranh đẹp giống mẫu của cô.
- Rèn cho trẻ cách cầm bút và tư thế ngồi

1.3.Thái độ

- Trẻ có thói quen nề nếp học tập, hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động.
- Trẻ biết yêu quý và kính trọng nghề thầy thuốc
- Giáo dục trẻ yêu thích sản phẩm mình tạo ra và hoàn thành sản phẩm của mình.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Giấy vẽ
- Tranh mẫu của cô
- Bút dạ ,sáp màu
- Giá trưng bày sản phẩm

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Bài hát : Tập làm bác sĩ , bài thơ : "Bé làm bao nhiêu nghề"
- Vở tạo hình

- Bút chì ,sáp màu
- Giá trưng bày sản phẩm
- Bàn ghế đủ cho trẻ

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Các con ơi ! Chúng mình đang học chủ đề gì? - Bây giờ cô và các con cùng đọc bài thơ “ Bé làm bao nhiêu nghề” của nhà thơ Yên Thao nhé ! - Em bé trong bài thơ được cô giáo dạy làm những nghề gì? - Ngoài những nghề đó ra con còn biết có những nghề gì? - Đúng rồi! Các con ạ trong xã hội có rất nhiều nghề khác nhau đấy. - Chúng mình chú ý quan sát lên đây xem cô có nghề gì đây? - Các bác nông dân đang làm gì đây? - Cô lại có bức tranh về ai đây? Cô giáo đang làm gì? - Cô giáo còn gọi là nghề gì? - Cô lại có bức tranh vẽ về nghề gì đây? - Bác sĩ đang làm gì? - Bác sĩ mặc quần áo màu gì? - Công việc của bác sĩ là làm gì? - Các con phải có thái độ như thế nào với bác sĩ? - Đúng rồi! Các con ạ bác sĩ là người chăm sóc sức khỏe cho mọi người, chữa khỏi bệnh cho mọi người, để mọi người có sức khỏe tốt bác sĩ còn căn dặn chúng mình phải vệ sinh cơ thể sạch sẽ, vệ sinh môi trường và phải ăn hết khẩu phần cơm của mình. Nhờ có bác sĩ mà chúng ta khỏi bệnh, khỏe mạnh nên chúng ta phải biết yêu quý, kính trọng bác sĩ chúng mình nhớ chưa nào.	- Ngành nghề - Trẻ đọc - 2-3 trẻ kể - 2-3 Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Cô giáo đang dạy học - Nghề dạy học - Nghề bác sĩ -Đang khám bệnh cho bệnh nhân - Màu trắng - Trẻ trả lời - Ngoan ngoan , lễ phép , kính trọng công việc của bác sĩ - Trẻ lắng nghe

Giờ học hôm nay cô dạy các con vẽ bác sĩ nhé! 2.Nội dung 2.1.Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức a.Khảo sát Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát và đàm thoại: - Cô có gì đây? - Con có nhận xét gì bức tranh? - Bức tranh vẽ ai ? + Các cháu hãy nhìn xem khuôn mặt bác sĩ ntn? + Có tròn không? + Mái tóc bác sĩ ntn? Có màu gì? +Trên đầu bác sĩ còn có gì nữa nhĩ ? + Các con còn thấy gì nữa ? + Bác mặc quần áo màu gì ? - Cô nói: Hôm nay cô muốn có bức tranh vẽ bác sĩ thật đẹp,các hoạ sĩ tí hon lớp mình hãy vẽ cho cô nhé! *Cô vẽ mẫu - Cô vẽ mẫu, vừa vẽ cô vừa nói cách vẽ .Đầu tiên muốn vẽ được cô cầm bút bằng tay phải ,cô vẽ một nét cong tròn khép kín làm mặt , cô vẽ mắt ,mũi ,miệng ,tai ,tóc , kính ,mũ , cô vẽ đến cổ .Sau đó cô vẽ thân người.....Để bức tranh đẹp hơn cô tô màu cho bức tranh. - Cô vừa vẽ được gì? - Cô khái quát lại *Cho trẻ nêu ý tưởng - Cô cho trẻ quan sát các nguyên vật liệu mà cô đã chuẩn bị và trò chuyện cùng trẻ: Chúng mình cùng quan sát xem cô đã chuẩn bị những nguyên vật liệu gì cho chúng mình nào? - Con có ý tưởng gì cho bức tranh của mình? Con sử dụng nguyên vật liệu nào? - Ai có ý tưởng giống bạn? - À bây giờ chúng mình cùng mang nguyên vật liệu và về chỗ để thực hiện bức tranh của mình nhé!	- Vâng ạ - Trẻ quan sát - Bức tranh - Trẻ nhận xét - Vẽ bác sĩ - Trẻ trả lời - Có ạ - Màu đen - Có mũ màu trắng có chữ thập ở giữa - Bác sĩ đeo kính - Màu trắng - Vâng ạ - Trẻ quan sát và lắng nghe - Vẽ bác sĩ - Trẻ nghe 2-3 trẻ trả lời - 2-3 Trẻ nêu ý định của mình - Trẻ trả lời - Vâng ạ
--	---

- Cho trẻ về nhóm thực hiện b. Trẻ thực hành, sáng tạo Cô cho trẻ thực hiện tạo ra sản phẩm theo cách riêng của trẻ(về bố cục, màu sắc, chất liệu...) Trong quá trình trẻ thực hiện cô mở nhạc bài hát nhỏ. - Trẻ thực hiện cô bao quát trẻ, nếu trẻ có khó khăn vướng mắc thì khơi gợi ý tưởng của trẻ về nội dung thể hiện cũng như cách trẻ lựa chọn nguyên liệu, cách tạo ra sản phẩm tạo hình...Động viên, khuyến khích trẻ sáng tạo và hoàn thiện bức tranh 2.2. Hoạt động 2: Giải thích - Cho trẻ trưng bày sản phẩm của mình cùng nhau nói về nó. -Trẻ chia sẻ về các cách mà trẻ tạo ra sản phẩm. - Nếu trẻ gặp khó khăn trong việc chia sẻ về cách tạo ra sản phẩm của mình thì cô có thể đặt một vài câu hỏi để khơi gợi cho trẻ. + Cô hỏi trẻ để làm được bức tranh con đã làm như thế nào ? 2.3. Hoạt động 3. Củng cố Cô cho trẻ chia sẻ những khó khăn, tiếc nuối mà trẻ gặp phải khi thực hiện + Con đã vẽ bác sĩ bằng vật liệu gì? + Con có gặp khó khăn gì trong quá trình thực hiện bức tranh không? + Nếu còn thời gian và nguyên vật liệu thì con muốn bổ sung thêm gì cho bức tranh của mình ? 3. Kết thúc : - Cho trẻ chia sẻ những suy nghĩ, xúc cảm của mình trong quá trình thực hành và những điều mà trẻ yêu thích ở sản phẩm của mình + Trong quá trình con thực hiện bức tranh con cảm nhận như thế nào?(Có vui, thích không) + Con thấy sản phẩm của con như thế nào? + Con có ý tưởng nào khác để làm bức tranh của mình	Trẻ về nhóm Trẻ thực hiện - Trẻ chia sẻ -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời Có ạ - Trẻ trả lời
---	---

đẹp hơn ? + Sau đây thì con sẽ sử dụng bức tranh của mình để làm gì? - Cô nhận xét kết thúc giờ học Cô và trẻ hát bài : Tập làm bác sĩ (2-3 lần) - Cho trẻ thu dọn đồ dùng cất vào nơi quy định	Trẻ trả lời Trẻ trả lời - Trẻ hát - Trẻ thu dọn đồ dùng
--	---

III. Chơi ngoài trời

HĐCMD: Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường.

Tưới cây và chăm sóc cây xanh.

Trò chơi vận động: Mèo bắt chuột

Chơi tự do: Vẽ phấn, làm đồ chơi bằng lá, sỏi, cát nước

Chơi với đồ chơi ngoài trời

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết nhặt cỏ lá rụng, để làm sạch sân trường.
- Biết tưới nước, chăm sóc cho cây.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật
- Trẻ chơi tự do theo ý thích, chơi vui vẻ.

1.2.Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết
- Trẻ tham gia tích cực vào hoạt động

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Găng tay giấy bóng , rổ đựng

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 1 vòng tròn
- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó	- Trẻ ra sân cùng cô

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường hỏi trẻ : + Cây cối trong trường ra sao? + Sân trường có gì? => Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” 2.Nội dung *Hoạt động 1: Tiến trình công việc nhặt cỏ, lá rụng - Cô trò chuyện với trẻ về công việc nhặt lá và chăm sóc cây +Các con thấy sân trường có nhiều cây không ? +Trồng cây xanh để làm gì ? +Nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì sẽ như thế nào ? +Dưới gốc cây còn có gì nào ? Cô khẳng định lại : À!Đúng rồi đây cây cho ta bóng mát,nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì lá sẽ rụng và dưới gốc cây còn có cả cỏ nữa đây ! Bây giờ các con hãy chú ý nhìn xem hôm nay sân trường mình có lá rụng , các bồn cây có cỏ không ? +Bạn nào giỏi cho cô biết muốn cho sân trường luôn sạch chúng ta phải làm gì ? +Nhặt cỏ , lá rụng chúng ta để vào đâu ? Hôm nay cô cháu mình cùng nhặt cỏ , lá rụng trên sân trường cho sạch nhé ! * Cô giới thiệu, hướng dẫn công việc của mỗi tổ. - Cô phân công nhiệm vụ cho mỗi tổ.(cô phân 2 tổ)	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - 2-3 trẻ trả lời - 2-3 Trẻ kể - Trẻ vừa đi vừa hát - Trẻ TC cùng cô - Có ạ ! - Lấy bóng mát , làm đẹp sân trường - Lá rụng - Có cỏ ạ - Trẻ lắng nghe - Phải giữ gìn, VSMT sạch sẽ , ko vứt rác bừa bãi , ... - Bỏ vào rổ ạ - Vâng ạ - Trẻ xếp hàng theo tổ trao đổi cùng cô về công việc của mình

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
+ Tổ 1 đâu ? Cô mời các bạn tổ 1 đứng bên trái của cô nào ? + Tổ 2 đâu ? Cô mời các bạn tổ 2 đứng bên phải của cô nào ? - Các con nhìn xem cô có gì đây ? - Rổ nhựa này để làm gì ? +Tổ 1 làm ở khu vực sân vận động nhật cỏ , lá rụng ? + Tổ 2 làm ở khu vực sân trung tâm giữa sân trường nhật cỏ , lá rụng ? - Các tổ đã vào vị trí của mình chưa ? - Khi tham gia công việc các con phải thế nào ? - Cô chúc các con có buổi tham gia công việc vui vẻ nhé ! - Chúng mình đã sẵn sàng tham gia chưa ? - Cô mời các tổ cầm dụng cụ của mình đến khu vực của mình để nhật cỏ , lá rụng nhé ! * Cho trẻ thực hành - Cô nhắc trẻ về khu vực của tổ mình để thực hiện - Cô bao quát đến từng tổ để hỏi trẻ :Con đang làm gì ? - Các con nhật cỏ , lá rụng để làm gì ? - Cụ động viên, khuyến khích trẻ làm tốt cùng việc của mình. - Khi trẻ đã hoàn thành nhiệm vụ cô xách nước cho trẻ để trẻ tưới nước, chăm sóc cây. - Vệ sinh rửa tay chôn. Giáo dục trẻ: Để sân trường luôn được sạch sẽ , chúng mình phải bỏ rác đúng nơi quy định , khi thấy rác ở sân trường thì chúng phải nhật rác bỏ vào thùng rác nhé ! * Hoạt động 2: TCVD: Mèo bắt chuột	- Rổ - Để đựng rác ạ - Trẻ lắng nghe - Rồi ạ - Phải giúp đỡ nhau , không tranh giành xô đẩy nhau ạ - Vâng ạ - Sẵn sàng - Vâng ạ - Trẻ tham gia công việc của mình - Trẻ trả lời - Làm sạch sân trường ... - Trẻ tưới nước , chăm sóc cây - Trẻ tự vệ sinh cá nhân - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2-3 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh

IV. Chơi, hoạt động ở các góc

Thực hiện theo KHT

V. Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

-Trẻ nhớ lại, tự tin thể hiện các bài hát, bài thơ, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học trong chủ đề.

- Biết kể tên một số hoạt động văn nghệ trong trường mầm non.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi đứng trước tập thể.

- Biết lắng nghe, cổ vũ và tôn trọng bạn biểu diễn.

- Hình thành thói quen nhận xét, nêu gương bạn tốt.

1.3.Thái độ

- Hứng thú, vui vẻ khi tham gia văn nghệ.

- Biết khen ngợi, khuyến khích và học tập theo những bạn ngoan, biết vâng lời cô, hòa đồng cùng bạn bè.

2,Chuẩn bị

-Nhạc các bài hát đã học trong chủ đề:

- Trang phục cho trẻ (váy, khăn, hoa cài tay).

- Phiếu/hoa bé ngoan để tặng bạn.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định, gây hứng thú	

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Cô cùng trẻ hát một bài: Em làm bác sĩ Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ có một chương trình văn nghệ thật vui để chào mừng chủ đề: “Nghề chăm sóc sức khỏe”. 2.Nội dung *Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ - Cô mời từng nhóm/trẻ lên biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, trò chơi âm nhạc. Khuyến khích trẻ mạnh dạn đăng ký tiết mục mình yêu thích. - Cả lớp cổ vũ, vỗ tay sau mỗi tiết mục. - Cô nhận xét: “Bạn A hát rất to, rõ lời”; “Bạn B múa rất dẻo và đẹp mắt”... *Hoạt động 2: Nêu gương bé ngoan - Cô cùng trẻ thảo luận: “Trong tuần qua, bạn nào hay giúp đỡ bạn bè?”, “Bạn nào biết giữ gìn đồ chơi?”, “Bạn nào tích cực tham gia học tập, văn nghệ?”. - Mời trẻ nêu tên bạn ngoan và lý do. Cô tổng kết, tuyên dương và trao hoa bé ngoan cho các bạn được bình chọn. Khuyến khích các bạn khác cố gắng để tuần sau được nêu gương. 3.Kết thúc - Cô nhận xét chung buổi sinh hoạt. - Cho cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc một bài vui nhộn để chuyển hoạt động.	-Trẻ hát -Trẻ lắng nghe -Nhóm/ trẻ lên biểu diễn hát -Trẻ vỗ tay -Trẻ nghe -Trẻ thảo luận cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Cả lớp hát, vận động bài hát

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ.

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

.....

.....

Biện pháp khắc phục:

.....

.....

=====*&=====

TUẦN 4: Chủ đề nhánh: Nghề truyền thống địa phương
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 08/12 đến ngày 12/12/2025)

Thứ 2 ngày 08 tháng 12 năm 2025

I. Đón trẻ ,chơi với các đồ chơi trong lớp ,Điểm danh, Thẻ dực sáng

Trò chuyện với trẻ về ngày chủ nhật ở nhà

+ Hôm qua chủ nhật con ở nhà làm gì?

+ Bố mẹ cho con đi chơi ở đâu?

+ Ai đi cùng với con?

+ Con đi chơi có vui không?

- Chơi theo ý thích ở các góc,góc thực hành cuộc sống (Ứng dụng pp Monsori)

- Điểm danh

- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: Phát triển vận động

Bài: Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu (MT3-CS9)

1.2.Kĩ năng

- Thực hiện bài tập phát triển chung nhịp nhàng
- Rèn kĩ năng nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia tiết học

2.Chuẩn bị

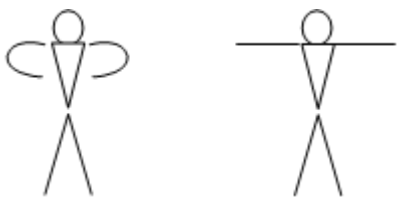
2.1.Đồ dùng của cô

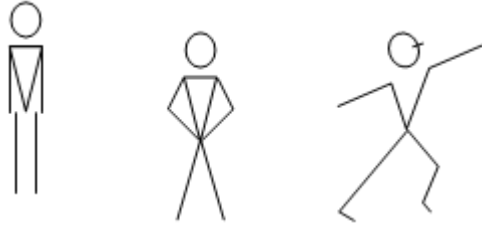
- Sân tập bằng phẳng ,sạch sẽ
- Kiểm tra sức khỏe trẻ
- Vẽ vạch xuất phát
- 2 ghế trẻ, 2 lá cờ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 2 ghế trẻ, 2 lá cờ

3. Tiến hành

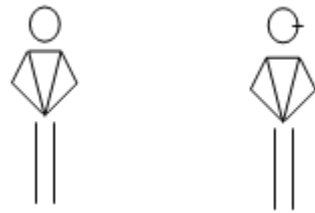
Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh các con phải làm gì? - Các con thường tập TD vào lúc nào? - Các con thấy trong người ntn? - Có con nào bị đau tay, đau chân không? 2.Nội dung *Hoạt động 1:Khởi động Cho trẻ đi ,chạy các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô sau đó về xếp thành hàng ngang theo tổ *Hoạt động 2:Trọng động -Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung : + ĐT tay :  + ĐT chân :	- Ăn uống đủ chất và chăm tập TDDT - Buổi sáng - Khỏe ạ - Không ạ - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô



+ ĐT bụng :



+ ĐT bật:



Sau đó chuyển về đội hình 2 hàng ngang đối diện
+ Vận động cơ bản : Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục , đổi chân theo yêu cầu

- Cô làm mẫu lần 1

- Cô làm mẫu lần 2 vừa làm kết hợp phân tích:

TTCB: Đầu tiên đứng trước vạch xuất phát 2 tay chống hông khi có hiệu lệnh nhảy 1 chân co lên chân còn lại nhảy lò cò 5 bước về phía trước và có hiệu lệnh đổi chân thì phải chuyển chân tiếp tục nhảy về phía 5 bước. Cứ như thế cho đến hết và đứng về cuối hàng

- Cô vừa thực hiện vận động gì ?

- Cho 2 trẻ làm tốt lên làm trước

- Lần lượt cho từng trẻ ở 2 hàng lên thực hiện

Cô chú ý sửa sai cho trẻ (mỗi trẻ thực hiện 2-3 lần)

+ TCVD: Chạy tiếp cò

Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần)

- Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp

- Trẻ quan sát

- Trẻ quan sát và lắng nghe

- Nhảy lò cò ít nhất 5 bước liên tục , đổi chân theo yêu cầu

- 2 trẻ thực hiện

- Trẻ thực hiện 2-3 lần

- Trẻ chơi 3-4 lần

*Hoạt động 3:Hồi tĩnh Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân trường . 3.Kết thúc Cho trẻ thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định	- Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ thu dọn đồ dùng
---	--

III.Chơi ngoài trời

HDMD: Quan sát quang cảnh sân trường

TCVD: Chạy tiếp cò

Chơi tự chọn: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát, đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết về đẹp quang cảnh sân trường ,biết trong sân trường có những gì ?
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường ,biết bảo quản giữ gìn đồ dùng đồ chơi .

- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 2 lá cò ,2 ghế
- Phấn, lá cây, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa?	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh sân trường dừng lại quan sát và đàm thoại quang cảnh sân trường 2.Nội dung * Hoạt động 1:Quan sát : Quang cảnh sân trường - Các con ơi. Cô con mình đang đứng ở đâu? - Con có nhận xét quang cảnh sân trường ? Quang cảnh sân trường ntn? -Trong sân trường có những gì ? - Cây cối trong sân trường ntn?Con có nhận xét gì? - Có những loại cây gì ? - Thân cây ntn?Lá có màu gì? - Muốn cây cối xanh tốt các con làm gì? - Ngoài cây cối ra trong sân trường còn có gì nữa? - Có những loại đồ chơi gì?Con nào biết ? - Muốn đồ chơi luôn bền đẹp các con làm gì? - Các con còn thấy gì nữa? - Các bác họa sỹ vẽ bức tranh ntn? Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi ,thường xuyên chăm sóc tưới nước cho cây ko bẻ cành ,hái lá và bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi *Hoạt động 2:TCVĐ: Chạy tiếp cờ Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (chơi 3-4 lần) Cô chú ý bao quát trẻ * Hoạt động 3:Chơi tự chọn - Cô giới thiệu các TC: Phấn, sỏi, lá cây, nước, cát , đồ chơi ngoài trời	- Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - Sân trường - Trẻ nhận xét - Cây cối - Trẻ trả lời - 2-3 Trẻ kể - Trẻ trả lời - Chăm sóc ,tưới nước cho cây - Đồ dùng ,đồ chơi - Bập bênh ,cầu trượt ,đu quay... - Bảo quản giữ gìn đồ dùng ,đồ chơi - Bức tranh - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3 - 4 lần - Trẻ lắng nghe

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
- Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ chơi - Trẻ nghe -Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa tay

IV.Chơi hoạt động ở các góc

Theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng ,ăn quà chiều

Bài: Kỹ năng giao tiếp – lễ phép với người làm nghề truyền thống địa phương

I. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết một số nghề truyền thống địa phương: làm nón, dệt vải, gốm, mộc, làm bánh truyền thống...
- Trẻ biết cách giao tiếp lễ phép khi gặp người lớn, người làm nghề truyền thống.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chào hỏi, xưng hô, nói lời cảm ơn – xin lỗi.
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn tự tin khi trò chuyện.

1.3.Thái độ

- Trẻ lễ phép, kính trọng người lớn.
- Biết yêu quý và trân trọng nghề truyền thống quê hương.

2.Chuẩn bị

- Tranh ảnh/video về nghề truyền thống địa phương.
- Thẻ tình huống giao tiếp.
- Mũ, khăn, đồ dùng đóng vai người thợ.
- Không gian lớp gọn gàng.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài “Quê hương tươi đẹp”. - Trò chuyện về quê hương và các nghề truyền thống. 2. Nội dung *Hoạt động 1: Trò chuyện – đàm thoại	-Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời: làm nón, làm gốm, dệt vải...

- Cô cho trẻ quan sát tranh nghề truyền thống. - Gọi hỏi: Khi gặp bác thợ, con sẽ nói gì? *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng giao tiếp lễ phép - Cô làm mẫu cách chào hỏi, xưng hô đúng mực. - Nhấn mạnh lời nói nhẹ nhàng, lễ phép. *Hoạt động 3: Thực hành – đóng vai - Cô chia trẻ đóng vai: người thợ – khách đến thăm. - Cô quan sát, hướng dẫn, sửa sai. 3. Kết thúc - Cô nhận xét, khen trẻ. - Giáo dục trẻ biết kính trọng người làm nghề truyền thống.	-Trẻ quan sát tranh. - Trẻ trả lời: chào bác, hỏi thăm, nói cảm ơn... - Trẻ lắng nghe, ghi nhớ - Trẻ đóng vai, thực hành chào hỏi, giao tiếp lễ phép. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời câu hỏi củng cố.
--	--

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ.

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:

\

.....
.....
.....
.....
Biện pháp khắc phục:
.....
.....

=====&=====

Thứ 3 ngày 09 tháng 12 năm 2025

I.Đón trẻ ,chơi với các đồ chơi trong lớp, Điểm danh, Thẻ dực sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do, ứng dụng pp Montessori góc thực hành cuộc sống
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng :Thực hiện theo KHT

II.Học: Văn học

Kể truyện: Bác sĩ chim

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ nghe hiểu nội dung câu truyện kể về: những chú chim nhỏ mở 1 bệnh viện từ thiện chữa bệnh cho các con vật. Trâu, Tê giác, Cá sấu đến khám và được các bác sỹ: Cò, Chim bắt ve và Sáo chữa cho khỏi bệnh nên rất vui.....(MT73-CS64)
- Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện
- Biết công việc của nghề bác sỹ là khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe

1.2.Kĩ năng

- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô to, rõ ràng diễn đạt đủ câu, đủ ý.
- Biết chơi trò chơi: “ Nhanh tay gắn đúng ”
- Thể hiện được ngữ điệu giọng của các nhân vật

1.3.Thái độ

- Lắng nghe cô kể chuyện.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động vui chơi, học tập.
- Biết giữ gìn vệ sinh cơ thể , răng miệng sạch sẽ.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Tranh truyện minh hoạ
- Que chỉ
- Các nhân vật rời: Bác sỹ: Cò, Chim bắt ve, Sáo, Chim chào mào, Trâu, Tê giác, Cá sấu
- Cô thuộc truyện
- Hệ thống các câu hỏi

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Bảng gắn tranh cho 3 đội chơi
- 3 bức tranh (được cắt rời thành các miếng nhỏ có gắn chữ cái đã học.) về nội dung:
 - + Bác Trâu đến khám bệnh ở phòng khám của bác sỹ Cò
 - + Chú Tê giác đến khám bệnh ở phòng khám của Bác sỹ Chim bắt ve
 - + Cá sấu đến khám ở phòng khám của Bác sỹ Chim Sáo

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức Xúm xít ,xúm xít - Các con ơi ,chúng mình đang học chủ đề gì? - Cô cho cả lớp hát bài :Em làm bác sỹ - Cô và trẻ trò chuyện nghề bác sỹ .Cô dẫn dắt truyện :Bác sỹ chim ,bây giờ các con ngồi ngoan ,ngồi đẹp nghe cô kể truyện nhé!	- Bên cô,bên cô - Ngành nghề - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ
2.Nội dung *Hoạt động 1:Cô kể diễn cảm - Cô kể lần 1: Diễn cảm - Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì? - Trong câu truyện có những nhân vật nào ? - Cô kể lần 2: Kèm tranh minh họa nói ND truyện trích dẫn làm rõ ý .	- Trẻ nghe - Truyện: Bác sỹ chim - Trẻ kể : Cò, Chim bắt ve, Sáo, Chim chào mào, Trâu, Tê giác, Cá sấu - Trẻ lắng nghe

*Hoạt động 2 :Đàm thoại với trẻ về ND truyện: + Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì? + Trong câu truyện có những con vật nào? +Trong rừng những con chim nhỏ quyết định làm gì nhỉ? +Bệnh nhân đầu tiên của bệnh viện bị bệnh gì? +Bác sĩ Cò chữa bệnh ntn?Bác sĩ Cò dặn bệnh nhân Trâu điều gì? +Tê giác kể bệnh tình của mình ra sao? +Bác sĩ chim Bắt Ve chữa bệnh cho Tê giác ntn? +Cá Sấu bị làm sao ?Cá Sấu nói gì với bác Chim Sáo? +Bác sĩ Chim Sáo chữa bệnh Cá Sấu ntn? +Bác sĩ còn nói gì với CáSấu? +Qua câu truyện chúng mình phải làm gì ko bị mắc bệnh? ->Cô GD trẻ: nhờ có bác sĩ chim mà các con vật trong rừng khỏi bệnh và các con phải biết vệ sinh thân thể sạch sẽ. *Hoạt động 3:Cô kể rồi dẹt (xem trên màn hình) *Hoạt động 4:Tổ chức trò chơi :Nhanh tay gắn đúng Cô nói cách chơi sau đó cho trẻ chơi 1-2 lần 3.Kết thúc - Cả lớp hát 1 bài"Ước mơ xanh " kết thúc tiết học	-Truyện: Bác sỹ chim -Trẻ kể : Cò, Chim bắt ve, Sáo, Chim chào mào,Trâu, Tê giác, Cá sấu - Mở 1 bệnh viện chữa bệnh trong rừng - Da bị ngứa kinh khủng -Anh nên thường xuyên xuống sông tắm cho cạch ,sẽ hết ruồi bọ. - Tôi lớn lên...khó chịu Chim Bắt Ve nhảy lên lưng.....bôi thuốc cho Tê giác - Răng tôi đau quá - Chim Sáo nhảy vào miệng nhặtkẽ răng - Phải thường xuyên giữ vệ sinh răng miệng - Chăm tắm rửa và giữ VS Lắng nghe - Phải thường xuyên vệ sinh thân thể sạch sẽ - Trẻ lắng nghe - Cả lớp chơi 1-2 lần - Trẻ hát ra ngoài
--	--

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Quan sát góc thiên nhiên trước cửa lớp

TCVD: Rồng rắn lên mây

Chơi tự chọn: Phấn, sỏi , lá cây, cát nước ,đồ chơi NT.

1. Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ quan sát và nhận biết được các loại cây, hoa, chậu cảnh, ở góc thiên nhiên trước lớp.

- Biết được đặc điểm nổi bật (lá, hoa, thân, màu sắc, công dụng).
- Hiểu được ý nghĩa của việc chăm sóc, bảo vệ cây xanh.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh, phân loại theo đặc điểm.
- Rèn khả năng diễn đạt, trả lời mạch lạc khi được cô gọi hỏi.
- Phát triển kỹ năng hợp tác khi cùng bạn chăm sóc cây.

1.3.Thái độ

- Hình thành tình yêu thiên nhiên, ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh.
- Biết giữ gìn, không bẻ cành, hái hoa.
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Góc thiên nhiên trước cửa lớp (có cây cảnh, hoa, chậu cây nhỏ).
- Bình tưới nước nhỏ, xẻng nhựa, găng tay cho trẻ.
- Khăn lau tay.

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Phấn, lá cây, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? Cho trẻ dừng lại quan sát và đàm thoại góc thiên nhiên trước cửa lớp nhé!	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Vâng ạ
2. Nội dung	

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
*Hoạt động 1: Quan sát góc thiên nhiên trước cửa lớp - Con nhìn xem ở góc thiên nhiên có những gì?" - Đây là cây gì? Con thấy thân, lá, hoa của nó thế nào? - Lá cây có màu gì? - To hay nhỏ? - Cây này có ích gì cho con người? Tương tự cho trẻ quan sát các cây khác Cho trẻ so sánh: - Lá cây hoa dâm bụt khác lá cây rau húng ở điểm nào? - Hoa có màu sắc gì? Các con ạ! Cây xanh giúp làm sạch không khí, làm đẹp lớp học, cho rau ăn,...đấy -Muốn cây xanh tốt các con làm gì? Giáo dục: Muốn cây xanh tươi tốt cần chăm sóc, tưới nước, nhổ cỏ, không bẻ cành, hái lá... Cô cho trẻ thực hành chăm sóc -Cho trẻ chia nhóm nhỏ, cùng nhau tưới nước, nhổ cỏ hoặc lau lá cây. Cô quan sát, nhắc nhở trẻ làm nhẹ nhàng, cẩn thận. *Hoạt động 2:TCVĐ: Rồng rắn lên mây Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (chơi 2-3 lần) Cô chú ý bao quát trẻ * Hoạt động 3:Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Phấn, lá khô, sỏi, cát nước,đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích	- Trẻ trả lời - 2-3 trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ so sánh và trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -2-3 trẻ trả lời -Trẻ nghe -Trẻ thực hành - Trẻ chơi 2-3 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ nghe - Trẻ thu dọn đồ chơi và vệ sinh

IV. Chơi, hoạt động ở các góc

Theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng, ăn quà chiều

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện “*Bác sĩ chim*”, tên các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hiểu nội dung truyện: Bác sĩ chim biết yêu thương, chăm sóc, chữa bệnh cho các loài vật.
- Trẻ biết liên hệ truyện với nghề chăm sóc, bảo vệ động vật – nghề truyền thống gắn với đời sống địa phương.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe, ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua việc trả lời câu hỏi, kể lại một số đoạn truyện.
- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi tham gia hoạt động.

1.3.Thái độ

- Trẻ yêu quý các con vật, biết quan tâm, giúp đỡ người khác.
- Hứng thú tham gia hoạt động, hợp tác cùng bạn.

2.Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung truyện “*Bác sĩ chim*”.
- Rối tay hoặc mô hình các con vật (chim, thỏ, sóc...).
- Nhạc bài hát nhẹ nhàng về các con vật (mở đầu hoặc kết thúc).
- Không gian lớp học gọn gàng, trẻ ngồi hình chữ U hoặc vòng tròn.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát bài hát về các con vật. - Trò chuyện: “Các con vật khi bị ốm thì cần ai giúp đỡ?” - Dẫn dắt: Cô giới thiệu truyện “<i>Bác sĩ chim</i>”. 2. Nội dung *Hoạt động 1: Ôn nội dung truyện - Cô cho trẻ xem tranh minh họa từng đoạn truyện. - Đàm thoại: + Tên truyện là gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? + Bác sĩ chim đã làm gì để giúp các con vật? . *Hoạt động 2: Đàm thoại – Mở rộng - Cô hỏi: “Vì sao mọi người yêu quý bác sĩ chim?” - Liên hệ: Ở địa phương mình có những người làm nghề chăm sóc vật nuôi như thế nào? - Giáo dục trẻ biết yêu thương, bảo vệ các con vật. *Hoạt động 3: Trò chơi củng cố <i>Trò chơi: “Ai nhớ giỏi”</i> - Cô nêu câu hỏi ngắn về truyện, trẻ giơ tay trả lời. - Khuyến khích trẻ kể lại một đoạn ngắn theo tranh. 3. Kết thúc - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ. - Nhắc trẻ về nhà kể lại truyện cho bố mẹ nghe. - Vệ sinh cá nhân, trả trẻ. *Đánh giá trẻ cuối ngày - Sĩ số trẻ:	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trả lời theo hiểu biết: cần bác sĩ, người chăm sóc... - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời: tên truyện, nhân vật. - Trẻ kể lại một số chi tiết quen thuộc trong truyện. - Trẻ nêu ý kiến cá nhân. - Trẻ kể về người nuôi gà, vịt, thú y ở địa phương (nếu biết). - Trẻ thể hiện thái độ đồng tình. - Trẻ hào hứng tham gia trò chơi. - Trẻ trả lời câu hỏi, kể lại đoạn truyện. Trẻ lắng nghe. - Trẻ vui vẻ, kết thúc hoạt động.

.....

.....

.....

[illegible]

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ 4 ngày 10 tháng 12 năm 2025

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- ## II.Học: Toán

Bài:Tách/ gộp nhóm đồ vật có số lượng 7 thành 2 phần

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết cách tách,gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 ra làm 2 phần bằng nhiều cách khác nhau (MT118-CS105)
- Trẻ hiểu được ý nghĩa của các cách chia,nêu được kết quả của cách chia

1.2.Kĩ năng

- Luyện tập thêm bớt trong phạm vi 7
- Rèn sự tập trung chú ý cho trẻ

1.3.Thái độ

- Trẻ biết cách thực hiện theo đúng yêu cầu của cô

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- 7 hạt na, 7 bông hoa, các thẻ số (2-5, 1- 6, 3- 4..)
- Cô có 7 hạt hồng,các nhóm đồ vật có 7 cái xếp rải rác trong lớp ,7 bông hoa

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 7 hạt na, 7 bông hoa, các thẻ số (2-5, 1- 6, 3- 4...)

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1 .Ôn định tổ chức - Các con đang học chủ đề gì? - Cô và trẻ TC với nhau về chủ đề 2.Nội dung * Giai đoạn 1: Trải nghiệm cụ thể - Cô và cháu đứng vòng tròn và hát bài :Ra vườn hoa - Cho trẻ hái hoa và cho trẻ đếm - Bạn nào hái được hoa giờ lên? - Cả lớp cùng đếm xem các bạn hái được mấy bông hoa? - Hãy nhìn xem lớp mình có mấy con búp bê? - Cô sẽ gõ trống lắc các cháu nghe và xem cô gõ mấy tiếng thì chúng mình vỗ tay bấy nhiêu tiếng? - Chúng mình ko vỗ tay mà vừa lắc đầu sang 2 bên vừa đếm nhé.	- Ngành nghề - Trẻ TC cùng cô - Trẻ hát - 7 cháu mỗi cháu cầm 1 bông hoa - Trẻ giờ lên - Trẻ trả lời 7 bông hoa - 7 búp bê - Trẻ vỗ tay - Trẻ lắc đầu và đếm

*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm - Cho cả lớp đoán xem trong tay cô có gì? - Xem trong tay cô có bao nhiêu hạt? - Cho trẻ đếm và chuyển sang tay kia - Cô dẫu 2 tay ra sau lưng, đọc lời ca - Chơi t/c:tập tầm vông - Cho trẻ chơi,rồi cho trẻ đếm hạt na - Cho trẻ chia số hạt na ra 2 tay - Cho trẻ chia sao cho 1 tay có 4 hạt na,còn tay kia còn mấyhạt na? - Cho trẻ chia 1 tay có 3 còn tay kia có mấy ? - Cho trẻ chia 1 tay là 2 còn tay kia là mấy? *Giai đoạn 3: Khái quát hoá thành khái niệm Tương tự cô cho trẻ chơi thêm và chia 7 hạt na thành 2 phần theo các cách khác nhau - Các cháu chia và gộp lại bằng nhiều cách. - Cô khái quát lại thành khái niệm *Giai đoạn 4: Thực hành chủ động - Các cháu nhìn xem trong giỏ còn có gì? + Có mấy bông hoa? - Cho trẻ chia hoa thành 2 phần theo yêu cầu của cô +Chia sao cho 1 phần 2 bông hoa ,phần kia có mấy bông? + Chia sao cho 1 phần 1 bông hoa ,phần kia có mấy bông ? -Trong rổ còn có gì nữa? +Ai có số 1 và số 6 thì giơ lên +Ai có số 2 và số 5 thì giơ lên +Ai có số 3 và số 4 thì giơ lên 3.Kết thúc - Cho trẻ hát bài :Đi chơi rồi ra ngoài	- Hạt hồng - 7 hạt - Trẻ đếm - Trẻ chơi - 7 hạt na - Trẻ chia - 3 hạt na - Là 4 - Là 5 - Trẻ làm theo yêu cầu của cô - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ lắng nghe - Còn hoa và thẻ số - 7 bông hoa - Trẻ chia - 5 bông hoa - 6 bông hoa - Trẻ trả lời - Trẻ giơ theo hiệu lệnh - Trẻ hát ra ngoài
--	--

**III.
Chơi
ngoài
trời**

**Quan sát : Vật nổi, vật chìm
TCVD : Chuyển trứng**

Chơi tự chọn: Phấn, lá, cát nước, chơi sáng tạo, đồ chơi NT

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ gọi tên được các vật chìm – nổi
- Trẻ hiểu được vì sao vật này chìm, vật kia lại nổi. Giúp trẻ phát triển khả năng quan sát, dự đoán.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn luyện và phát triển khả năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ ý thức kỷ luật khi tham gia hoạt động, trẻ vui vẻ khi chơi và hoạt động, không tranh giành đồ chơi của bạn, không xô đẩy nhau.
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

2.Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Các vật nổi, vật chìm: Quả bóng, lá cây, củi khô, sỏi đá,
- Các chương ngại vật, thìa, trứng
- Phấn, lá cây, khăn, băng dính 2 mặt, bìa, cát nước ,đồ chơi NT

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Phấn, lá cây, khăn, băng dính 2 mặt, bìa, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì?Còn thấy gì nữa? - Bây giờ là thời tiết mùa gì? - Thời tiết như thế nào? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường TC quang cảnh sân trường quan sát và nhìn các đồ vật xung quanh sân trường như: Quả bóng, lá cây khô, sỏi đá,	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - 1-2 trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường và trả lời các câu hỏi

củi khô...hỏi trẻ đồ vật đó dùng để làm gì? - Các con ạ! Xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kỳ lạ có những điều mà chúng ta đã biết nhưng cũng có những điều mà chúng ta chưa khám phá ra. Hôm nay cô con mình sẽ cùng các khám phá một số điều kỳ diệu xung quanh chúng ta nhé! Chúng mình có thích không nhỉ? - Cô mời các con hãy ra đây để cùng cô khám phá những điều kỳ diệu đó nào! 2. Nội dung *Hoạt động 1: Quan sát : Vật nổi, vật chìm - Các con ơi! Trên đây cô có những gì nào? Cô giới thiệu đồ vật ra cho trẻ quan sát. - Những đồ chơi, đồ vật này khi thả vào nước thì điều gì sẽ xảy ra nhỉ? Cô cháu mình cùng nhau khám phá điều đó nhé! - Cô lần lượt thả những vật đó vào nước: Quả bóng, lá cây khô, sỏi đá, củi khô... - Cho trẻ quan sát xem khi thả những vật đó vào nước thì điều gì sẽ xảy ra. - Cho trẻ phán đoán ? - Đồ vật , đồ chơi đó nó chìm hay nổi? Vì sao con biết ? * Khái quát - Mở rộng: - Hôm nay chúng mình đã làm thí nghiệm gì nhỉ? - Vật nổi là gì? - Ngoài ra còn có vật gì có thể nổi khi thả vào nước nữa nhỉ? - Còn ngoài những vật chìm mà hôm nay chúng mình khám phá ra thì còn có những đồ vật gì nữa có thể chìm trong nước nhỉ? - Các con ơi! Như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi do đồ vật đó nhẹ hơn so với nước và có những vật sẽ chìm dưới nước do đồ vật đó nặng hơn	-Trẻ lắng nghe -Có ạ -3-4 trẻ kể và trả lời -Vâng ạ -Trẻ quan sát -Trẻ phán đoán - Trẻ trả lời -Vật nổi, vật chìm - Trẻ trả lời - Giấy, một số đồ vật làm từ nhựa ,.... - Ổ khoá, gạch...
--	--

so với nước. Nhưng có một điều bí ẩn nữa đó là có những vật nó chìm mà có thể nổi được được có sự tác động của bàn tay con người đẩy như chiếc thuyền sắt có thể nổi được ở trên sông là do các nhà khoa học đã nghiên cứu và sáng chế ra để cho chiếc thuyền có thể nổi được đẩy các con ạ. Và ngược lại có những vật nổi nhưng cũng có thể chìm khi có sự tác động khác như chiếc chai nhựa khi cho sỏi, cát vào trong rồi thả xuống thì chiếc chai đó sẽ chìm đúng không.	- Trẻ lắng nghe
- Các con ạ! Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện sau nhé!	-Trẻ lắng nghe
* Hoạt động 2: TCVD: Chuyên trứng Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (2-3 lần)	- Trẻ chơi 2-3 lần
* Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Phấn, lá, cát nước, chơi sáng tạo, đồ chơi NT	- Trẻ lắng nghe
Sau đó cô cho trẻ chơi	- Trẻ chơi
Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ	
3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh

IV. Chơi hoạt động ở các góc

- Thực hiện theo KHT

V.Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ nhàng ăn quà chiều

Trò chơi : Cửa hàng quần áo

1.Mục đích

- Trẻ biết tên trò chơi ,hứng thú trong khi chơi.
- Giúp trẻ có thêm hiểu biết về công việc bán hàng và phát triển khả năng giao tiếp ,diễn đạt.

2.Chuẩn bị

- Sân chơi bằng phẳng ,rộng rãi ,sạch sẽ(Trong lớp ,ngoài sân)

- Trang phục các loại (áo len ,áo khoác ,áo bông,sơ mi ,áo may ô ,quần dài ,váy ,mũ len ,khăn len..),có thể dùng ngay đồ của trẻ mang tới lớp để chơi.
- Bàn để bày quần áo ,những tờ giấy nhỏ giả làm tiền .

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK hoạt động của trẻ
- Xúm xít , xúm xít - Hôm nay cô tổ chức các con chơi trò chơi : Cửa hàng quần áo các con có thích không ? - Cô nói cách chơi cho trẻ nghe : Một trẻ làm người bán hàng bày trang phục theo từng loại (quần áo mùa đông ,quần áo mùa hè ,áo khoác .đồ lót..) .Các trẻ còn lại lần lượt đóng vai người đi mua quần áo . -Trẻ tới cửa hàng nói đúng tên ,đặc điểm trang phục mình cần mua ,cảm ơn sau khi mua .Ví dụ :Bác bán cho tôi cái mũ len màu đỏ ,cái áo dạ màu trắng kia .Người mua trả tiền ,người bán nhận tiền.Các con nhớ rõ cách chơi chưa nào? Sau đó cô cho trẻ chơi(3-4 lần) - Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ tham gia tích cực vào TC.	- Bên cô , bên cô - Có ạ - Trẻ lắng nghe - Rồi ạ - Trẻ chơi 3-4 lần

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ.

*Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....\n- Nhưng trẻ cần lưu ý đặc biệt:
.....
.....
.....
.....

Biện pháp khắc phục:
.....
.....

=====*&*======

Thứ 5 ngày 11 tháng 12 năm 2025

I.Đón trẻ,chơi với các đồ chơi trong lớp ,Điểm danh, Thể dục sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Trong gia đình con có những ai ?
- Nhà con có mấy người ?
- Con yêu ai nhất?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Con đến trường con thấy ntn?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do. cho trẻ thực hành (Ứng dụng pp Montessori)
- Điểm danh
- Thể dục sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học: TCKNXH

Bài: Bé biết gì về bác nông dân

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề ,những công việc ,các đồ dùng ,dụng cụ cần thiết cho công việc của nghề nông.(MT136-CS98)
- Trẻ biết tên nghề, biết công việc của bác nông dân, biết ý nghĩa của nghề đối với cuộc sống.

1.2.Kĩ năng

- Nhanh nhẹn khi chơi và thực hiện đúng theo yêu cầu của cô.
- Rèn kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô, khả năng phán đoán, lắng nghe, tiếp nhận ý kiến của người khác.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, khả năng làm việc nhóm khi tham gia các trò chơi tập thể cùng bạn.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô, cùng bạn.
- Giáo dục trẻ yêu kính bác nông dân, bảo vệ sản phẩm làm ra, quý trọng nghề nông.

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Nhạc bài hát: Tía má em
- Mô hình vườn nhà bạn
- Máy chiếu, máy tính.Bài giảng điện tử. Ảnh bác nông dân, đồ dùng của nghề nông.

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Tranh lô tô cho trẻ
- Vong thể đục

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Gây hứng thú - Cho trẻ hát bài : “Tía má em” . - Hỏi trẻ : + Cô đố các bạn bài hát nói về nghề gì? Ba mẹ của bạn Chi cũng làm nghề nông đó các con. Bây giờ, lớp chúng mình cùng nhau đi đến thăm vườn nhà bạn Chi nhé! 2.Nội dung *Hoạt động 1: Tìm hiểu một số công việc của nghề làm ruộng và dụng cụ của nghề Cho trẻ đến mô hình vườn nhà bạn Chi có trồng lúa, trái cây... có Ba bạn dẫn trâu đi cày. - Hỏi trẻ: + Ba bạn Chi đang làm gì? + Ba bạn là một nông dân đó các con. + Bác nông dân làm việc ở đâu ? + Sau khi bừa đất xong bác nông dân làm gì?	-Cả lớp hát -Nghề nông -Vâng ạ -Trẻ quan sát mô hình -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -2-3 trẻ trả lời -Cấy lúa

+ Và sau một thời gian chăm sóc cây lúa lớn lên ra hoa kết hạt , chín vàng óng ả thì bác nông dân làm gì? - Cây lúa được chăm sóc tốt, cho bác nông dân được nhiều gì? - Các con ạ! Để có những hạt lúa các con có được cơm ăn còn phải trải qua nhiều giai đoạn nữa như: phải chà lúa thành gạo, mẹ đem gạo nấu thành cơm. - Lúa chín có màu gì? Còn hạt gạo có màu gì? Trong gạo có nhiều tinh bột rất cần thiết cho cơ thể, vì vậy mà các con phải cố gắng ăn nhiều cơm cho mau lớn, khoẻ mạnh nhé! + Bác nông dân dùng gì để gặt lúa? Đây là vật sắt nhọn, không được lấy ra chơi hay đùa giỡn dễ gây thương tích rất nguy hiểm , mình chỉ chơi những đồ vật đó nếu là đồ chơi thôi. + Ngoài ra bác nông dân còn dùng những dụng cụ gì để làm việc? Bác nông dân trồng lúa ngoài ra còn trồng nhiều trái cây, rau củ nè... Khi trồng cây con nhớ bón phân, tưới nước, bắt sâu, nhổ cỏ. Khi chăn nuôi thì các con phải cho ăn, nuôi xa nhà, giữ gìn vệ sinh chuồng trại để giữ gìn vệ sinh môi trường. + Ở nhà ba mẹ con làm nghề gì? * Hoạt động 2: Trò chơi củng cố Trò chơi: Tìm tranh lô tô của ngành - Cô tìm cô tìm: Tìm cho cô sản phẩm của nghề nông - Nhận xét sau khi chơi - Nghề nông làm ra hạt gạo thơm, cho ta bữa cơm ngon. Và còn trồng nhiều cây ăn trái nữa, cây cho ta quả thơm, vị ngọt, rau xanh, củ tốt. Vì vậy mà ta phải biết quý trọng những sản phẩm của các bác nông dân, tôn trọng và yêu quý mọi nghề trong xã hội. - Trò chơi: Chơi trò chơi ghép tranh: Dứt lời bài hát, các	Thu hoạch lúa ạ -Nhiều thóc -Trẻ lắng nghe -Màu vàng, hạt gạo màu trắng -Vâng ạ -Dùng liềm ạ -Trẻ lắng nghe -2-3 trẻ kể -Trẻ nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ tìm theo yêu cầu Trẻ nghe
---	---

con hãy ghép bức tranh theo nhóm nhé!	Trẻ chơi TC
3.Kết thúc . - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ nhẹ nhàng chuyển hoạt động	

III. Chơi ngoài trời

HĐMD: Quan sát bầu trời thời tiết ngày hôm đó

TCVD: Chạy tiếp cờ

Chơi tự chọn : Lá cây ,cát nước ,phấn , đồ chơi NT

1.Mục đích

1,1.Kiến thức

- Trẻ thấy được sự thay đổi và dấu hiệu đặc trưng bầu trời thời tiết ngày hôm đó
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật

1.2.Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát ,so sánh ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- GD trẻ biết giữ gìn sức khỏe ,ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết
- Biết chơi TC vui vẻ ,đúng luật

2. Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Sân trường sạch sẽ

2.2.Đồ dùng của trẻ

- 2 lá cờ , 2 ghế
- Lá cây ,cát nước ,phấn ,sỏi,đồ chơi NT

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân dạo quanh khu vực sân trường , cho trẻ hít thở không khí trong lành và cùng TC về quang cảnh sân trường dừng lại giữa sân quan sát và đàm thoại bầu trời thời tiết ngày hôm đó . 2.Nội dung *Hoạt động1: Quan sát bầu trời thời tiết ngày hôm đó	- Dạo chơi cùng cô

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
- Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao? Con nào giỏi cho cô và các bạn biết ? - Trên bầu trời có gì? - Những đám mây màu gì ? - Còn thấy gì nữa? - Vì sao các con phải nheo mắt lại ? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cô cũng dự đoán mai thời tiết nắng (mưa)? Để biết ai là người dự đoán thời tiết ngày mai đúng nhất sáng mai cô con mình đến trường cùng biết nhé ! - Bây giờ thời tiết mùa nào ? - Khi ra ngoài đường các con làm gì? - Thời tiết như vậy hôm nay các con mặc trang phục như thế nào ? - Cây cối cảnh vật xung quanh ntn ? - Muốn cho cây luôn xanh tốt hàng ngày các con phải làm gì ? Cô khẳng định và giáo dục trẻ biết giữ gìn sức khỏe ăn mặc quần áo phù hợp thời tiết . *Hoạt động 2:TCVĐ: Chạy tiếp cờ Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3-4 lần) *Hoạt động 3:Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC : Lá cây ,cát nước ,phần , đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3. Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ trả lời - 2-3Trẻ trả lời - Những đám mây trôi trên bầu trời - Màu xanh , màu trắng ... - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 3-4Trẻ trả lời - 3-4 Trẻ dự đoán - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ - Trẻ trả lời - Đội mũ , đeo khẩu trang.... - 2-3 trẻ trả lời - Trẻ trả lời : Xanh tốt ... - Chăm sóc , tưới nước cho cây - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh rửa

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
	tay

IV. Chơi hoạt động ở các góc

Thực hiện theo KHT

V. Chơi hoạt động theo ý thích

- Vận động nhẹ ,ăn quà chiều

Bài: Kỹ năng giữ gìn – bảo vệ sản phẩm nghề truyền thống địa phương

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết một số sản phẩm nghề truyền thống: nón lá, đồ gốm, vải dệt, bánh truyền thống...
- Trẻ hiểu cần giữ gìn, không làm hỏng sản phẩm.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng giữ gìn đồ dùng, sản phẩm.
- Biết sử dụng, cất giữ sản phẩm nhẹ nhàng, cẩn thận.

1.3.Thái độ

- Trẻ yêu quý, trân trọng sản phẩm nghề truyền thống.
- Hình thành ý thức bảo vệ giá trị văn hóa địa phương.

2. Chuẩn bị

- Một số sản phẩm (hoặc mô hình): nón lá, đồ gốm, khăn dệt...
- Tranh tình huống đúng – sai.
- Giỏ đựng đồ, khăn lau.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức gây hứng thú - Cô cho trẻ xem các sản phẩm nghề truyền thống. - Hỏi trẻ đó là sản phẩm gì. 2. Nội dung *Hoạt động 1: Trò chuyện – nhận biết - Cô hỏi: Nếu làm rơi đồ gốm sẽ thế nào? - Nếu vò nón lá thì sao? *Hoạt động 2: Dạy kỹ năng giữ gìn sản phẩm - Cô hướng dẫn cách cầm, đặt, cất sản phẩm đúng cách.	- Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời tên sản phẩm. -Trẻ trả lời: bị vỡ, bị hỏng... -Trẻ quan sát, ghi nhớ.

- Phân biệt hành vi đúng – sai qua tranh. *Hoạt động 3: Thực hành - Cho trẻ thực hành sắp xếp, cất sản phẩm đúng nơi quy định. - Cô quan sát, hỗ trợ. 3.Kết thúc - Cô nhận xét, khen trẻ. - Giáo dục trẻ yêu quý nghề truyền thống quê hương	- Trẻ trả lời hành vi đúng – sai. -Trẻ thực hành nhẹ nhàng, cẩn thận Trẻ lắng nghe. - Trẻ nhắc lại nội dung bài.
--	---

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ.

***Đánh giá trẻ cuối ngày**

- Sĩ số trẻ:

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

.....

.....

Biện pháp khắc phục:

.....

.....

Thứ 6 ngày 12 tháng 12 năm 2025

I.Đón trẻ,chơi với các đồ chơi trong lớp ,Điểm danh, Thẻ dực sáng

Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Các con đang học chủ đề gì ?
- Trong xã hội có những nghề gì ?
- Bố mẹ con làm nghề gì ?
- Nghề đó có ích lợi ntn đối với xã hội ?
- Sản phẩm của nghề đó là gì ?
- Cho trẻ xem tranh ảnh về các nghề trong xã hội.
- Cho trẻ chơi tự do,ứng dụng pp Montessori
- Điểm danh
- Thẻ dực sáng: Theo kế hoạch tuần

II.Học : Âm nhạc

II.Học : Âm nhạc: Tiết biểu diễn

**Hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Cô giáo miền xuôi,
Chú bộ đội , Bác đưa thư vui tính**

Nghe hát: Lý kèo chài

TCÂN: Ai đoán giỏi

1.Mục đích

1.1. Kiến thức

- Trẻ biết nhận ra giai điệu của bài hát : “Lý kèo chài” của dân ca Nam Bộ (MT139- CS99)
- Biết hát đúng giai điệu bài hát trẻ em hát diễn cảm phù hợp với sắc thái , tình cảm của bài hát qua giọng hát , nét mặt , điệu bộ , cử chỉ: Cháu yêu cô chú công nhân, Cô giáo miền xuôi, Chú bộ đội, Bác đưa thư vui tính (MT140 - CS100)
- Trẻ nhớ tên nhạc sỹ ,tên bài hát
- Nhận ra giai điệu bài hát ,biết thể hiện và hưởng ứng cảm xúc âm nhạc cùng cô
- Trẻ chơi thành thạo trò chơi

1.2.Kĩ năng

- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát
- Biết biểu diễn bài hát tự nhiên, hứng thú vui tươi.
- Phát triển năng khiếu âm nhạc khả năng thẩm mỹ cho trẻ
- Trẻ biết luật chơi cách chơi trò chơi.

1.3.Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động trong giờ học và trò chơi

2.Chuẩn bị

2.1.Đồ dùng của cô

- Dụng cụ âm nhạc: đàn, mic, trống, phách,...
- Nhạc bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Cô giáo miền xuôi, Chú bộ đội, Bác đưa thư vui tính, Lý kèo chải

2.2.Đồ dùng của trẻ

- Trẻ thuộc bài hát
- Trang phục quần áo gọn gàng, sạch sẽ

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định tổ chức- gây hứng thú Chào mừng các bé đến với chương trình “ Đồ rê mí”. Chương trình “ Đồ rê mí” ngày hôm nay xin phép được bắt đầu. 2.Hoạt động giáo dục *Hoạt động 1: Hát: Cháu yêu cô chú công nhân, Cô giáo miền xuôi, Chú bộ đội, Bác đưa thư vui tính - Để chương trình “ Đồ rê mí” được sôi động hơn cô xin mời các con cùng đứng lên hát bài “Cháu yêu cô chú công nhân” nào. Bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” của nhạc sĩ Hoàng Yến nói về lòng biết ơn của các bạn nhỏ đối với các cô chú công nhân đấy! + Tổ biểu diễn “Cháu yêu cô chú công nhân” - Đến với chương trình “ Đồ rê mí” còn có sự góp mặt của đội số 1. Xin mời đội số 1 hãy thể hiện tài năng của mình nào. - Chúng mình thấy đội số 1 biểu diễn có hay không? - Để tiếp nối chương trình là phần biểu diễn của đội số 2. - Xin cảm ơn phần biểu diễn rất ấn tượng của đội số 2. Và không để các bạn chờ lâu nữa xin mời đội số 3. + Nhóm biểu diễn	-Trẻ vỗ tay -Cả lớp hát -Trẻ nghe -Tổ biểu diễn -Có ạ -Tổ biểu diễn -Nhóm biểu diễn

- Đến góp vui cùng Chương trình ngày hôm nay chúng ta cùng lắng nghe giọng hát ngọt ngào của các bạn gái đến từ đội số 1. - Cô thấy các bạn nam cũng rất muốn tham gia biểu diễn đấy. Chúng mình sẽ cùng xem các bạn trai sẽ thể hiện bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” như thế nào nhé! - Chúng mình cùng nổ 1 tràng pháo tay để cổ vũ cho các bạn trai nào? + Cá nhân - Và bây giờ cô mời chúng mình cùng đến với 1 giọng ca vừa đạt giải nhất chương trình tiếng hát tuổi thơ với phong cách biểu diễn độc đáo. Xin mời ca sĩ nhí..... - Xin cảm ơn ca sĩ..... với phần biểu diễn rất sáng tạo. - Một cô bé đáng yêu với giọng hát như chim sơn ca và vô cùng tự tin trên sân khấu xin chào đón ca sĩ..... Bài hát: “Cô giáo miền xuôi” Sau đây là ca khúc "Cô giáo miền xuôi" của nhạc sĩ Mộng Lân do các ca sĩ đến từ đội số 2 thể hiện. Bài hát: “Chú bộ đội” Vai chú mang súng mũ cài ngôi sao đẹp xinh. Đi trong hàng ngũ chú hành quân trông thật nhanh. Đó là nội dung bài hát “Chú bộ đội” của nhạc sĩ Hoàng Hà do các bé.... vừa đạt giải cao chương trình giọng hát nhí trở về thể hiện. Bài: “Bác đưa thư vui tính” Tiếp theo chương trình cô xin mời tất cả các bé cùng thể hiện bài hát :”Bác đưa thư vui tính” của nhạc sỹ Hoàng Lân *Hoạt động 2: Nghe hát: Ru con Cô TC dẫn dắt bài hát : “Lý kèo chài” của dân ca Nam Bộ. Xin mời các bé cùng lắng nghe	-Nhóm bạn gái biểu diễn -Nhóm bạn nam biểu diễn -Trẻ vỗ tay -Cá nhân trẻ hát -Trẻ vỗ tay -Cá nhân trẻ hát -Trẻ biểu diễn -Trẻ nghe -Trẻ biểu diễn -Cả lớp biểu diễn
--	---

- Cô hát lần 1 theo nhạc bài hát cho trẻ nghe - Cô vừa hát bài hát gì? - Của dân ca nào? - Cô hát bài hát lần 2 cho trẻ nghe kết hợp cử chỉ điệu bộ. Nói về nội dung bài hát nói về tinh thần lạc quan ca hát yêu đời trong lao động để quên đi nỗi vất vả trong lao động của họ. Để bài hát được hay hơn cô xin mời các con cùng đứng lên phụ họa cùng cô nào? - Cô hát lần 3 kết hợp múa minh họa - Cô hát lần 4 cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô * Hoạt động 3:T/C: Ai đoán giỏi Cô hỏi trẻ luật chơi,cách chơi sau đó cho trẻ chơi. - Cô cho trẻ chơi 1-2 lần Cô khuyến khích trẻ tham gia tích cực TC 3.Kết thúc Cô nhận xét, tuyên dương trẻ	-Trẻ nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ nghe -Trẻ biểu diễn cùng cô - Trẻ hưởng ứng cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ chơi 1-2 lần -
---	---

III. Chơi ngoài trời

HĐCMD: *Nhặt cỏ, nhặt lá rụng ở ngoài sân trường.*

T- ới cây và chăm sóc cây xanh.

Trò chơi vận động: Kéo co

Chơi tự chọn: Vẽ phấn ,làm đồ chơi bằng lá , sỏi , cát nước

Chơi với đồ chơi ngoài trời

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

- Trẻ biết nhặt cỏ lá rụng, để làm sạch sân trường.
- Biết tưới nước, chăm sóc cho cây.
- Chơi TC vui vẻ ,đúng luật
- Trẻ chơi tự do theo ý thích, chơi vui vẻ.

1.2.Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

1.3.Thái độ

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối trong sân trường
- Biết chơi vui vẻ ,đoàn kết

- Trẻ tham gia tích cực vào hoạt động

2. Chuẩn bị

2.1. Đồ dùng của cô

- Xô, n- ớc, ca, bình t- ới , găng tay giấy búng , rô đưng

2.2. Đồ dùng của trẻ

- Dây thừng
- Phấn, lá, sỏi, cát nước ,đồ chơi NT

3. Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ ra sân TC bầu trời thời tiết ngày hôm đó - Các con thấy thời tiết hôm nay ntn? - Bầu trời ra sao ? - Trên bầu trời có gì? Còn thấy gì nữa? - Thời tiết hôm nay khác hôm qua ntn? - Dự đoán ngày mai thời tiết ra sao? - Cho trẻ dạo quanh khu vực sân trường hỏi trẻ : + Cây cối trong tr- ờng ra sao? + Sân tr- ờng có gì? => Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” 2. Nội dung *Hoạt động 1: Tiến trình của công việc nhặt cỏ, lá rụng: - Cô trò chuyện với trẻ về công việc nhặt lá và chăm sóc cây +Các con thấy sân trường có nhiều cây không ? +Trồng cây xanh để làm gì ? +Nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì sẽ như thế nào ? +Dưới gốc cây còn có gì nào ? Cô khẳng định lại : À!Đúng rồi đấy cây cho ta bóng mát,nhưng khi lá chuyển sang màu vàng thì lá sẽ rụng và dưới gốc cây còn có cả cỏ nữa đấy ! Bây giờ các con hãy chú ý nhìn xem hôm nay sân	- Trẻ ra sân cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Những đám mây trôi - Trẻ trả lời - Trẻ dự đoán - Trẻ dạo sân trường - 2-3 trẻ trả lời - 2-3 Trẻ kể - Trẻ vừa đi vừa hát - Trẻ TC cùng cô - Có ạ ! - Lấy bóng mát , làm đẹp sân trường - Lá rụng - Có cỏ ạ - Trẻ lắng nghe

trường mình có lá rụng , các bồn cây có cỏ không ? +Bạn nào giới cho cô biết muốn cho sân trường luôn sạch chúng ta phải làm gì ? +Nhặt cỏ , lá rụng chúng ta để vào đâu ? Hôm nay cô cháu mình cùng nhặt cỏ , lá rụng trên sân trường cho sạch nhé ! * Cô giới thiệu, hướng dẫn công việc của mỗi tổ. - Cô phân công nhiệm vụ cho mỗi tổ.(cô phân 2 tổ) + Tổ 1 đâu ? Cô mời các bạn tổ 1 đứng bên trái của cô nào ? + Tổ 2 đâu ? Cô mời các bạn tổ 2 đứng bên phải của cô nào ? - Các con nhìn xem cô có gì đây ? - Rổ nhựa này để làm gì ? +Tổ 1 làm ở khu vực sân vận động nhặt cỏ , lá rụng ? + Tổ 2 làm ở khu vực sân trung tâm giữa sân trường nhặt cỏ , lá rụng ? - Các tổ đã vào vị trí của mình chưa ? - Khi tham gia công việc các con phải thế nào ? - Cô chúc các con có buổi tham gia công việc vui vẻ nhé ! - Chúng mình đã sẵn sàng tham gia chưa ? - Cô mời các tổ cầm dụng cụ của mình đến khu vực của mình để nhặt cỏ , lá rụng nhé ! * Cho trẻ thực hành - Cô nhắc trẻ về khu vực của tổ mình để thực hiện - Cô bao quát đến từng tổ để hỏi trẻ :Con đang làm gì ? - Cốc con nhặt cỏ , lá rụng để làm gì ? - Cô động viên, khuyến khích trẻ làm tốt công việc của mình. - Khi trẻ đã hoàn thành nhiệm vụ cô xách n- ớc cho trẻ để trẻ tưới n- ớc, chăm sóc cây.	- Phải giữ gìn, VSMT sạch sẽ , ko vứt rác bừa bãi , ... - Bỏ vào rổ ạ - Vâng ạ Trẻ xếp hàng theo tổ trao đổi cùng cô về công việc của mình - Rổ - Để đựng rác ạ Trẻ lắng nghe - Rồi ạ - Phải giúp đỡ nhau , không tranh giành xô đẩy nhau ạ - Vâng ạ - Sẵn sàng - Vâng ạ - Trẻ tham gia công việc của mình - Trẻ trả lời - Làm sạch sân trường ... - Trẻ tưới nước , chăm sóc cây
---	---

- Vệ sinh rửa tay chân. Giáo dục trẻ: Để sân trường luôn được sạch sẽ , chúng mình phải bỏ rác đúng nơi quy định , khi thấy rác ở sân trường thì chúng phải nhặt rác bỏ vào thùng rác nhé ! * Hoạt động 2: TCVD: Kéo co Cô nêu luật chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi (3- 4 lần) * Hoạt động 3: Chơi tự chọn Cô giới thiệu các TC: Lá cây,phấn, sỏi, cát nước, đồ chơi NT Sau đó cô cho trẻ chơi Trong khi trẻ chơi cô bao quát khuyến khích trẻ 3.Kết thúc Cô cho trẻ xúm xít lại và nhận xét các góc chơi. Cho trẻ thu dọn đồ chơi và rửa tay	- Trẻ tự vệ sinh cá nhân - Trẻ lắng nghe - Vâng ạ - Trẻ chơi 3-4 lần - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nghe - Trẻ thu dọn và vệ sinh
---	---

IV. Chơi, hoạt động ở các góc

Thực hiện theo KHT

V. Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan

1.Mục đích

1.1.Kiến thức

-Trẻ nhớ lại, tự tin thể hiện các bài hát, bài thơ, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học trong chủ đề.

- Biết kể tên một số hoạt động văn nghệ trong trường mầm non.

1.2.Kỹ năng

- Rèn kỹ năng mạnh dạn, tự tin khi đứng trước tập thể.

- Biết lắng nghe, cổ vũ và tôn trọng bạn biểu diễn.

- Hình thành thói quen nhận xét, nêu gương bạn tốt.

1.3.Thái độ

- Hứng thú, vui vẻ khi tham gia văn nghệ.

- Biết khen ngợi, khuyến khích và học tập theo những bạn ngoan, biết vâng lời cô, hòa đồng cùng bạn bè.

2,Chuẩn bị

-Nhạc các bài hát đã học trong chủ đề:

- Trang phục cho trẻ (váy, khăn, hoa cầm tay).
- Phiếu/hoa bé ngoan để tặng bạn.

3.Tiến hành

Hoạt động của cô	DK Hoạt động của trẻ
1.Ổn định, gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát một bài “Cháu yêu cô chú công nhân” Cô giới thiệu: “Hôm nay lớp mình sẽ có một chương trình văn nghệ thật vui để chào mừng chủ đề: “Nghề truyền thống địa phương”. 2.Nội dung *Hoạt động 1: Biểu diễn văn nghệ - Cô mời từng nhóm/trẻ lên biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, trò chơi âm nhạc. Khuyến khích trẻ mạnh dạn đăng ký tiết mục mình yêu thích. - Cả lớp cổ vũ, vỗ tay sau mỗi tiết mục. - Cô nhận xét: “Bạn A hát rất to, rõ lời”; “Bạn B múa rất dẻo và đẹp mắt”... *Hoạt động 2: Nêu gương bé ngoan - Cô cùng trẻ thảo luận: “Trong tuần qua, bạn nào hay giúp đỡ bạn bè?”, “Bạn nào biết giữ gìn đồ chơi?”, “Bạn nào tích cực tham gia học tập, văn nghệ?”. - Mời trẻ nêu tên bạn ngoan và lý do. Cô tổng kết, tuyên dương và trao hoa bé ngoan cho các bạn được bình chọn. Khuyến khích các bạn khác cố gắng để tuần sau được nêu gương. 3.Kết thúc - Cô nhận xét chung buổi sinh hoạt. - Cho cả lớp cùng hát và vận động theo nhạc một bài vui nhộn để chuyển hoạt động.	-Trẻ hát -Trẻ lắng nghe -Nhóm/ trẻ lên biểu diễn hát -Trẻ vỗ tay -Trẻ nghe -Trẻ thảo luận cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Cả lớp hát, vận động bài hát

- Vệ sinh cá nhân, trả trẻ

*Đánh giá trẻ cuối ngày

.....

.....

.....

[illegible]

.....

.....

.....

.....

=====*&=====